

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu thập nhị niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

Tập San
THẾ ĐẠO



The Three Venerable Saints of Cao Đài

1*- Đặc biệt về Phật Tượng Phạm Hộ Pháp từ Phnom Penh CPC đã đến Thánh Thất Cao Đài Houston TX ngày 18-4-2017.

2*- Lễ An Vị Long Vị Đức Phật Mẫu tại ĐTPM Victoria, Úc châu ngày 16-4-2017.

*- Đạo & Đạo tại Tâm (Tiến sĩ Nguyễn Thanh Bình)

*- Thông báo việc thực hiện “Chương Trình Cầu Hiền Giúp Đạo”

Tập Mới
Số 71
5-2017

Tạp San Thế Đạo
Magazine - Issue # 71
(March- April- May 2017)



Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr
San Jose, CA 95121-1716
Phone: 408-238-6547



ĐỨC HỘ PHÁP (Ban phép lành)



**Tượng Đức Hộ Pháp
tại Thánh Thất Kim Biên, Campuchia**

Diễn tiến việc Hạ tượng Đức Hộ Pháp tại Thánh Thất Kiên Biên

1*- Ngày 30-11-2006 (10 tháng 10 - Bính Tuất) di dời Liên Đài Đức Hộ Pháp về Tòa Thánh Tây Ninh.

Với sự đồng ý và yểm trợ của nhà cầm quyền CSVN can thiệp với Vương Quốc Campuchia, vào ngày 30-11-2006 Đầu sư Thượng Tám Thanh và phái đoàn Tòa Thánh Tây Ninh đã lên Thánh Thất Kim B di dời liên đài Đức Hộ Pháp về Tòa Thánh Tây Ninh.

Sau đây là hình ảnh Liên Đài Đức Hộ Pháp trước khi di dời về Tòa Thánh Tây Ninh



2*- Năm 2005 đồng đạo Thánh Thất Kim Biên được tặng bức tượng Đức Hộ Pháp ban phép lành. Sau đây là bức tượng (2 bàn tay nguyên vẹn)



3*- Giấy phép của Đô Trưởng Phnom Penh cho phép đặt tượng

Ngày 22-9-2015: Ngài PaSocheatevong Đô Trưởng Thủ Đô Phnom Penh qua văn thư số 622 ngày 22 tháng 09 năm 2015 cho phép sửa chữa chỗ Liên Đài Đức Hộ Pháp



ព្រះរាជាណាចក្រកម្ពុជា
ជាតិ សាសនា ព្រះមហាក្សត្រ

អាណាចក្រជាតិក្តីពេញ

លេខ: ៦២២ ភក-ពក

រាជធានីភ្នំពេញ ថ្ងៃទី ២២ ខែ កញ្ញា ឆ្នាំ២០១៥

ជម្រាបជូន

លោកស្រី ឡៅ ធីធី តំណាងសាសនិក នៃសមាគមសាសនាកាចាយ ✓

កម្មវត្ថុ: ស្តីពីសំណើសុំជួសជុលផ្ទះផ្លូវ និងកម្ពស់រូបសំណាក ព្រះគ្រូ ឌឹក ហួដាប ហៅ ជាម កុងតាក់ កម្ពស់ ១,២០ម៉ែត្រ ១ទីង ០,៨ម៉ែត្រ នៅទីតាំងផ្ទះផ្លូវ ក្នុងដីព្រះវិហារសមាគមសាសនាកាចាយគឺមឿន ដែលមានទីតាំងនៅផ្ទះលេខ ២៨៤ ផ្លូវមេសែន ១ សង្កាត់ទំនប់ទឹក ខណ្ឌចំការមន។

យុទ្ធសាស្ត្រ: -លិខិតស្នើសុំចុះថ្ងៃទី២៩ ខែកក្កដា ឆ្នាំ២០១៥ របស់លោកស្រី ឡៅ ធីធី
-លិខិតលេខ ៥៨៣/១៥ ក.ជ.ស ចុះថ្ងៃទី១៧ ខែតុលា ឆ្នាំ២០១៥ របស់ក្រសួងធម្មការ និងសាសនា។

សេចក្តីចម្លងចែងក្នុងកម្មវត្ថុនិងយោងខាងលើ ខ្ញុំសូមជម្រាបលោកស្រីជ្រាបថា: ចំពោះការស្នើសុំ ជួសជុលផ្ទះផ្លូវ និងកម្ពស់រូបសំណាក ព្រះគ្រូ ឌឹក ហួដាប ហៅ ជាម កុងតាក់ កម្ពស់ ១,២០ម៉ែត្រ ១ទីង ០,៨ម៉ែត្រ នៅទីតាំងផ្ទះផ្លូវ ក្នុងដីព្រះវិហារសមាគមសាសនាកាចាយគឺមឿន ដែលមានទីតាំងនៅផ្ទះលេខ ២៨៤ ផ្លូវមេសែន ១ សង្កាត់ទំនប់ទឹក ខណ្ឌចំការមន នោះ សាលារាជធានីភ្នំពេញឯកភាពជាគោលការណ៍ ប៉ុន្តែលោកស្រីត្រូវរៀបចំឲ្យមានប្លង់សោភ័ណភាពទៅតាមទំរង់បែបបទផ្លូវការ និងច្បាប់ នៃព្រះរាជាណាចក្រ កម្ពុជា។

អាស្រ័យហេតុនេះ សូមលោកស្រីជ្រាប និងអនុវត្តឲ្យបានត្រឹមត្រូវតាមខ្លឹមសារខាងលើ។

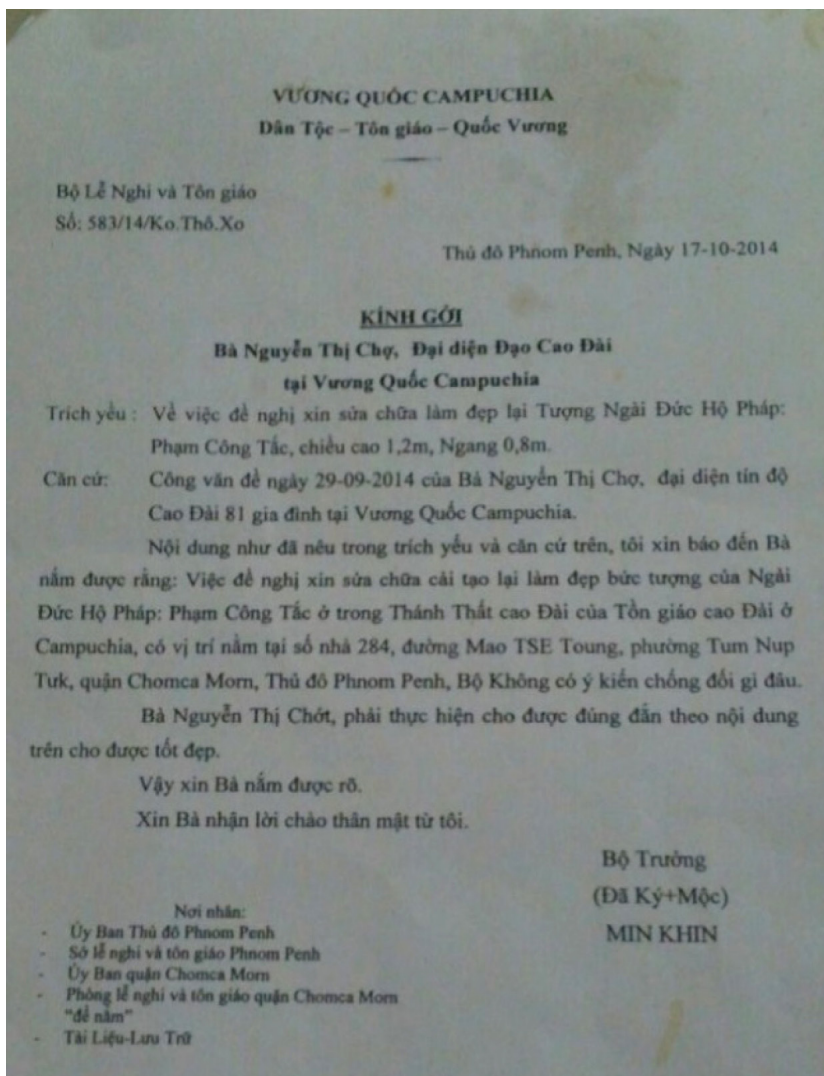
អគ្គនាយក នៃអាណា អគ្គនាយករាជធានីភ្នំពេញ

ជា សុជាតិវិធី

- ចម្លងជូន៖
-ក្រសួងធម្មការ និងសាសនា
-វិទ្យាស្ថានព្រះបាទសីហនុ
-សមាគមព្រះបាទសីហនុ
-អគ្គនាយក និងសាសនារាជធានីភ្នំពេញ
-អគ្គរៀបចំវិន័យ និងសម្របសម្រួលកម្ម សំណាក និងស្នូលរាជធានីភ្នំពេញ
-វិទ្យាស្ថាន
-ឯកសារ-កាលប្បវត្តិ

* Văn thư Của Ngài PaSocheate Vong
Đô Trưởng Thủ đô PhnomPenh số 622
Ký Ngày 22.09.2015 Cho phép Sửa Chữa
Ngôi Liên Đài xất tưởng Đức Hộ Pháp. Văn
đơn hiệu lực hiện hành.

Văn thư số 583/14/Ko.Tho-Xo ngày 17-10-2014 của Bộ Trưởng Min Khin gửi Bà Nguyễn Thị Chợ đại diện 81 gia đình tín đồ Cao Đài tại Campuchia.



4*- Tượng Đức Hộ Pháp bị đập phá

4.1*- Tượng Đức Hộ Pháp ban phép lành tại Hộ Pháp Đường bị đập phá

Ngày 14 – 07 - Ất Mùi (DL 27 – 08 – 2015), tại Hộ Pháp Đường vào lúc gần 10g sáng, có 2 người đàn ông đi trên một chiếc xe honda đậu trước cửa, họ đến tại tượng Đức Hộ Pháp ban phép lành, một người xông vào đập bẻ má bên trái của Đức Hộ Pháp, một người đứng quay phim, chụp hình. Trong khi đó đồng đạo ở sau hậu điện lo chung bông để cúng không thấy, nhưng nghe tiếng đập phá nên chạy ra xem thì 2 tên này thoát lên xe chạy mất và bỏ lại một cây mã tấu trước cửa Hộ Pháp Đường.

Sau đây là vài hình ảnh:



Tượng ĐHP ban phép lành tại Hộ Pháp Đường



Thợ đang sửa chữa tượng



Thợ đang sửa chữa tượng

4.2*- Tượng Đức Hộ Pháp tại Thánh Thất Kim biên bị đập phá

Rạng sáng ngày 3-10-2015 (21-8-Ất Mùi) có 2 người tên Võ Đông Giang và Nguyễn Ngọc Lam đã âm mưu phá hoại bức tượng và đã bị bắt tại chỗ.

Tượng Đức hộ Pháp bị gãy 2 bàn tay.





Cũng giống như tại Việt Nam Nguyễn Thành Tám đã ra thông tri số 01/91 HT-TT để ngày 05 tháng 03 Bính Thân (11.04.20216) không công nhận Thánh Cốt của **THẮT NƯƠNG ĐIÊU TRÌ CUNG**

5*- Tượng Đức Hộ Pháp phải hạ xuống trong vòng 1 tháng

Ngày 14.12.2016: Do sự yêu cầu của Đầu sứ Tám với sự yểm trợ của Đại Sứ Quán VN tại Campuchia, một phiên họp gồm có đại diện cao cấp của Hội Thánh TTTN hiện tại, Đại Diện của Đại Sứ Quán Việt Nam và chánh quyền Campuchia (cấp thành phố) và đại diện các ban ngành liên quan đã được tổ chức tại Hậu Điện Thánh Thất Kim Biên để giải quyết vấn đề di dời bức tượng Đức Hộ Pháp.

Kết quả phiên họp: Phải di dời tượng Đức Hộ Pháp trong vòng 1 tháng.

5.1*- Vài hình ảnh phiên họp







5.2* - Lý do việc hạ tượng

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Văn phòng

HỘI THÁNH

Số: 01/91/HT-VT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tòa Thánh, ngày 13 tháng 5 năm 2016

HỘI THÁNH CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH

Kính gửi : Ngài BỘ TRƯỞNG BỘ LỄ NGHI TÔN GIÁO

Đồng kính gửi : Ngài CHỦ TỊCH UBND TP. PHNOM PÊNH

VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA

*V/v Xác nhận Giáo Lý - Giáo Luật của Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh
không tổ chức thờ cốt tượng.*

Kính Quý Ngài,

Vừa qua, có một số người kéo đến Thánh Thất Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại số 284 đường Mao-Sên-Tong, phường Tùm-Núp-Tức, quận Chom-Ca-Mon, thành phố Phnom Pênh, chiếm cứ Thánh Thất, san bằng ngôi nhà Kỷ niệm quần Liên đài của Đức Hộ Pháp trước đây, **xây lại bệ và đặt một cốt tượng không rõ nguồn gốc do nhóm này tự đặt tên mà Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh không cho phép.**

Căn cứ Giáo Lý - Giáo Luật qui định, Hội Thánh xin xác nhận :

“Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh, tại các Thánh Thất trong nước hoặc ngoài nước, thống nhất chỉ thờ Biểu Thiên Nhân (Con Mắt), còn Các Đấng Thiêng Liêng thờ thì viết bằng chữ Nho”.

Nên việc làm trên của nhóm người không rõ nguồn gốc, tự xưng Tín đồ, là sai trái với Giáo Lý - Giáo Luật của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh.

Theo nguyên tắc tổ chức, về Giáo Lý - Giáo Luật, thì mọi hoạt động Tôn giáo của Chức Sắc, Chức Việc và Tín Đồ Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh đều do mệnh lệnh của Hội Thánh là pháp nhân lãnh đạo cao nhất của Nền Đạo. Số người nói trên tự xưng là Tín đồ Tôn Giáo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh, có vị còn tự xưng là Đại diện Tôn giáo Cao Đài tại Campuchia mà Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh không cho phép là sai trái, mọi việc làm của họ đều bất hợp pháp, nghịch mạng, phân loạn chơn truyền, căn cứ Luật Đạo phải bị trục xuất khỏi Nền Đạo.

Giáo Hữu Ngọc Minh Thanh (*Võ Quang Minh*) được Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh bổ nhiệm làm Cai Quản Họ Đạo Thành phố Phnom Pênh, được cơ quan chức năng Vương Quốc Campuchia công nhận là người Đại diện chính thức Tôn giáo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh hiện nay hành đạo hợp pháp tại Vương Quốc Campuchia.

Trong thời gian qua Ngài Bộ Trưởng Bộ Lễ Nghi Tôn Giáo, UBND TP. Phnom Pênh và các cơ quan chức năng Vương Quốc Campuchia đã nhiệt tình giúp đỡ mọi mặt cho Giáo Hữu Ngọc Minh Thanh (*Võ Quang Minh*) hành đạo tại Vương Quốc Campuchia thành công tốt đẹp. Nghĩa cử cao quý tốt đẹp này của Quý Ngài, Hội Thánh chúng tôi rất trân trọng.

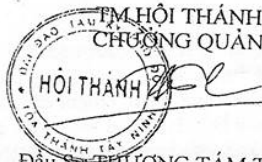
Nay kính xin Quý Ngài giúp đỡ cho Giáo Hữu Ngọc Minh Thanh (*Võ Quang Minh*) Cai Quản Họ Đạo Phnom Pênh, người ~~Đại diện duy nhất của Tôn~~ Giáo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Vương Quốc Campuchia, hướng dẫn Tín đồ Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tu hành thuần túy, đúng Luật Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh tại Việt Nam và Luật pháp Vương Quốc Campuchia, góp phần xây dựng Vương Quốc Campuchia ngày càng phát triển bền vững, giàu, đẹp.

Hội Thánh xin biết ơn và trân trọng kính chào.

Nơi nhận :

- Như trên
- Đại Sứ Việt Nam tại Vương quốc Campuchia
- Chủ tịch Tổng Hội Người CPC gốc VN tại CPC
- Ban Tôn Giáo Chính Phủ Việt Nam
- UBND tỉnh Tây Ninh
- Sư Nội Vụ Ban Tôn Giáo tỉnh Tây Ninh "đề kính tường"

- Lưu : HS.VT



Đầu Sư **PHƯƠNG TÁM THANH**
(Nguyễn Thành Tám)

* * *

CẢM TẠ

Ban Thế Đạo Hải Ngoại chân thành cảm tạ quý Cơ Sở, quý Hiền Huynh Hiền Tỷ đồng đạo và quý thân hữu đã yểm trợ Ban Thế Đạo Hải Ngoại trong việc in ấn kinh sách Đạo để phổ truyền giáo lý Cao Đài .

Xin một lần nữa cảm tạ quý liệt vị và cầu chúc quý liệt vị luôn luôn khỏe mạnh, tu tiến trên đường Đạo

Nay kính,

San Jose, ngày 1-5-2017

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

5.3*- Biên Bản Cuộc Họp ngày 14-12-2016

Biên Bản Cuộc Họp

Thời gian vào lúc 9h ngày 14 tháng 12 Năm 2016 Tại chùa cao đài thánh thất kim biên .
Sang Kat Tom Nob tek , Khan Chom Ka Mon , Thành phố Phnom Penh .

Đã mở một cuộc họp có tiêu đề , Kiểm tra và sắp xếp lại ban lãnh đạo chúa mới.

Có sự tham gia của ngài (Mean chanyada) Phó thống đốc thành phố Phnom Penh

Có sự tham gia của đại sứ quán Vietnam tại Vương quốc Cambodia

có đại diện của phòng tôn giáo , và sự hiện diện của một số ban ngành liên quan có tên ở danh sách sau đây .

- Sau đây cuộc họp được bắt đầu

1. lời phát biểu của ngài thống đốc Thành phố (Mean ChanYada)

Sự việc xung đột đã xảy ra trong chùa cao đài này từ lâu rồi , và đề nghị các ban ngành tới tham dự góp ý kiến .

2. lời phát biểu của ông đại diện phòng tôn giáo

chuyện này đã xảy ra lâu rồi , có một số tín đồ của đạo hữu cao đài đệ đơn xin phòng tôn giáo cấp giấy phép xin lấy hình tượng của ông (phạm công tắc) để ra niên đại ở trong thánh thất kim biên Xin đệ trình theo yêu cầu của công văn số 582 tháng 10/2014

Xin lấy tượng ông (phạm công tắc) Ra khỏi chùa cao đài theo luật của tín đồ cao đài

3. Đại diện cho đại sứ quán Vietnam tại vương quốc Cambodia

Xin tuân thủ theo luật pháp và quyết định của phòng tôn giáo Cambodia

Vì chùa cao đài này có thành thật lớn tại tây ninh Vietnam , có chứng chỉ của phòng tôn giáo và bộ tôn giáo Việt nam chứng nhận.

4. Đại diện của phòng tôn giáo

đã chứng nhận ông (Võ quang minh) là trụ trì chùa cao đài từ năm 1980

Vì phòng tôn giáo không xuống kiểm tra, trước khi ký giấy cho xây dựng lên có sự cố cho tới bây giờ, bởi vậy cấp trên đã ra quyết định bãi bỏ giấy chứng nhận cho xây dựng hoàn tất, đã báo cáo lại thủ tướng chính phủ và vua cha

5. Đại diện công tố viên tòa án

các tín đồ cao đài phải tuân thủ theo luật pháp và luật tôn giáo của vương quốc cambodia.

6. Đại diện của cảnh sát trưởng

công việc này đã giải quyết rất nhiều lần, giờ phải thực thi theo quyết định của phòng tôn giáo, cùng với quyết định của chủ tịch thành phố (gỡ bỏ tượng)

cấm không được biểu tình, dùng vũ lực bất hợp pháp.

7. Ông võ quang minh đại diện cho tín đồ cao đài

tín đồ cao đài không thờ hình tượng chỉ thờ chữ khí với linh hồn

8. Đại diện của bà chợ

đưa ra một số vấn đề bất đồng quan điểm từ trước tới nay, sau khi nghe xong ý kiến ngài (Mean chanyada) có hướng dẫn một số ý kiến như sau.

- phải gỡ bỏ tượng ông (phạm công tặc) ra khỏi niên đài ra khỏi chùa cao đài (trong thời gian 1 tháng) kể từ ngày 14/12/2016 đến ngày 14/01/2017 nếu quá ngày đó thì ban lãnh đạo chùa có quyền gỡ bỏ tượng xuống.

- xin có một cuộc họp giữa các ban ngành có liên quan đến sự việc này dưới sự hướng dẫn của phòng tôn giáo cùng tín đồ lớn từ phía tây ninh Vietnam qua.

- cuộc họp này được ấn định vào ngày 05/01/2017
- được sự chỉ đạo của phòng tôn giáo đồng ý cho ông (Võ quang minh) tiếp tục điều hành tín đồ cao đài ở thánh thất kim biên cho đến khi có ban trụ trì mới

** cuộc họp kết thúc vào lúc 10h22 trong không khí không mấy gì vui vẻ vì bên phía xây dựng tượng ông không đồng ý với ý kiến trên và tiếp tục phản đối sau đây là danh sách những người tham dự cuộc họp

1. ngài Mean ChanYada
2. Kham sophary
3. Sim vuthy
4. Chan sokunthea
5. Phon Pholy
6. Sem Chí
7. Khem narith
8. Khun dara
9. them som an
10. Trinh ba cam
11. Chea kbay
12. Som Monorom
13. Vo quang minh
14. Phang yang vang
15. Tran van ngoan
16. Tran van ria
17. Cheng beng hap
18. Heang tharet
19. Long Vichittra

5.4*- Đồng đạo bái lạy Đức Hộ Pháp trước khi tượng bị hạ

















5.5*- Hình ảnh lúc hạ Tượng





6*- Các VIDEO liên quan đến việc hạ Tượng Đức Hộ Pháp

6.1*- Hợp tại Quận CHAMKAR MON ngày 5-1-2017

- 1- <https://www.youtube.com/watch?v=hEwvdXkruaE>
 2*- https://www.youtube.com/watch?v=CCOqh4_Vn10
 3*- <https://www.youtube.com/watch?v=EsFWWfvrNFU>

6.2*- Hợp tại Thánh Thất Kim Biên 14-12-2016

- 1*- <https://www.youtube.com/watch?v=15WvENfup4o>
 2*- <https://www.youtube.com/watch?v=rD1IJKKBdFk>

6.3*- Đài Totoco phát sóng ngày 11-1-2017

https://www.youtube.com/watch?v=wty5_m_znA4

6.4*- ĐẠO NẠN (ngày 26-1-2017)

- 1*-Đạo nạn 1:
<https://www.youtube.com/watch?v=VuRZHsHFfXQ>
 - Đạo nạn 2:
<https://www.youtube.com/watch?v=VuRZHsHFfXQ>
 3*- Đạo nạn 3:
<https://www.youtube.com/watch?v=kpCmYsWm1OY>
 4*- Đạo nạn 4:
<https://www.youtube.com/watch?v=rikmjftYAB8>

**PHẬT TƯỢNG PHẠM HỘ PHÁP
ĐẾN THÁNH THẮT CAO ĐÀI HOUSTON TEXAS
NGÀY 18-4-2017**

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

(Cửu Thập Nhị Niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

Cao Đài Hải Ngoại

Thánh Thất Cao Đài Houston Texas

8415 S. Breeze Dr. Houston Texas 77071

THÔNG BÁO

Phật Tượng Phạm Hộ Pháp sau khi rời Đất Nước Campuchia Thành Phố Phnom Penh lên đĩnh trên biển cá đi qua Hải Cảng Singapore, đi qua Hải Cảng Los Angeles USA, đi đến Hải Cảng Houston, và cuối cùng đã đến Thánh Thất Cao Đài Houston Texas vào Ngày 18 Tháng 4 Năm 2017 lúc 4:00pm.

Phật Tượng Phạm Hộ Pháp được chuyển đến Cao Đài Hải Ngoại tại Thánh Thất Houston, Texas như một huyền diệu bất ngờ không ai có thể tưởng tượng được, dù phải vượt qua bao nhiêu thử thách cam go...

Chúng con, toàn thể Tin Đồ Cao Đài Hải Ngoại, cùng Đồng Đạo Thánh Thất Cao Đài Houston Texas xin hân hoan tiếp đón, cung nghinh Phật Tượng Đức Ngài, với tấm lòng chân thành ngưỡng mộ và tôn kính Đức Tôn Sư.

Cầu xin Đức Ngài ban bố phúc lành cho toàn thể Tin Đồ Cao Đài Thiện Nam Tín Nữ trong nước, ngoài nước, sớm vượt qua cơn Đạo Loạn chấn chỉnh Thiện Tâm trở vào cõi Trí Giác, toàn thể Tin Đồ Cao Đài cùng nhau làm thành những chiếc bánh xe nhỏ để đẩy bánh xe tiến hóa tiến thẳng về phía trước.

Xin Thầy ban ơn lành cho chúng con trên đường hành đạo đầy khó khăn, đầy chông gai thử thách, trong những bước đầu lưu vong hải ngoại!

NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT
NAM MÔ TAM CHÂU BÁT BỘ HỘ PHÁP THIÊN TÔN

Houston, Ngày 24 Tháng 4 Năm 2017

TM. Cao Đài Hải Ngoại

Đồng Chủ Trưởng

Quốc Chủ Trưởng CTĐ-HN

Quốc Chủ Trưởng Quốc Thế

Quốc Chủ Trưởng HTĐ-HN

Quốc Sư Nguyễn Ngọc Dũ

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cửu Thập Nhị Niên)
Tòa Thánh Tây Ninh

CAO ĐÀI HẢI NGOẠI
THÁNH THẮT CAO ĐÀI HOUSTON TEXAS
8415 S. Breeze Dr, Houston TX 77071

Tường Thuật Lễ Cung Nghinh
THÁNH TƯỢNG ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG
TẮC từ Campuchia về Thánh Thất Cao Đài Houston
TX Ngày 18 Tháng 4 Năm 2017
(Hiền Tài Trịnh Ngọc Túy - Tường Thuật)

Thánh Tượng Đức Hộ Pháp sau hơn 5 năm ngự tại Thánh Thất Kim Biên Phnom Penh nơi ngự Liên Đài Đức Ngài đã bị nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam vận động chính phủ Campuchia không cho thờ Bửu Tượng. Qua các biến cố chính trị, qua những biến động lòng người, qua những thử thách gay go, cuối cùng Thánh Tượng Đức Hộ Pháp đã đến Thánh Thất Cao Đài Houston TX vào lúc 4:00pm Ngày 18 Tháng 4 Năm 2017

Toàn thể Tín Đồ Cao Đài Hải Ngoại, Đồng Đạo Thánh Thất Cao Đài Houston Texas cung nghinh đón Đức Ngài. Chỉ trong vòng 3 tiếng đồng hồ, từ lúc 11:30AM, shipment company ở Los Angeles ra lệnh xuất kho, Thánh Tượng được cung nghinh chở đến Thánh Thất, và Đồng Đạo đã qui tụ hơn 50 người cung nghinh đón chào..., các anh chị em đang làm việc thì xin nghỉ làm, các em sinh viên học sinh đang đi học thì xin về sớm, các cô, bà đang ở nhà giữ cháu nội, cháu ngoại thì dàn xếp vào Thánh Thất...mọi người hân hoan vào Thánh Thất cung nghinh đón Thánh Tượng. Hai mươi bốn (24) lá cờ Đạo, cờ Hoa Kỳ, cờ Việt

Nam Cộng Hòa được dàn dựng tại cổng đón chào Đức Ngài. Cờ Phướn cũng được vươn lên tỏ vẻ vui mừng cung nghinh Đức Ngài. Hai mươi bốn (24) người, già trẻ lớn nhỏ, đứng cầm cờ tại Cổng Tam Quan nghinh đón Đức Ngài...



Thời tiết Tháng Tư là thời tiết đẹp của Thành Phố Houston, nhưng hôm đó theo dự báo thời tiết là mưa suốt ngày vậy mà mọi người cũng không chùn lòng...cùng nhau đứng ngoài trời nghinh đón Thánh Tượng Đức Ngài...Nhưng như một bầu phép lạ, khi Thánh Tượng vừa đến Cổng Tam Quan thì trời quang, mây tạnh, tia nắng đầu tiên trong ngày hé lộ. Xe chở Thánh Tượng qua cổng Tam Quan tiến vào hành lễ.

Khách đặc biệt của Thánh Thất ngày hôm đó có 3 người: Anh Trần Đức Hậu và bạn, cùng Ông Chủ Tịch Hội Đồng Giám Sát Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia, Ông Lưu Quý Tùng. Anh Trần Đức Hậu là người đã tạo Thánh Tượng và



hiển tặng Thánh Tượng cho Thánh Thất Kim Biên 10 năm trước đây cũng là người giúp lấy Thánh Tượng ra khỏi bàn

tay của chánh quyền Cao Miên và nhà cầm quyền Việt Nam, và cùng hợp tác với Cao Đài Hải Ngoại - Thánh Thất Cao Đài Houston Texas đưa Thánh Tượng qua Hoa Kỳ...và một lần nữa anh hiến tặng Thánh Tượng cho Thánh Thất Cao Đài Houston Texas.

Xe chở Thánh Tượng có sự hân hoan đón nhận của Quốc Sĩ Trịnh Quốc Thế vào cổng Tam Quan tiến thẳng giữa hai hàng cờ và dừng lại trước Trụ Phướn kính lễ Đức Chí Tôn rồi được đưa vào đứng trước Thánh Thất.

Quốc Sĩ, Quyền Đầu Tộc Đạo Trịnh Quốc Thế đọc diễn văn cung nghinh Thánh Tượng. Ông diễn đạt “ Hôm nay chúng tôi vô cùng vui mừng và xúc động tổ chức Lễ Cung Nghinh Thánh Tượng Đức Hộ Pháp, Giáo Chủ Hữu Hình của Đạo Cao Đài từ Tàn Quốc về Mỹ Quốc tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas.

Trước hết chúng tôi xin chào mừng hai vị Mạnh Thường Quân Trần Đức Hậu và bạn hữu. Anh Trần Đức Hậu đã thiện nguyện đứng ra tạo Thánh Tượng Đức Hộ Pháp ban phép lành từ Đà Nẵng Việt Nam đưa sang Campuchia và đã an vị tại chỗ đặt Liên Đài của Đức Ngài khi Liên Đài được di dời về Thánh Địa Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh năm 2006...và hôm nay anh cũng chứng kiến cuộc lễ cung nghinh tại đây. Toàn thể đồng đạo Thánh Thất Houston ghi nhận công ơn của quý vị trong tinh thần thiện nguyện cao cả của quý vị mà càng đặc biệt hơn nữa là quý vị lại là những người không phải tín đồ Cao Đài, nhưng lại góp công góp sức góp của làm việc thiện nguyện cho Tôn Giáo Cao Đài... Chúng tôi vô cùng mến phục và xin chân thành biết ơn...

Chúng tôi cũng xin chào mừng Ông Trưởng Ban Giám Sát Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia Houston và vùng phụ cận,

Ông Lưu Quý Tùng đã dành thì giờ quý báu đến chứng kiến Lễ Cung Nghinh Thánh Tượng này.

Kính Thưa QuýLiệt Vị!

Chúng tôi cũng xin sơ lược trình bày các diễn biến quan trọng xoay quanh cuộc cung nghinh đón nhận đặc biệt này.

Như quý vị đã biết Đạo Cao Đài được Khai Đạo vào năm 1926, thời kỳ mà dân tộc Việt Nam đang oằn oại dưới chế độ cai trị thời Pháp thuộc , thế mà Đức Chí Tôn qua huyền diệu Cơ Bút, giáng ban trách nhiệm cho Đạo Cao Đài qua 2 câu đối:

Cao Thượng Chí Tôn Đại Đạo Hòa Bình Dân Chủ Mục
Đài Tiên Sùng Bái Tam Kỳ Cộng Hưởng Tự Do Quyền

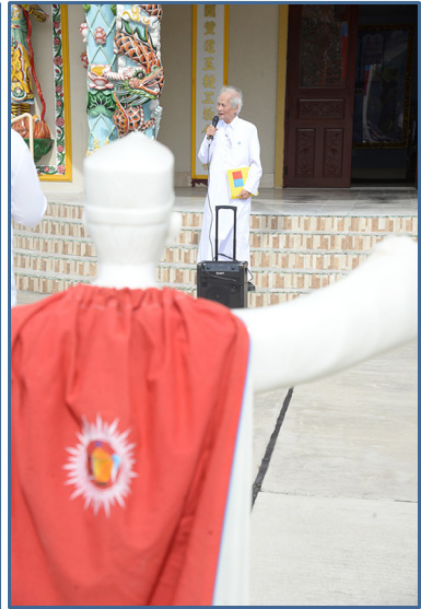


Đức Chí Tôn cho thành lập nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ để đưa con người đến trình độ thực thi Hoà Bình Chung Sống

- Tự Do - Dân Chủ.

Với Thiên Lệnh này dĩ nhiên tất cả các vị Tiên Khai Đại Đạo đều phải chịu nhiều thử thách cam go từ thực dân Pháp qua các chế độ độc đảng độc tài chưa có tự do dân chủ, đặc biệt là chế độ vô thần của chính quyền Cộng Sản, một chế độ mà họ không thể chấp nhận mục tiêu hòa bình chung sống dân chủ tự do. Riêng Đức Hộ Pháp phải chịu nhiều khảo đảo nhất vì Ngài được Đức Chí Tôn tấn phong nhiều chức vụ cao cấp và quan trọng nhất như chức phẩm Hộ Pháp Chương Quản Hiệp Thiên Đài, và kế tiếp Ngày 08 Tháng 11 Năm 1935 Đức Ngài lại được phong cầm quyền Thống Nhất Chánh Trị Đạo Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài - Cửu Trùng Đài và Hiệp Thiên Đài. Với phẩm tước Thiên Phong này, Ngài đương nhiên là Giáo Chủ Đạo Cao Đài tại thế, có toàn quyền lãnh đạo cả hai Đài Hiệp Thiên và Cửu Trùng. Vì vậy Đức Ngài phải chịu nhiều nạn lớn khảo đảo như sau:

Ngày 25 Tháng 6 Năm 1941, khi đang chỉ huy xây cất Tòa Thánh Tây Ninh, nhà cầm quyền Pháp đến bắt và lưu đày Ngài đến hoang đảo Madagascar trong rừng sâu biển độc cùng một số chức sắc Hiệp Thiên và Cửu Trùng, đặc biệt trong số chức sắc bị lưu đày có vị Sĩ Tải Đồ Quang Hiến luôn luôn phò tá săn sóc Ngài tận tình và cứu mạng Ngài nhiều phen. Sau khi Đức Hộ Pháp được đưa về Việt Nam thì Sĩ Tải Hiến đã qui tiên, hiện nay thân xác còn nằm tại hoang đảo. Nhờ lòng trung kiên này mà Sĩ Tải Hiến đã được đắc Thánh và thường về cơ hướng dẫn các chức sắc trên đường phục vụ Đạo Pháp. (Đức Thánh Hiến là cậu ruột của Quốc Sĩ Nguyễn Ngọc Nương và Quốc Sĩ Nguyễn Thừa Long)



Vào Ngày 27 Tháng 9 Năm 1946 Đức Ngài được trả tự do và được đưa về Sài Gòn. Ngài lưu lại Sài Gòn một tuần lễ tại nhà của Tiếp Dẫn Đạo Nhơn Nguyễn Văn Hội (cũng là thân phụ của Quốc Sĩ Nguyễn Ngọc Nương và Quốc Sĩ Nguyễn Thừa Long). Sau đó Đức Ngài đến Tòa Thánh Tây Ninh vào Ngày 30 Tháng 8 Năm Bính Tuất. Liên sau đó Đức Ngài triệu tập Hội Nghị Nhơn Sanh và tiếp tục hoàn thành việc xây cất Tòa Thánh vào năm 1947 và làm Lễ Khánh Thành vào năm 1955.

Vào đêm 4 rạng ngày 5 Tháng 1 Bính Tuất (Năm 1956) lúc 3:30 am, Đức Hộ Pháp phải tự lưu vong tị nạn tại Nam Vang Campuchia để có tự do tiếp tục đấu tranh thành lập tổ chức Hòa Bình Chung Sống vận động thống nhất đất nước trong hòa bình và tiếp tục lãnh đạo Hội Thánh đang hành đạo tại Tòa Thánh Tây Ninh... Vì lúc bấy giờ, tướng lãnh Cao Đài Nguyễn Thành Phương, nhận lệnh chánh phủ Ngô

Đình Diệm khùng bố Đức Ngài và bắt giam một số chức sắc Cao Đài thời bấy giờ.



Vào Ngày 10 Tháng 4 Kỷ Hợi Năm 1959 Đức Hộ Pháp qui thiên lúc 12:30pm tại Kim Biên Tông Đạo Nam Vang. Trước khi lâm chung Ngài lưu lại một bài thi trong đó có hai câu kết đầy ngậm ngùi Thương Đòi Mến Đạo:

Rồi đây ai đến cầm Chơn Pháp

Tô diễm non sông Đạo lẫn Đòi!

Sau ngài 30 Tháng 4 Năm 1975, nhà cầm quyền Cộng Sản, đứng trước uy tín và Đức tin của hơn 5 triệu tín đồ Cao Đài; họ ra lệnh giải thể toàn bộ Hội Thánh Cao Đài; họ lập bản án Cao Đài; họ vu khống đủ điều nhằm triệt hạ uy tín Đức Hộ Pháp và gần đây nhất họ cho đập tượng Đức Hộ Pháp ở Hộ Pháp Đường Tòa Thánh Tây Ninh và tại Thánh Thất Kim Biên Campuchia như quý vị đã biết.

Đối với Đức Ngài chúng tôi tuyệt đối theo gương Đức Ngài về mọi phương diện đặc biệt là lòng yêu nước, yêu dân, yêu Đạo của Đức Ngài luôn trong sáng cho dù bất cứ hoàn cảnh nào.

Hôm nay trong không khí cung nghinh đón Thánh Tượng Đức Ngài từ Campuchia sang Mỹ Quốc trong hoàn cảnh đặc biệt này chúng tôi rất ngậm ngùi nhìn hai bàn tay ban phép lành bị chặt đứt như nói lên ý nghĩa là Ngài cùng chịu hoạn nạn với chúng sanh. Riêng chúng tôi tự hứa với Đức Ngài là sẽ làm lành lại vết thương từ bi này và sẽ cố gắng noi gương Đức Ngài một lòng một dạ phụng sự chúng sanh, phát huy Đại Đạo tại Hải Ngoại đến hơi thở cuối cùng.”

Tùng lời Quốc Sĩ Trinh Quốc Thế là tùng lời tràn đầy xúc động kính nhớ Đức Ngài Hộ Pháp...



Quốc Sĩ Thế cũng nhắc đến sự hoạt động không ngừng nghỉ và góp công góp sức trực tiếp của Quốc Sĩ Nguyễn Ngọc Dũ, Đạo Hữu Từ Bửu Long, Hiền Tài Trịnh Ngọc Túy, CTS Trinh Quốc Trung, và ngoài ra còn nhiều anh em khác nữa: Hiền Tài Trịnh Quốc Tuấn, CTS Nguyễn Minh Tài, CTS Nguyễn Minh Tâm... chưa kể hết...



Kế tiếp là lời phát biểu của mạnh thường quân, Anh Trần Đức Hậu “Hôm nay tôi rất vui mừng được tham dự buổi cung nghinh Thánh Tượng Đức Hộ Pháp rất trang trọng tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas như thế này. Tôi trọng tin đây là nơi xứng đáng nhất để trao tặng Thánh Tượng Đức Ngài, người mà chúng tôi thương mến và cảm phục. Trong vấn đề đưa Thánh Tượng sang Hoa Kỳ tôi không thể không nhắc đến sự giúp đỡ nhiệt tâm của Bác Sĩ Ngân (Bopha Phương) và Bà Nguyễn Út Chợ, hai người đàn bà chân yếu tay mềm nhưng tin thần quật cường và sự cố gắng hết sức

mình giúp bảo vệ Thánh Tượng và chuyển đưa qua Hoa Kỳ.”

Anh tuyên bố “Tôi xin công hiến Thánh Tượng Đức Ngài cho Thánh Thất Cao Đài Houston Texas”

Người bạn của Anh Hậu, không muốn đưa biệt danh, cũng có đôi lời “ Tôi là bạn thân của Anh Trân Đức Hậu, chúng tôi nghiên cứu đến các cơ sở chính quyền tiểu bang ở Austin, chính quyền thành phố Houston, và những nguồn hồ sơ lưu trữ cùng tham khảo với những vị danh nhân mà chính những người tố cáo Ông Trịnh Quốc Thế đưa cho chúng tôi và chúng tôi xác nhận được rằng tất cả những điều tố cáo đó không có cơ sở, bịa đặt và không đúng sự thật. Vì thế Anh Hậu quyết tâm hiến Thánh Tượng cho Thánh Thất”

Ông Lưu Quý Tùng phát biểu “Hôm nay tôi rất vui mừng được tham dự buổi cung nghinh Thánh Tượng Đức Hộ Pháp đây ý nghĩa và xúc động. Tôi xin chúc mừng cho Thánh Thất Cao Đài Houston Texas thành công trên con đường phụng sự Đạo Pháp nhất là được hưởng hồng ân và sự Hộ Trì của Đức Ngài. Tôi có cảm nhận Đức Ngài muốn về Thánh Thất Houston.

Một điều rất đặc biệt của ngày hôm đó là khi mở thùng, thì mọi người tìm trong Thánh Tượng có một bức tâm thư của chị Nguyễn Thị Chợ từ Thành Phố Phnompenh Campuchia kính gửi toàn đạo hữu hải ngoại. Cô HT Trịnh Ngọc Túy đọc bức tâm thư :

“ Cambodia 19 Tháng 1 Năm Đinh Dậu

Hiền muội Nguyễn Thị Chợ có đôi lời gửi đến huynh tử lời nói chân thành và biết ơn. Thời gian qua có tặng Bức Tượng của Đức Tôn Sơn Hộ Pháp cho Thánh Thất Kiêm Biên, đồng đạo

rất vui mừng, nhưng không ngờ sự việc đã thay đổi thì hiện muội rất đau buồn khi xa rời Bức Tượng thân yêu của Thầy mà muội tôn kính không biết nói nên lời gì, viết lên mà nước mắt cứ mãi buông ra, mà lời nói cũng nghẹn muội chỉ có chút tình thương nhỏ mọn mà gửi đến cho huynh tử nơi xứ người cùng với Đức Tôn Sư và muội có xin một điều là tượng an vị xong xin gửi hình cho muội cùng vui với. Nếu huynh tử nào nhận được thư này cho muội gửi lời thăm hết tất cả và muội cầu Đức Chí Tôn Phật Mẫu ban ơn lành cho toàn thể huynh tử đệ muội và cầu mong sớm phục quyền cơ Đạo. Hết lời có gì sai sót xin thứ lỗi cho.

Út Chợ Cambodia! Xin chào!”

Thời tiết giờ hôm đó thật đẹp, mọi người cùng vái lạy Đức Ngài, hân hoan đưa Ngài vào Tịnh Tâm Đài tạm để chờ ngày xây Đài Tượng Niệm Đức Ngài...

Lá Thư của Chị Út Chợ

ខ្មែរ អង្គរ រាជ បុរាណ បុរាណ បុរាណ បុរាណ
 Cambodia 19-Tháng giêng - năm丁丑
 丁丑
 hiện muốn nguyện thi chớ -
 có đôi lời gửi đến Huynh tử - lời
 nói chằm thắm - và biết ơn - thời
 gian qua có bằng biết công của đức
 lớn sẽ hộ pháp, cho thân phát triển
 biến = đồng đạo rất vui mừng -
 nhưng e ngờ sự biết đã thay đổi
 thì biết muốn rất đau buồn = thi
 chớ La Bức biến = thân yêu của thầy =

mà muối đang lớn lên - o biết nói
 lên lời gì - viết lên mà nước mắt
 cứ mãi buồn rơi - mà lời nói cũng
 yên - muối chi có chút tình thùy
 nhỏ mà mặn mà gói đến cho Huỳnh
 Kỳ - nói với người - cũng với đức lớn
 ai - và muối có xinh một điều là
 không ăn đi song - sinh gói Hết cho
 muối cũng với trời - nếu Huỳnh
 Kỳ nào nhận được thì này - cho muối
 gói lời thấm hết tất cả - và muối

T.T BOOK

៥៩ ៥៧១ ១២ ៤៣៧ ៧៧៧ ៧៧៧ ៧៧៧ ៧៧៧ ៧៧៧ ៧៧៧
 ០ ០ ០ ០ ០ ០ ០ ០

muối gạo - đức chi lớn - đức phát
 mãi làm ăn lành cho bạn thế
 Huỳnh Kỳ để muối - và cái may sống
 phúc quyền có đạo - Hết lời có đi - dài
 số tin thì lời cho -

Ut ché - Cambodia

xin chào

CHỨC SẮC, BÀN TRỊ SỰ & ĐỒNG ĐẠO
THÁNH THẤT CAO ĐÀI HOUSTON TEXAS
CUNG NGHINH PHẬT TƯỢNG PHẠM HỘ PHÁP



























Tường thuật Lễ An Vị Long Vị Đức Phật Mẫu tại Điện Thờ Phật Mẫu Victoria, Úc Châu



Theo Thư Mời của Tộc Đạo sở tại, Melbourne North, nơi tọa lạc ngôi Điện Thờ Phật Mẫu Victoria, số 110 Bulla-Diggers Rest Rd, Diggers Rest VIC 3427, trên 100 người gồm chư Chức Sắc, Chức Việc, đồng Đạo cùng quan khách, thân hữu nam nữ trong và ngoài Châu Đạo Victoria, Úc Châu, đã đến tham dự Lễ An Vị Long Vị Đức Phật Mẫu. Chương trình bắt đầu vào lúc 5 giờ chiều, ngày 20/3 Đinh Dậu, nhằm 16-04-2017 DL

Trong số quý quan khách hiện diện tại buổi lễ, đồng Đạo ở Victoria thấy có:

-Tiến Sĩ Mai Thanh Truyết (giáo sư hóa học, nguyên Giám đốc Học vụ Viện Đại Học Cao Đài) và phu nhân, đến từ Hoa Kỳ.

-Tiến Sĩ Nguyễn Vĩnh Khang (giáo sư Vật Lý Nguyên Tử) và phu nhân, đến từ Hoa Kỳ.

-Ông Nguyễn Văn Bon, Chủ tịch Cộng Đồng Người Việt Liên Bang Úc Châu và phu nhân.

-Tân Dân Nguyễn Thị Hồng Hoa và 4 đồng Đạo khác đến từ Tộc Đạo Sydney, Châu Đạo New South Wales

Về phía chủ nhà có đầy đủ Chức Sắc, Chức Việc, Đạo Hữu nam nữ đến từ 3 Tộc Đạo Melbourne, Melbourne North và Melbourne East trong Châu Đạo Victoria, hơn 70 người. Ngoài ra, còn có sự hiện diện của một số đồng hương thân hữu khác, khoảng 30 người nữa.

Theo tường trình của Ban Tạo Tác & Quản Trị thì Điện Thờ Phật Mẫu Victoria được chỉnh trang từ một nhà kho đổ nát, cách Thánh Thất 50 mét, nằm chung trên khu điền trang rộng 52 mẫu Anh (hơn 21 Hecta) tậu mãi vào tháng 6 năm 2016. Công quả trong Châu Đạo đã khởi sự dọn dẹp từ ngày 20/12/2016, rồi lần lượt thực hiện trình tự đổ nền, gia cố cột kèo, thay tole mới, đóng khung gỗ làm vách, đóng la phong, thiết kế các cửa chính và các cửa sổ, lót gạch, sơn từ trong ra ngoài, đóng bàn thờ, mua đồ từ khí... Thiết đặt tổng diện tích của building là 150m², chia thành 2 khu:

-Chánh Điện: Diện tích 6m x 15m, trần cao 3.1 m

-Hậu Điện (nằm cập hông Chánh Điện): Diện tích 4m x 15m, trần cao 2.5m

Tổng số tiền bản đạo và mạnh thường quân đóng góp từ khi khởi sự cho đến ngày hoàn công là 17,996.30AUD.

Tổng chi phí đã xuất để thực hiện công trình từ bắt đầu cho đến khi hoàn mãn là: 23,144.32AUD. Như vậy, Thu kém hơn Chi 5,148.02AUD.

Nhờ ngân quỹ còn tồn trước khi xây cất nên Ban TT&QT đã xuất ngân quỹ bù đắp phần trội chi.

Vào sáng sớm ngày Chúa Nhật Phục Sinh 16/4/2017, nơi điền trang của “Đạo Cao Đài tại Úc Châu” (tạm dịch thoáng từ nhóm chữ CaoDai Church of Australia), trong thời tiết sương giá của mùa Thu nơi Nam Bán Cầu, Đại Kỳ Thiên Nhân được cung thỉnh và thượng lên mặt tiền của Thánh Thất, đồng thời, ngọn cờ Tam Thanh của Đạo cũng được treo lên trụ cờ trước Điện Thờ. Từ Thánh Thất đến Điện Thờ, là khu đất rộng 50x50m, mặt tiền và chung quanh ngôi Điện Thờ nữa, đều được phủ kín đá dăm, tổng cộng 50m³ (mua 20m³, thân hữu hiến tặng 30m³). Dưới bóng của các cội tùng, thông và bạch đàn trong khu đất ấy, Châu Đạo cho dựng một cây dù lớn cũng có màu tam thanh đặc biệt của Đạo, nên từ xa nhìn vào, mọi người đều đoán biết được điền trang “Cao Đài” hôm nay có sự kiện trọng đại.

Từ 4 giờ chiều, chư Chức Sắc, Chức Việc, đồng đạo và quan khách bắt đầu tề tựu. Sau những câu chuyện hàn huyên thăm hỏi nhau, đúng 40 phút sau, HT Lý Phước Hùng với vai trò Trưởng Ban Tổ Chức đã thay mặt cho Châu Đạo, ngỏ lời chào đón toàn thể mọi người, đọc chương trình buổi lễ và mời tất cả nam nữ theo phái mình vào chánh điện Thánh Thất. Do Thánh Thất nhỏ chật, chư đồng đạo và quan khách phải 3 lượt vào đánh lễ Đức Chí Tôn, kính báo trình Người cùng Tam Giáo, Tam Trấn, rằng Châu Đạo đã xây dựng hoàn tất ngôi Điện Thờ Phật Mẫu đầu tiên sau gần 40 năm đến

định cư nơi Victoria. Cầu xin Người và các Đấng hộ trì toàn Đạo được nhứt tâm nhứt đức phụng thờ hiệu kính với Đức Phật Mẫu đúng theo Thánh Ý của Chí Tôn muốn.

Sau khi ghi vài tấm hình trước Thánh Thất để lưu niệm, chư Chức Sắc, Chức Việc, đồng đạo cùng quan khách quá bộ theo driveway, đến cửa chánh điện của Điện Thờ Phật Mẫu.

Điện Thờ Phật Mẫu mới xây cất xong mà cây kiềng đã sum sê chung quanh, đó là tài sản mà gia đình HT Phạm Thị Minh Hải đã hiến tặng. Long Vị Đức Phật Mẫu ngự trên bàn thờ được công thợ phong lại bằng lụa đỏ. Trước sự chiêm ngưỡng của mọi người, nguyên Q. Nữ Đầu Tộc Đạo Melbourne Phạm Thị Nhi, được CTS Lê Kim Xum giúp đỡ, đã mở lụa đỏ che Long Vị. Lụa đỏ che Bài Vị của chư tiên linh nam nữ trên bàn thờ hai bên, sau đó cũng được lấy xuống. Lễ Vụ Điện Thờ lên nhang đèn cho toàn Đạo và quan khách lần lượt vào bái lễ Đức Phật Mẫu và chư tiên linh nam nữ. Trong khi mọi người tham quan nội thất ngôi Điện Thờ, HT Lý Phước Hùng đã thay mặt Châu Đạo Victoria báo cáo diễn tiến xây cất, tuyên dương và cảm tạ những mạnh thường quân, Chức Sắc, Chức Việc và đồng đạo gần xa đã hỗ trợ công sức và tài chánh giúp Châu Đạo kiến tạo thành công ngôi thờ Đức Mẹ. Lời cảm tạ nhấn mạnh công lao đặc biệt của vị đạo tâm Võ Hoàng Đệ, một thợ chánh và của Hiền Tỷ Tân Dân Nguyễn Thị Hồng Hoa, người bỏ thời gian mua sắm từ khí dùm Châu Đạo.

Đúng 6 giờ chiều thì Đàn cúng Đức Phật Mẫu bắt đầu, do nguyên Q. Nữ Đầu Tộc Đạo Melbourne Phạm Thị Nhi chứng đàn và dâng sớ. Sau Đàn cúng, toàn đạo thành kính tụng Di Lạc Chơn Kinh và Kinh Cứu Khổ.

Việc âm thực do HT Hồ Thị Út phụ trách với món phở chay đặc biệt và nhiều món phụ của đồng đạo đóng góp.

Sau giờ thọ trai là phần trà đàm. Tiến Sĩ Mai Thanh Truyết đã ca ngợi tinh thần vì Thầy vì Mẹ của đồng đạo Victoria, trong vòng chưa đến 1 năm mà đã thiết lập đầy đủ ngôi thờ của 2 Đấng Phụ Mẫu Vạn Linh rất uy nghi và trang trọng. Chủ Tịch Cộng Đồng Liên Bang Úc Châu, ông Nguyễn Văn Bon nói lên lòng kính nể không khí quá long trọng và cung kính mà toàn Đạo đã dành cho Đức Phật Mẫu. Tất cả ý kiến của đồng đạo tiếp theo nói chung đều bày tỏ niềm tin rằng sau khi tạo Điện Thờ cung thỉnh Đức Phật Mẫu giáng ngự, Mẫu Ân sẽ tạo nên sự hòa hiệp giữa con cái của Người. Những ý kiến ấy không phải phát xuất từ sự mê tín mà đồng đạo căn cứ vào sự thật là dù có sự ngăn cản từ tinh thần cục bộ, đồng đạo từ các đơn vị Đạo khác đã tề tựu chung hiệp cùng Châu Đạo để hầu lễ An Vị Long Vị Đức Phật Mẫu.

Đã lâu lắm rồi, nơi Victoria, mới có một cuộc lễ trong Đạo Cao Đài có trên 100 người nhiệt tâm tham dự.

HT Lý Phước Hùng tường thuật

Hình ảnh Ngày Lễ An Vị

















Đạo và Đạo Tại Tâm – Hữu Hình và Vô Vi Huyền Diệu Hiện Tượng Hiệp Thiên Đài Tiến Sĩ Nguyễn Thanh Bình

Tập San Thế Đạo trân trọng giới thiệu quý đồng đạo và thân hữu Bài viết của HH Tiến sĩ Nguyễn Thanh Bình Đây là một bài viết có nội dung rất quan trọng vì thế cho nên HH Bình, soạn giả bài này, rất mong được sự góp ý của quý đồng đạo và thân hữu với mục đích trong những lần phổ biến sau này nội dung bài này sẽ được hoàn chỉnh hơn, giá trị sẽ được cao hơn.

Trân trọng giới thiệu

Tập San Thế Đạo

I. Đạo và Đạo Tại Tâm

Tiêu ngữ Tam Giáo Qui Nguyên bao hàm ý nghĩa Quốc Đạo vì Tam giáo là quốc đạo dưới đời Lý Trần trở về sau, mà Đạo Cao Đài qui Tam Giáo, vậy Đạo Cao Đài là Quốc Đạo là lý đương nhiên theo suy luận..

Tiêu ngữ Ngũ Chi Phục Nhứt bao hàm Đại Đạo vạn giáo vì trong hoàn vũ trong ngoài các tôn giáo: Thần giáo, Thánh giáo, Tiên giáo, Phật giáo (tránh dùng chữ Đạo: Thần đạo, Thánh đạo ... là 5 bước đường tu của Đạo Cao Đài). Thánh Giáo Cao Đài đã dạy “*Quốc Đạo Kiêm triêu thành Đại Đạo*”.

Chọn mảnh đất miền Nam làm nơi, làm điểm tựa để bật ra thế giới, nên Đạo Cao Đài mang đậm bản sắc dân tộc Việt Nam, ảnh hưởng tinh thần Tam Giáo: Phật, Lão, Nho. Phật giáo mang tinh thần bản địa của Ấn Độ. Lão giáo, Nho giáo

cội nguồn triết học phương đông, điều đó không thể biện giải khác được, thông qua Tam giáo.

Như thế, triết học phương Đông gần đồng nghĩa với Đạo Học vì nó phát xuất từ các tôn giáo. Triết học phương Đông đặt vấn đề cơ bản của triết học trong cái nhìn toàn diện, chứ không phân tách chi li như triết học phương Tây. Triết học Hy Lạp thiên về giới tự nhiên hơn con người. Họ tìm hiểu qui luật vũ trụ, nguyên nhân, sự cấu tạo, còn đối với con người họ nhấn mạnh về nhận thức luận. Trái lại, Thần học Cao Đài chú trọng vào Nhơn Đạo rồi Thiên Đạo. Lý trí và tình cảm của người đạo tương quan với trời đất thần linh, xã hội, chính trị, đạo đức. Trong Đạo coi trọng cái vô hơn cái hữu (vô vi, vô ngôn, vô danh, vô thanh) vì Đạo gần âm dương biến dịch luôn vừa tĩnh vừa động chứ không thường hằng bất biến như triết học Hy Lạp.

Đạo là một phương cách sống, không phải là một thượng đế hay tôn giáo. Nghĩa chiết tự của nó là “con đường”, là lối đi trên hành trình xuyên qua đời sống, nó phù hợp với địa hình và thời gian biểu riêng của thiên nhiên. Bất cứ con đường nào ngoài Đạo mà được định nghĩa đều là giả tạo. Các phương pháp Tây phương, toan tính chinh phục hơn là hòa đồng với sức mạnh của thiên nhiên, đều không tránh khỏi dẫn đến sự phân lập tinh thần giữa con người và thiên nhiên. Đạo nhìn con người như một sinh linh bé nhỏ, dễ tổn thương trong vạn hữu, và Đạo gợi ý rằng, để tồn tại một cách tốt nhất, chúng ta cần sống hài hòa với sức mạnh to lớn của thiên nhiên đã tác tạo nên chúng ta. Đi ngược lại Đạo thì cũng giống như cố gắng bơi ngược dòng nước chảy xiết, sớm muộn gì cũng sẽ kiệt sức, trì trệ và bị cuốn đi xa khỏi dòng chảy tự nhiên của Đạo. (1)

Ý thức hệ Cao Đài đặt một đức tin mạnh mẽ hướng về con

người, về nhân loại, vì: “Tâm lòng của nhân loại mới chính là nơi chân lý cứu rỗi phát sinh tạo thể an bình cho nhân loại. (2)

Câu “Tam Tài Đồng Đẳng” đã có từ ngàn xưa, nhưng trên thực tế của nhân loại hiện nay, mấy ai đã tự mình chứng được cương vị ngang bằng trời đất của mình. Phương chi do vô minh và tham dục, con người đã rơi vào hai tệ trạng :
- Một là tự cho kiếp người là cùng khổ, đời người không có ý nghĩa.
- Hai là cho rằng cuộc sống là một cuộc hưởng thụ.

Cả hai thái độ đều vô tình hay cố ý đánh mất giá trị “vi nhân”. Thế nên, để đạt được mục đích của Đại Đạo trong thời hạ nguon điêu tàn này, Tam Kỳ Phổ Độ có sứ mạng khẳng định lại con người chính danh, con người đúng nghĩa, con người cho thiệt con người. Sự khẳng định đó được thực hiện trên các phương diện: -Tầm kích vũ trụ của con người:

*“Trời bao quát, xanh xanh lồng lộng,
Đất dày bền, sâu rộng mênh mông.
Ta cùng Trời Đất cộng thông,
Trong ngoài một mối, sắc không chung nguồn.” (3)*

Sứ mạng vi nhân của con người, đặc biệt là sứ mạng Tam kỳ Phổ Độ. Đức Chí Tôn đã xác định: “Hỡi các con, **Đại Đạo** là bản khởi nguyên của các con, cũng như Xuân là đức **Nguyên** của vạn vật. (...) Từ bản khởi nguyên, con ra đi, vương một sứ mạng hai đoạn đường: một, đem Đại Đạo lập đời; hai, trở về với Đại Đạo.” (4)

Trong Tam Giáo mà Đạo Cao Đài thừa kế có tính chọn lọc và phát huy, luôn biến đổi chớ không theo nguyên bản. Những bài viết này về Tam Giáo cũng với mục đích như vậy.

Đạo ở đâu ?. Một chơn sư đã dạy đệ tử rằng:

*“Đạo chẳng đâu xa, ở tại người,
Lương tâm thiện tánh sẵn trong người.
Tồn tâm dưỡng tánh đừng phai lợt,
Phản chiếu hồi quang Đạo sáng ngời”.* (5)

Lời giáo huấn này có nghĩa là **Đạo** có ngay trong con **người** đó là **Lương Tâm và Thiện Tánh**, cứ nhìn thẳng trở vào **Tâm Tánh của chính mình** thì sẽ thấy **Đạo**.

Tâm Tánh là gì? và Đường hướng rèn luyện Tâm tánh của Tam Giáo:

Quan niệm của Nho giáo: Đức Khổng Tử nói rằng: “Cái mệnh Trời phú cho gọi là Tánh, theo Tánh gọi là Đạo, sửa mình cho đúng theo Đạo gọi là Giáo” (Thiên mệnh vị chi Tánh, suất tánh vị chi Đạo, tu Đạo vị chi Giáo / Trung dung).

Vì Nho gia cho rằng theo Đạo là tuân thủ theo Thiên lý, mà Thiên lý với bản tánh con người là một, vậy thì theo Đạo là cốt để sửa cái tính con người cho hợp với Thiên lý mà thôi. Nên Đạo với con người là một. Nên Đức Khổng Tử mới nói thêm rằng:

“Đạo không xa rời với bản tánh con người, nếu theo Đạo mà để xa cái bản tánh con người, thì không phải là Đạo” (Đạo bất viễn nhân, nhân chi vi Đạo nhi viễn nhân, bất khả dĩ vi Đạo / Trung dung).

Như vậy là Đạo luôn gắn bó với con người, đó chính là lương tâm, thiện tánh. Từ quan niệm đó, nên Nho gia đã cho biết thêm rằng: “Đã là Đạo thì không giây phút nào xa lìa được, nếu xa lìa được thì không phải là Đạo (Đạo bất khả tu du ly dã, khả ly phi Đạo dã / Trung dung).

Theo Nho giáo thì Tâm Tánh là thân minh, linh giác của con

người, nên còn gọi là linh tâm, giác tánh. Nho giáo xem Tâm Tánh ban đầu vốn lành, nhưng sở dĩ con người có tâm tánh độc ác, là do càng ngày càng tập nhiễm những điều xấu, mà xa dần cái tánh bản thiện, nên Đạo Nho có câu:

“Tánh thuở ban đầu của con người vốn lương thiện, luôn gần gũi với điều lành, nhưng vì tập nhiễm tánh xấu, nên xa dần điều lương thiện (Nhơn chi sơ, tánh bản thiện. Tánh tương cận, tập tương viễn/ Tam tự kinh).

Nên trong phương tu hành của Nho giáo dạy: “Tồn Tâm Dưỡng Tánh”.

Tức là giữ cái thiện tâm luôn tồn tại, và di dưỡng cái tánh vốn lành của mình, đừng cho tập nhiễm điều xấu. Phương tu này được thể hiện ra trong nhơn đạo, đó là người tu phải giữ Tam cương và Ngũ thường:

“Tam cương” (Ba giềng mối) là: Quân thần (Quan hệ vua tôi, ngày nay trong thể chế dân chủ là quan hệ của người công dân với tổ quốc), Phụ Tử (Quan hệ cha mẹ con cái), Phu thê (Quan hệ vợ chồng).

“Ngũ thường” (Năm điều hằng giữ) là Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín.

Quan niệm của Lão giáo: Lão giáo thì gọi Tâm Tánh là Thiên Lương, Huyền Tản, hay Huyền Quan Khiếu ...

Trần Đoàn Lão tổ đã căn cứ vào chiếc tự chữ Tâm mà giải nghĩa Tâm như sau: “Ba điểm như hình ngôi sao, nét cong nằm ngang như mảnh trăng xế, mang lông (làm thú vật) theo đó mà được, nên Phật cũng do đó mà ra” (Tam điểm như tinh tượng, Hoành câu tự nguyệt tà, Phi mao tùng thủ đắc, Tổ Phật dã do tha).

Lão giáo cũng cho rằng Tâm Tánh có sẵn trong mỗi người ban đầu nó hồn nhiên, vô tư vô dục, lương thiện như tâm hồn của đứa trẻ con mới sinh ra, nên Đức Lão Tử so sánh cái Thiên lương (Tâm nguyên thủy) của con người như là tâm của đứa con đờ “Xích tử chi tâm”. Nhưng sở dĩ có sự biến dạng thành hung ác, là do tập nhiễm vật dục làm thay đổi từ tốt trở nên xấu. Vì vậy mà Trần Đoàn Lão tổ mới nói rằng *con người trở thành Phật cũng do bởi Tâm, mà sống như thú vật cũng do Tâm sai khiến*. Nên đường hướng tu hành của Lão giáo lấy sự hư tĩnh để tu luyện đó là: “Tu **Tâm** luyện tánh” (sửa **Tâm** và trau dồi tánh).

Tu Tâm là sửa lòng cho trong sạch, cốt làm cho Tâm con người luôn thanh tịnh, làm chủ được bản thân mình, không để thất tình lục dục sai khiến.

Luyện Tánh là tập cái tánh không không dừng để ảnh hưởng bởi thất tình: mừng vui, hờn giận ...

Phương tu Tâm luyện Tánh của Tiên đạo bao gồm luyện Tam bử (Tinh Khí Thần) và Ngũ hành (kim, mộc, thủy, hỏa, thổ) trong tương ứng với ngũ tạng, được thanh khiết thì sẽ đắc thành chánh quả, thoát đọa luân hồi. Nên còn gọi là phương luyện Tam bử, Ngũ hành.

Quan niệm của Phật giáo: Theo Phật giáo thì gọi Tâm, Tánh là Chơn Như, Chơn Tâm, Phật tánh, Bồn lai diện mục...

Theo Duy thức học của Phật giáo thì Tánh là Mạt na thức là nơi thể hiện sự sinh hoạt của tình cảm, lục dục thất tình do nơi đây mà biểu hiện, nó còn lưu giữ những tình cảm tốt hoặc xấu để tạo thành cá tính của con người trong kiếp sau. Còn Tâm là A lại da thức nơi biểu hiện của trí tuệ, linh thông của con người, còn là nơi lưu giữ những điều hiểu biết học

được trong kiếp này và ghi nhận các điều thiện ác để làm chủng tử cho kiếp lai sinh.

Theo Phật thì trong mỗi chúng sanh đều có Chân tâm và Phật tánh, nên phương hướng tu hành của Phật giáo dạy: “Minh Tâm kiến tánh”, Nghĩa là người tu hành làm thế nào để cho Chân tâm được sáng tỏ, và thấy được Phật tánh sẵn có trong tự thể của mình thì đắc đạo.

Lời dạy này xem như là yếu quyết tu hành của nhà Phật, nhất là trong Thiền Tông, khi Tổ sư Đạt Ma đem Thiền vào Trung Quốc, Ngài đã tuyên xưng một câu nổi tiếng sau đây để làm căn bản cho đường hướng tu hành là: “Bất lập văn tự. Giáo ngoại biệt truyền. Trực chỉ nhân Tâm. Kiến tánh thành Phật. (Không viết thành văn tự, mà truyền dạy cho đệ tử ngoài kinh sách. Nhắm thẳng vào Tâm, để họ thấy Tánh mà thành Phật /Thiền luận Suzuki).

Theo Thiền thì người tu phải đạt được sự “thấy tánh” mới là cứu cánh, nên tất cả công phu như tinh tọa thiền định... cũng nhắm thực hiện mục đích đó, nên ngài Huệ Năng đã xác nhận rằng:

“Chỉ luận thấy Tánh, chẳng luận thiền định, giải thoát”. (Thiền luận Suzuki). Theo Thiền, nếu không “thấy tánh” thì hành trì mọi công phu khác đều vô ích, nên Ngài nói thêm rằng: “Nếu chẳng thấy Tánh, thì chạy lạc, trì giới, tinh tọa chẳng ích gì, những chúng sanh hành như vậy, đích thật là đã phỉ báng Phật” (Thiền luận Suzuki).

Sự tu hành để “Minh tâm kiến tánh”, còn được Phật tử thể hiện ra trong **Tam quy** là: Quy y Phật, Quy y Pháp, Quy y Tăng, và **Ngũ giới** là: Không sát sanh, Không trộm cắp, Không tà dâm, Không ăn uống rượu thịt, Không vọng ngữ

gọi là Tam quy, Ngũ giới.

Vì giữ gìn quy giới nghiêm túc cũng sẽ hỗ trợ tích cực cho Phật tử trong “Minh Tâm kiến tánh”.

Quan niệm về Tâm Tánh & Tu Luyện Tánh của Tam Kỳ Phổ Độ:

Theo chơn truyền của Cao Đài giáo thì **Tâm** và **Tánh** được Đức Hộ Pháp đã thuyết giảng như sau: “Đức Chí Tôn đến dạy ta biết rằng **Tánh là chơn tướng của Chơn thần, Tâm là chơn tướng của Chơn linh...**

Đức Chí Tôn dạy Tánh của mỗi chúng ta là hình thể thứ nhì của ta. Hình thể thứ nhất là Tâm tức là Chơn linh, thứ nhì là Tánh tức Chơn thần, thứ ba là xác phàm thú chất này. (Thuyết đạo của Đức Hộ Pháp tại Đền Thánh thời Tý ngày 8 tháng 7 Mậu tý / 9-8-1948).

Như vậy theo Cao Đài giáo thì **Tâm** là điểm linh quang của Thượng Đế ban cho con người, vô cùng sáng suốt và linh diệu, nó vô hình, còn gọi là **Linh thân (Thần)**. Tánh là Chơn thần là đệ nhị xác thân, thuộc khí chất bán hữu hình, do Phật Mẫu tạo nên, còn gọi là **Pháp thân (Khí)**, còn thể xác do cha mẹ sinh gọi là **Phàm thân (Tinh)**.

Ba phần Tinh, Khí, Thần kết hợp lại làm thành con người hoàn hảo. Tu luyện để ba phần này quy nhất, Ngũ khí (Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ) thanh khiết thăng hoa thì đắc đạo.

Nên Thánh ngôn có câu:

Ngũ khí thanh diệt trừ quả kiếp,
Linh quang đầy đặn tiếp hồng ân.
Xác tại thế đã nên thần,
Ba mươi sáu cõi đặng gần linh thiêng

(Nữ Trung Tòng Phận)

Đường hướng tu hành của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ để đắc thành chánh quả, cũng như ứng xử với Đạo Đòi cho khỏi sự sai lầm khiếm khuyết, cũng không ngoài trau dồi Tâm và Tánh cho được thành tín, chánh trực, bác ái và hòa nhã... Nên Phật Mẫu đã dạy rằng:

Gắng sức trau dồi một chữ Tâm,
Đạo đòi muôn việc khỏi sai lầm.
Tâm thành ắt đạt đường tu vững,
Tâm chánh mới mong mỗi Đạo cầm.
Tâm ái nhơn sanh an bốn bề.
Tâm hòa thiên hạ trị muôn năm.
Đường Tâm nẻo Tánh dầu chưa vẹn.
Có buổi hoài công bước Đạo tầm.
(Thi văn dạy Đạo).

Đức Hộ Pháp đã dạy rằng:

“Tâm là hình ảnh của thiên lương”.
Nên về Luyện Tâm, Đức Ngài đã dạy:

“Giữ Tâm cho công chánh. Đừng cừ hận, đừng kết oán với kẻ thù. Lấy thiện trừ ác. Lấy nhân nghĩa trừ bạo tàn. Lấy lòng quảng đại đặng mở tâm lý hẹp hòi. Lấy chánh trừ tà ...” (Phương Luyện kỹ).

Về luyện Tánh, Đức Ngài cũng dạy cụ thể rằng: “Phải bình tĩnh, nghĩa là đừng chịu ảnh hưởng của họa phước buồn vui (Tập Tánh không không đừng nhiễm, vui cũng vui, buồn cũng buồn, nhưng đừng để nọc buồn vui thấm vào Chơn tánh)” (Phương Luyện kỹ).

Nói chung Phương tu của Đại đạo cũng không ngoài giữ gìn

tâm cho nhân ái, khoan dung, đừng ganh ghét, cố chấp, và tập tánh không không đừng để thất tình lục dục tác động, thì hành vi đạo đức của người tu mới không bị ảnh hưởng xấu làm trở ngại.

Năm Bính Dần 1926, tại đàn cơ ở Tây Ninh Chùa Gò Kén, Đức Chí Tôn dạy:

THẦY các con,

Cõi trần là chi? Khách trần là sao? Sao gọi khách?

Trần là cõi khô, để đọa bậc Thánh, Tiên có làm lỗi. Ấy là cảnh sầu để trả xong quả, hoặc về ngôi cũ, hoặc trả không xong quả, phải mất cả chơn linh là luân hồi, nên kẻ bị đọa trần gọi là khách trần.

Đạo là gì? Sao gọi Đạo?

Đạo, tức là con đường để cho Thánh, Tiên, Phật đọa trần do theo mà hồi cựu vị. **Đạo** là đường của các nhơn phẩm, do theo mà lánh khỏi luân hồi. Nếu chẳng phải do theo **Đạo**, thì các bậc ấy đều lạc bước mà mất hết ngôi phẩm. **Đạo**, nghĩa lý rất sâu xa, nhưng phải hiểu trước bao nhiêu đó, rồi mới học các nghĩa huyền bí khác cho đích xác đặng. *Đời cũng thế, Đạo cũng thế, chẳng Đạo chẳng nên Đời, Đời Đạo chẳng trọn, lấy Đạo trau Đời, mượn Đời giới Đạo, Đạo nên Đời rạng, giữ áo phồn hoa, nương bóng khổ trăm năm mãn cuộc, tự thanh cao, ném mùi tự toại, dưỡng chí thanh nhàn thì có chi hơn. Vậy là mẫu, vậy là trí.*

Câu mở đầu quyển Kinh Nhật Tụng của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ đã nói rằng: **Đạo do lòng Thành Tín hiệp lại**, tức là **Đạo ở trong Tâm (Đạo Tại Tâm)**. Tam giáo thì dạy gốc Đạo là cái Tâm Làm Phải, Làm Lành, Tâm đó Phật dạy là

Từ bi, Lão xung là Cảm ứng, Nho cho là Trung thứ, Chúa Jésus gọi là Bác ái ... chung quy thì **Đạo cũng ở trong Tâm.**

Nên Đức Hộ-Pháp đã dạy rằng: **“Bản Đạo dám chắc người nào đi tìm Đạo mà có tâm định tưởng là thấy ngay” (6)**

Nhưng Tâm và Tánh tùy theo mỗi triết gia, mỗi tôn giáo mà có tên gọi khác nhau, và pháp môn tu hành để gặp Đạo cũng khác nhau, nên trước khi muốn biết Đạo ở đâu ? Chúng ta thử tìm hiểu Tâm, Tánh như thế nào, và đường hướng tu hành của Tam giáo để ngộ Đạo ra sao (bài viết tới).

Không vô tư, không phải Hiệp Chơn, Hiệp Thiên, thì lạc vào con đường tôn thờ tà quái. Tâm nhiên, coi như vô tích sự nên chơn thần nhạy bén đón nhận tần số. Đó là Hiệp Thần. Không hiệp được là vì do quá tham cầu nhủn nhủn. Không mà có, có mà không gì cả. Như vậy mới hoà các đẳng pháp. Đẳng pháp đây là nói lý huyền nhiệm chứ không nói là các đẳng cấp nhơn sanh. Nói nhiên mà khả mật.

Trời Người hiệp một ở đâu?

Trời Người hiệp một là **Thiên Thượng Thiên Hạ** hiệp một. Chỗ hiệp là Hiệp Thiên Đài, là trống Lô Âm trong Nữ Đài và Chuông Bạch Ngọc trong Nam Đài, là Tịnh Tâm Đài, theo qui luật Bác Ái Công Bình (7). Trời Người hiệp một cũng ở trong muôn vàn thứ thị hiện khác, kể cả việc Đạo việc Đời (miễn là đúng qui luật công chánh của Công Bình Bác Ái). Có sự hội hiệp trong việc soi sáng Lý Pháp, Tâm Pháp và sự đứng sau lưng mà đưa Chư Phật vào Hư Vô Chi Khí nữa. Khí Hư Vô là Thiên Nhân, là sự Cao Minh vô tướng. Khí Hư Vô (có vẻ như là Vô nhưng chứa cả Vạn Hữu) sinh ra có một mình Thầy, vào với Khí Hư Vô để hiệp một với Thầy. (8)

II. Đạo Tại Tâm là gì? Từ Đâu Đến?

Hai chữ **Đại Đạo** không thể hiểu về mặt hình thức, mà về tinh thần là Tôn Giáo Vũ Trụ dụng huyền linh **Bí Pháp Thiên Nhân Hiệp Nhất** khai mở **MỐI ĐỒNG MẠCH** cả vạn linh hằng hữu trong Đại vũ trụ, là Tôn Giáo Đại Đồng, biểu hiện tư tưởng triết lý Hòa Đồng dung hòa khối Đức Tin của loài người đưa nhân loại trở về Gốc Đạo tức Quy Nguyên. Theo quan điểm của Đại Đạo, mỗi Tôn Giáo là một mặt của hạt kim cương Chân Lý, một nhánh trong nhiều nhánh của Gốc. **ĐẠO** mà gốc của **Đạo là TÂM (Tâm Đạo)** nên cũng có thể nói Tôn Chi của Đại Đạo là **QUY TÂM**, hoặc **Đại Đạo là Tâm Đạo (Đạo Tại Tâm)**. (9)

Thực ra ít có người xuyên tạc hay hiểu lầm câu “**Đạo Tại Tâm**” một cách thành tâm, thành thật với bản thân. **Vì một khi có sự thành tâm thành ý tìm đạo thì tự nhiên trong Tâm của con người sẽ thấy cái đạo lộ dạng, và họ sẽ không ngần ngại thi hành đạo đã chiếu soi trong tâm của họ.**

Như vậy, **Đạo Tại Tâm** đã được trình bày khái quát trên cơ sở từ nguồn gốc của nó (Tam Giáo). Vấn đề đã tạm ổn trong sự nhận thức và hiểu biết hạn hẹp về Đạo và Tâm. Đây là vấn đề mà con người khó thấu triệt, dành cho các vị đã đắc đạo và những thánh nhân mới có thể quán thông được nó. Tuy vậy ai cũng có thể dùng cái **Tâm của mình để gặp được Đạo (Đạo Tại Tâm hay ngắn hơn là Đạo Tâm)**, tùy theo cơ duyên tu dưỡng nơi mỗi người để được nhiều hay ít. Như trong Cao Đài là tùy thuộc vào ân ban của Đức Chí Tôn, nhờ Đức Chí Tôn, với điều kiện là phải thành tâm với chính mình để tìm đạo, sẽ gặp được hình ảnh của Đức Chí Tôn trong chính mình và nơi tha nhân. (10)

Con đường tiến hóa vẫn diễn tiến theo luật tự nhiên, nhưng cơ cứu độ kỳ ba là cơ hội thoát hóa mau chóng nhất nếu biết hướng thượng. Đó là niềm tin đặc biệt vào Tam Kỳ Phổ Độ. Tuy nhiên, Thượng Đế mở cơ phổ độ tam kỳ không phải chỉ là một cuộc gieo rắc đức tin về sự hiện hữu của Thượng Đế, mà chủ yếu là để loài người biết được ý nghĩa của sự hiện hữu của mình. Thượng Đế là tuyệt đích của cuộc tiến hóa, nhưng Ngài không phủ định giá trị con người. Biết làm người rồi sẽ biết làm Tiên Phật.

Trong đức tin Cao Đài, con người không phụng sự cho Thượng Đế mà phải phụng sự cho nhau, lấy tình thương cái tạo cho nhau để xây dựng Thiên Đàng tại thế gian: “Thượng Đế không kêu gọi con người phụng sự cho Thượng Đế, mà con người hãy cái tạo để xây dựng Thiên Đàng cho con người và thế giới ở trên đời.” (11)

Đức Giáo Tông trong Vô Vi Đại Đạo đã dạy: ***“Thượng Đế không ngự trên vật thể vô tri, mà trái lại Thượng Đế Ngự trong Tâm, tháp ngà của tâm hồn nhân loại. Hình thể Đạo chỉ mượn đó để thể hiện Thánh Thể Chí Tôn tại thế.”*** (12)

Vậy, khi đã có đức tin, đã có hành trang thiết yếu nhất, thì người giác ngộ phải tự khẳng định chính mình là một hành giả mang lấy sứ mạng vi nhân. Thượng Đế không làm thay sứ mạng cho con người. Cho nên sau khi đem đến đức tin, Đức Thượng Đế đã dạy môn đệ cử hành đại lễ Khai Minh Đại Đạo. Đại Đạo Khai Minh là mở đại cuộc chuyển hóa nhân tâm và xây dựng đời thánh đức cho thế giới nhân loại, mà người hành động, người thực hiện chính là hàng giác ngộ đã có đức tin. *Từ đây, người tín đồ, người môn đồ trở thành người sứ mạng, bên cạnh đức tin, mang thêm lý tưởng, lý tưởng Đại Đạo.*

“Thầy (Đức Chí Tôn) nhứt định đến chính mình Thầy độ

rồi các con, chẳng chịu giao Chánh Giáo cho tay phàm nữa.” (13)

Những yếu tố khẳng định trên đây đều sao cũng chỉ là chứng lý, chỉ có **thực chứng bằng Tâm** mới khẳng định quyết nhiên. *Nên lần này Ngài không muốn nhân sanh chỉ xác tín Thượng Đế là Chúa tể Càn khôn mà phải xác tín Thượng Đế tại Tâm:*

*“Bạch Ngọc từ xưa đã ngự rồi,
Chẳng cần hạ giới dựng cao ngôi.
Sang hèn trối kệ tâm là quý,
Tâm ấy tòa sen để Lão ngồi !”*

Và:

*“Tâm con là chỗ chí linh,
Là nơi hiệp nhứt nhân sinh cùng Thầy. (14)*

Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ tin rằng Đức Thượng Đế là Đấng Tối Cao duy nhứt, là Tâm Linh Tuyệt Đối của vũ trụ, là Cha chung của vạn loại. **Và Ngài chính là Đức Cao Đài.** (15)

Có một thứ đạo xuất hiện ngay từ thuở tạo thiên lập địa, vào lúc thủy tổ loài người và hiện diện nơi vườn địa đàng: **đó là “Đạo Tâm” hay “Đạo Làm Người”**. Trong muôn loài thụ tạo, duy chỉ con người mới có **“Tâm” để nhận biết “Đạo”**, là thiên luật chi phối và vận hành vạn vật. Nói theo ngôn ngữ của Lão Tử thì: *“Đạo mà có thể dùng lời để diễn tả được, thì không phải là Đạo vĩnh cửu bất biến”. Tên mà có thể đạt cho nó được, thì không phải là Tên trường tồn bất diệt. Lúc không tên, Nó là gốc của trời đất. Khi có tên, Nó là Mẹ của muôn loài”*; nói theo Đức Khổng Tử thì *“mọi người cùng trở về một tụ điểm mà bằng những con đường khác nhau, trăm điều suy nghĩ nhưng cùng đi đến chỗ nhất trí.”* Nói theo cổ nhân thì *“một gốc sinh ra muôn vàn thứ, muôn vàn thứ qui về một gốc”*; nói theo thánh sử Gio-an thì *“Lúc*

khởi đầu đã có Ngôi Lờì ... Nhờ Ngôi Lờì, vạn vật được tạo thành, và không có Người, thì chẳng có gì được tạo thành”. Và nói theo chữ nghĩa của Aristote thì **“Đạo” là “nguyên nhân của mọi nguyên nhân.”** Bài viết này thử nhìn vào tôn giáo, qua lăng kính của một tín đồ, để mong nhận ra **“Đạo Tâm”** là đạo nền tảng nơi con người (**Đạo Làm Người**), một thứ đạo phổ quát vượt lên trên hết mọi thứ Đạo (Tôn Giáo Toàn Cầu), với ước mong tìm về “hiệp nhất” theo ước nguyện của Đức Chí Tôn.

Các người thờ đấng các người không biết, còn chúng tôi thờ đấng chúng tôi biết, vì ơn cứu độ phát xuất từ các tín đồ. Nhưng giờ đã đến và chính là lúc này đây, giờ những người thờ phượng đích thực sẽ thờ phượng Đức Chí Tôn trong thần khí và sự thật, vì Đức Chí Tôn đã khai Đạo tìm kiếm những ai thờ phượng và truyền Đạo của Đức Ngài. Cõi Vô Vi là thần khí của các Đấng Tối Cao, và những kẻ thờ phượng Đức Chí Tôn là phải thờ phượng trong thần khí, yêu quý và sự thật” (“thần khí” bằng “tâm linh”). Như thế, thờ phượng đích thực theo nghĩa Triết Học Tâm Linh là phải là thờ phượng trong Tâm Linh, là **“Đạo Tâm hay Đạo Tại Tâm”**, theo giảng dạy của đấng tối cao **“là đường, là sự thật, là sự sống”**.

Các dẫn chứng dưới đây hỗ trợ cho lập luận vừa kể. Ngày chung thẩm chính là ngày phán xét về **“Đạo Tâm”**: **“Đạo Tâm” hay “Đạo Làm Người”** hòa lẫn trong thiên nhiên, tự do không lệ thuộc, cùng phù hợp trình độ và hoàn cảnh của hết mọi người “ Gió muốn thổi đâu thì thổi, người ta nghe tiếng gió, nhưng không biết gió từ đâu đến và thổi đi đâu. Ai bởi thần khí mà sinh ra thì cũng vậy”. Cũng như: “ Không ai có thể vào được Bạch Ngọc Cung, cõi Vô Vi (hay Thiên Đàng), nếu không sinh ra bởi Thần Khí. Cái bởi xác thịt sinh ra là xác thịt; cái bởi Thần Khí sinh ra là Thần Khí.” Như

vậy, cần phải có cái nhìn như thế nào về tất cả các tôn giáo hiện diện trên toàn cầu hiện nay? Tất cả mọi tôn giáo đều cần thiết bởi vì mỗi người, mỗi dân tộc, có trình độ hiểu biết, điều kiện, hoàn cảnh và môi trường khác nhau, nên có nhu cầu và cần sự đáp ứng khác nhau. Các tôn giáo tồn tại được theo dòng thời gian là vì đáp ứng được những nhu cầu khác nhau đó. Thế giới hiện nay đang có nhiều tôn giáo và giáo phái. Điều này phản ánh rõ nét nhân loại có nhiều nhu cầu khác nhau.

“Tâm Linh hay Đạo Tâm” vừa là gốc và cũng vừa là ngọn, vừa là khởi thủy và cũng vừa là đích đến. **“Đạo Tâm”** là đền thờ của Đức Chí Tôn, vì ai sống trong yêu thương là sống trong Đức Chí Tôn. **“Đạo tâm” không lệ thuộc hình thức tổ chức, cơ cấu, tín điều, luật lệ hay qui tắc do con người đặt ra.** **“Đạo tâm”** là đạo hoàn toàn bình đẳng, không báng hiệu khoa trương, không mặc cảm tự tôn, không cường điệu tự phong mình là nhất, không hình thức lễ nghi, không khai trừ loại bỏ bất cứ một ai, dù là người đồng đạo hay khác đạo, có tín ngưỡng hay vô tín ngưỡng. **“Đạo Tâm”** là chính lương tâm mỗi người: có “luật nhân quả” là tiêu chuẩn được dùng để phán xét, có “bí tích yêu thương” là dấu chỉ quyết định tương lai hậu vận đời người, vì “tất cả chúng ta đều phải được đưa ra ánh sáng trước quyền Quyền Vạn Linh, để mỗi người lãnh nhận những gì tương xứng với các việc tốt hay xấu đã làm, khi còn ở trong thân xác.”

“Đấng Tạo Hóa, Vô Hình” thì cao cả vĩ đại hơn “Hữu Hình” do tay người Phạm làm ra”, và “Đạo Tâm” là “Đạo Gốc” (Vô Hình tại Tâm) sinh ra một niềm tin vô bờ bến về Đạo. Như thế, nếu như không muốn nhìn thấy thế giới loài người phải đi đến chỗ bị tận diệt do xung đột và tranh dành hơn thua, các tôn giáo có chung một sứ mệnh là phải tìm về cội nguồn, tìm về Đấng Đại Từ Phụ, Đấng

Thiên Liêng hằng sống là Đức Chí Tôn, các tín đồ cùng nắm tay nhau tìm đến mục tiêu chung là truyền bá “**Đạo Tâm**”, là đạo phổ quát, là đạo từ Đức Chí Tôn, đang khi vẫn có thể duy trì bản sắc riêng của từng tôn giáo. Nói theo ngôn ngữ thời thượng thì “**Đạo Tâm**” là “**Tôn Giáo Toàn Cầu**” vậy. (16)

Đức Chí Tôn đã dạy trong thời buổi loạn đạo đau thương ngày nay ứng hợp một cách kỳ diệu lời phán dạy của Đức Chí Tôn: “Kẻ hữu đức buồn lòng thối bước, đũa chơn thành không vui nắm tay theo; ma hồn qui xác loạn vào; kẻ đức thiếu níu đũa không nhân; thành ra như kém đức suy, cứ thẳng một đường tà dung ruổi.”, và “*Nào nhân xưa, nào đức trước, nào sách Thánh, nào lời Hiền, trải qua chưa trăm năm mà cuộc cờ đời đã rửa phai hạnh đạo*”. Đức Chí Tôn cũng đã ân cần nhắc nhở: “*Nét nào chưa vẹn, khá biết sửa lần chớ nên trì hoãn*”. Đạo suy đức kém, tà quái lừng hơi, các con gắng chung tâm xưa trực hết lũ vạy tà, thì hiển công lớn cho Thầy đó.”, và phải “... *Lấy chí thánh của Thầy đã un đức mà dầu dắt lại sanh linh; lớn nhỏ phải cần tương thân tương ái nhau, kính yêu chỉ dẫn nhau, đem tấc lòng thanh bạch để làm mảnh gương soi sáng bước đường hậu tấn*.”.

Theo lời dạy trên đây của Thượng Đế, chúng ta thấy Cơ Đạo do Thầy vận chuyển, Cơ Bút do Thầy ban truyền và tất cả Thiên Ý đều ứng hợp nhịp nhàng với Lòng Người sở nguyện đúng thời kỳ, nhằm cơ hội mới đạt thành kết quả mỹ mãn của lý “Thiên Nhơn Hiệp Nhứt” trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Đứng trước vũ trụ huyền bí bao la, không ai mất đức tin hoàn toàn. **Hãy để cho tiếng Lương Tâm vang lên, thì đức tin sẽ lộ dạng**. Sự hiện hữu của Đức Chí Tôn (Trời) là nhờ kinh nghiệm trong cuộc sống, chớ không phải nhờ từ

bên ngoài hay nhờ lý luận. Rõ ràng nhất là khi công lý loài người vắng bóng thì động lòng Đức Ngài (Trời), ta sẽ thấy sự diệu hữu của Đức Chí Tôn. “Có lắm người tưởng rằng ta phải thấy Đức Ngài (Trời) y như Trời đứng bên này, còn ta đứng bên kia, đâu phải vậy. Trời với Tôi chỉ là một động tác thấy Trời của Tôi” (Eckhart).

Đức Chí Tôn đã dạy: **“Tuy con không thấy Thầy nhưng nghe Thầy dạy thì con nên tin đó là sự thật”**. Và lại cơ thể của Tiên Phật là tinh tế, mắt thường đâu thể nhìn thấy dễ dàng được.

Trời là một Đấng Công bình, toàn thiện toàn năng. Do đó, “*noi lòng Thầy ngự động Thầy hay*”. Thế nên, muốn tin có Trời, phải sống **phù hợp với Đạo lý để Tâm ta có đủ tri giác** nhận thức một điều gì đó. Miễn sự tư duy đó là vô ngã biết thương yêu kẻ khác vì cùng một cha chung, rồi lần lần ta sẽ thấy có Trời ngự trong lòng ta.

“Ta chuẩn nhận Đức Thượng Đế (Trời) như một anh linh tuyệt đối, vô thi vô chung, toàn thiện toàn hảo, vô hình mà hiện thực, như một thực thể toàn tri, vô sở bất tại. Trong đời tôi, hơn một lần, mỗi khi cõi lòng đau khổ, cái anh linh toàn năng, cái LÝ tuyệt vời, cái hình ảnh Từ bi ấy đã phát lộ đến với tôi đầy xót thương, an ủi, dường như để cho tôi thấy là có Trời. **Trời là Một và trên Một, là Tất cả và trên Tất cả. Người nào mà vạn hữu không phải là Một đối với mình, kẻ đó không thể tìm thấy sự thỏa mãn nơi Trời**”.

Trong Tam Giáo mà Đạo Cao Đài thừa kế có tính chọn lọc và phát huy, luôn biến đổi chớ không theo nguyên bản. Những bài viết này về Tam Giáo cũng với mục đích như vậy.

(Tiến sĩ Nguyễn Thanh Bình)

(còn tiếp)

Nhận Định của Hiền Tài Trịnh Ngọc Túy

UNA – USA Members’ Day Conference

Friday February 17th, 2017

The United States or America (USA) and the United Nations (UN)

New Leaders – Pressing Challenges

@ UN Headquarter – New York

On the day Friday, February 17th, 2017, thousands United Nations Association members – USA (UNA-USA) attended Member’s Day Conference, held at the General Assembly Hall at UN Headquarter New York. The conference was in the focus of the discussion on how to support the United Nations (UN) in dealing with the pressing challenges triggered by the new leaders of the United States of America.

Within a few weeks of this new administration, it has already imposed many threats to the UN all the way to the core. Two bills were introduced in Congress to withdraw financial support from the UN. President Donald Trump provoked a travel ban to 7 countries and threatened to impose tougher laws directed towards the acceptance of refugees. The new administration proposed an immigration reform that may create a wave of negative effects on immigrants.

The biggest challenge to the UN is the refugee crisis, which is the largest refugee number since WWII. There are 63 million displaced people around the world. More than half of these refugees are children. More than one third of these refugees are women. The fact of the matter is that nobody

wants to be THE REFUGEE. Nobody in the world wants to leave their home to become a refugee. Refugees are people who have no choice but to leave everything behind them and to migrate to another country where they cannot speak the language, where they are not familiar with the new culture, where they do not understand the laws, and where they are not easily accepted into the new society...The list goes on...

Mr. Chris, Executive Director of UNA-USA--“We believe in universal principles, we stand for human rights, we stand for anything that protect human dignities and protect peace. We stand for those who stand against hate and fear.”

Mr. Peter Yeo, president of Better World Campaign – “We are fighting back against DEFUNDING UN.”

Many important key notes materialized in this meeting. The discussion also focused on American value. It is an American value to stand for and to lead the world to a higher standard of democracy, freedom, and justice... and to protect human rights that not only all Americans deserve but also all people on Earth are entitled to. It is a responsibility that America has to take and lead the world. If America does not fix the world problems abroad, the problems will spread and someday knock on our doors; it will reach our backyard, and it will touch our future generation.

As the world is getting smaller, the global landscape has changed. ISIS is all over the map. To combat ISIS, we have to be much more united than ever before. We have to protect global interests. We have to protect American interests. America, she believes in the universal principles; she believes in human dignities. Those are the values she carries...



The discussion also focuses on the role of the UN. Each country needs to be in a global role in the global landscape that needs a global response in a collaborative way and in a timely manner. The United Nations have to deal with conflicts that have stemmed from religion, politics, war, poverty, etc.

The question is, is the UN fit for the purpose? Yes...Is the UN today a perfect institution? No...Can the new leaders of the UN cope with the new challenges? Yes....

The UN remains a central organization that takes care of the world problems, but it is not a perfect institution.

However, new UN leaders are responding quickly to the vast changes around the world. New leaders are deeply committed to reform the way the UN is doing business. The world today needs a stronger UN, not a weaker UN. The world community needs to be brought together by the UN.

Another focus point is gender inequality. Statistics suggest

that 85% of 10-year old girls die in underdeveloped countries, while many girls married before the age of 15 and many have children under the age of 18.

UN advocates for a 15-year window for all of us to change that figure, to bring that number down. The UN sets a goal to end child marriage at the end of 2030.

The world needs more female role models for girls and for women. Role models will provide leadership mindsets for women; the possibilities of inspiration for girls can be the first to become someone important. It inspires girls not to be afraid to move up the ladder in all aspects of life.



The reality is, we are nowhere near where it needs to be, and nowhere near where we want it to be!

The key to hope is the evidence that give us hope!

We need to have a wakeup call. Politicians, nowadays, are not the leaders. They are the followers, they follow the crowd. Whatever the crowd wants, they will fulfill that

demand; they follow grassroots campaigns. They follow the crowd to wherever the crowd wants the country to be... so YOU need to raise your voices, to raise awareness, and to bring attention to the right leaders. The crowd leads, the politicians will follow...

Many questions were asked. The focus is what are the greatest obstacles for UN?

Extreme poverty matters. Extreme poverty will lead children into early marriage.

Education and raising awareness matter.

Countries are governed in extreme crisis, extreme societies where citizens face collective fear and violence.



Hundreds of hands rose up, the topic of refugees, once again, became the focus point. Today, the world has more than 63 million displaced humans, and more than half of them are children. Americans need to know that refugees have to leave home and face different societies, different challenges. Many sad stories of experiences about human

trafficking and abusiveness have emerged. Many have to pay the ultimate price of risking their lives or their family's lives on the journey, and when they reach the refugee camp, they fear of the unknown future.

Americans need to be reminded that immigrants brought all kinds of skill sets to this country. It brings scientists, philosophers, artists, engineers, etc. they have been adding factors that make America great.

This year, the number of youth under 25 years who attended tripled last year's! This year the message to the Youth is to become stronger, louder, and more powerful! It is time for a wake-up call. It is time that we all stand for refugees. The America that we know is the America of high standards of morality and responsibility in the leading role of building a stabilized World and Humanity. But now, it is not only a crisis of refugees, but it is a crisis of compassion, a crisis of collaboration, a crisis of humanity. America will become voiceless on the world stage if we lose our identity, the identity of the greatest country in the world, a country that represent a leadership symbol of freedom, humanity, compassion, and immigration.

Dear Youth of Today! We have lost the battle of narrative!
We need you to give your voices!

Let's put down the crisis of narrative by the voices of the intolerant, by the voices of fear, and by the voices of hatred.

Let's stand with refugees!

Let our voices advocate for those who cannot speak. Let's put all hands on deck.

Let's not wait for others to do things for you. You need to stand up on your own!



Let's win the narrative! Let's not let fear define you! Let's win the debate!

We live in an era of Facebook, Twitter, and Snapchat. We live in an inter-connected world, but we are also so disconnected. Let's united and raise our voices together, louder, and stronger.

Let's follow the feminist movement! America has the greatest protests from women ever.

We not need to be optimistic. We not need to be pessimistic. We need to be determined!...

We need to campaign for a stronger US-UN partnership!

As the afternoon was signified with passions and questions, the Youth also has a message for the elders:

Give us a seat on the table!

The elders, you need to resonate with us, the younger generation. You must give the Youth the opportunity! Do not be afraid to give the youth the chance! Do not be afraid if the Youth makes mistakes! Give the Youth a chance to fail and advance. Give us a chance to do it...

Hundreds of youth raised their hands for questions and comments. The world is changing! The Youth of Today is much more involved and engaged in changing the world. They demand a better world for all.

I came home emotional...The world is changing...The Youth of Today is THE CROWD that leaders have to follow.

The Youth! I think you are capable! Let's prove it!

Houston February 24th, 2017

Commented by HT Trinh Ngoc Tuy

Hội Nghị United Nations Association – United States of
America (UNA- USA)

Thứ Sáu Ngày 17 Tháng 2 Năm 2017

Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ (USA) và Liên Hiệp Quốc (UN)
Chính Quyền Nội Các Mới - Những Thách Thức Cấp Bách
Mới

Tổng Hành Dinh Liên Hiệp Quốc – New York

Thứ Sáu Ngày 17 Tháng 2 Năm 2017, hơn ngàn thành viên UNA-USA tham gia hội nghị được tổ chức tại Đại Lễ Đường Tổng Hành Dinh Liên Hiệp quốc tại New York. Trọng tâm của hội nghị là thảo luận những phương hướng trong việc hỗ trợ Liên Hiệp Quốc (LHQ) để đối phó với những thử thách mới, phát sinh từ sự thay đổi Nội Các của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

Chỉ trong vòng vài tuần lễ đầu tiên sau khi nhậm chức, Nội Các đương nhiệm đã đưa ra những dự án có thể tạo môi đe dọa làm rung chuyển mạnh đến Liên Hiệp Quốc tận gốc. Thứ nhất là 2 sắc lệnh được trình lên Quốc Hội Hoa Kỳ đề nghị rút lại sự hỗ trợ tài chính đến LHQ. Thêm vào đó là Tổng Thống thắng cử Donald Trump ban hành cấm vận du lịch 7 nước trên thế giới và đe dọa sẽ đưa ra những cấm vận gắt gao hơn về luật di trú và luật tiếp thu dân tỵ nạn. Nội Các đương nhiệm còn đề xuất những cải tổ về luật di trú có

thể dẫn tới làn sóng tiêu cực cho các thành phần di trú trong tương lai.

Thử thách lớn nhất cho LHQ là sự khủng hoảng về người tỵ nạn, với lượng người tỵ nạn nhiều nhất kể từ Thế Chiến Thứ II. Hiện nay trên toàn thế giới con số dân tỵ nạn đã lên đến 63 triệu người, họ là những người phải từ bỏ nơi chôn nhau cắt rốn để tìm nơi ẩn trốn chiến tranh. Hơn một nửa số người tỵ nạn là trẻ em. Hơn một phần ba là phụ nữ. Thực chất của vấn đề là không ai trên thế gian này muốn trở thành người TỴ NẠN. Không một ai trên thế gian này muốn rời bỏ nhà cửa của mình để trở thành người tỵ nạn. Người tỵ nạn là những người không còn lựa chọn nào khác, là những người phải bỏ lại quê hương xứ sở, phải bỏ tất cả mọi thứ lại sau lưng để trở thành người di dân của một nước khác nơi mà họ không nói được ngôn ngữ, nơi mà họ chưa hòa nhập vào phong tục tập quán, nơi mà họ chưa hiểu biết hết các luật lệ của nước tiếp nhận, và cũng là nơi mà có thể họ sẽ không được tiếp nhận dễ dàng vào trong một xã hội mới .. và càng nhiều... càng nhiều... những điều khó khăn khác nữa...

Ông Chris – Giám đốc điều hành UNA-USA nói “ Chúng ta hãy giữ vững niềm tin vào tư tưởng toàn cầu hóa; chúng ta hãy ủng hộ nhân quyền; chúng ta hãy ủng hộ cho tất cả những gì mà có thể dùng để bảo vệ nhân phẩm con người và bảo vệ hòa bình; chúng ta hãy ủng hộ cho những người đấu tranh chống lại sự gieo rắc hận thù và gieo rắc nỗi sợ hãi”

Ông Peter Yeo, Chủ Tịch Tổ Chức Xây Dựng Một Thế Giới Tốt Đẹp Hơn, nhấn mạnh “Chúng ta phải đấu tranh chống lại những nghị án nào mà đề xuất là sẽ cắt ngân quỹ LHQ”

Hội nghị đưa ra rất nhiều vấn đề chính yếu. Trong đó cũng chú trọng vào những giá trị sống của người Hoa Kỳ. Giá trị Hoa Kỳ là đại diện cho và hướng dẫn thế giới đi đến đỉnh cao của Tự Do, Dân Chủ, Công Bằng... và bảo vệ nhân quyền không những cho nhân dân Hoa Kỳ, mà còn cho nhân loại trên thế giới, cho tất cả những người trên trái đất được chung hưởng nhân quyền. Đó là trách nhiệm của Hoa Kỳ. Đất Nước Hoa Kỳ phải nhận lãnh trách nhiệm đứng đầu thế giới về những điều trên. Nếu như Hoa Kỳ không giúp giải quyết những vấn nạn trên thế giới, thì những vấn nạn đó sẽ lan rộng khôn cùng, và một ngày nào đó những vấn nạn đó sẽ lan vào lãnh thổ Hoa Kỳ, sẽ tác động đến thế hệ tương lai.



Với thế giới ngày nay, các quan hệ quốc tế càng ngày càng thu hẹp hơn, lãnh thổ toàn cầu càng ngày càng thay đổi. ISIS hiện nay ở khắp nơi trên bản đồ thế giới. Để chiến đấu với ISIS, chúng ta cần phải liên kết hơn bao giờ hết. Ngoài việc bảo vệ quyền lợi quốc gia, chúng ta còn phải bảo vệ lợi ích

toàn cầu. Nước Mỹ là Đất Nước có tư tưởng toàn cầu, có tư duy tôn trọng nhân phẩm con người. Đó là những giá trị căn bản của Nước Mỹ.

Hội nghị cũng bàn thảo về vai trò của LHQ. Mỗi một Quốc Gia phải đóng vai trò trong thế hệ toàn cầu và trong bối cảnh toàn cầu, phải đóng vai trò trong sự đáp ứng cần thiết và cấp bách cho toàn cầu. Trên phương diện quốc tế, LHQ phải đối phó với những thử thách nảy sinh từ những mâu thuẫn chính trị, tôn giáo, chiến tranh, và nghèo đói.

Vấn đề đặt ra là, LHQ có thích ứng được với những mục tiêu này không? Câu trả lời là - Có...

LHQ có phải là một tổ chức hoàn thiện không? Câu trả lời là - Không...

Những nhà lãnh đạo mới của LHQ có khả năng đối phó với những thách thức mới hay không? Câu trả lời là - Có...

Điều trọng yếu là, mặc dù LHQ không phải là một cơ cấu tổ chức hoàn thiện, nhưng LHQ vẫn là một tổ chức đầu não cho việc giải quyết những vấn đề có tính cách toàn cầu...

Tuy nhiên, cơ quan đầu não của LHQ đã và đang phản ứng nhanh chóng với sự thay đổi sâu rộng vòng quanh thế giới. Cấp lãnh đạo LHQ đã đưa ra những phương hướng cải tổ, cải thiện để LHQ hoạt động có hiệu quả hơn.

Với tình hình ngày nay, thế giới cần một LHQ vững mạnh hơn, không thể có một LHQ yếu hèn. Và cộng đồng thế giới vẫn còn nhất thiết cần phải có sự dẫn dắt của LHQ mà trong đó Hoa Kỳ là đứng đầu.



Một vấn đề khác cũng đã được đưa ra thảo luận là việc Nam/Nữ bất bình đẳng. Ở các nước chậm phát triển, thống kê cho thấy 85% con gái có độ tuổi lên mười bị chết rất nhiều, có rất nhiều con gái kết hôn dưới tuổi 15 và rất nhiều người con gái đã sinh con dưới tuổi 18.

LHQ đưa ra mục tiêu 15-năm phát triển cho việc thay đổi hiện trạng này và giảm đi số lượng thống kê này. Mục tiêu của LHQ là cuối năm 2020 chấm dứt việc con gái kết hôn dưới tuổi vị thành niên.

Thêm vào nữa, trên thực tế, thế giới ngày nay cần nhiều phụ nữ làm gương để tạo mô hình cho các em gái noi theo, đặc biệt là kích thích tư duy lãnh đạo, khuyến khích động viên là phụ nữ cũng có thể trở thành những người quan trọng trong xã hội, kích thích tinh thần dũng cảm của phụ nữ, để không còn e dè sợ sệt leo lên các bậc thang danh vọng trong mọi

khía cạnh của cuộc sống.

Thực tế hiện nay là chúng ta còn rất xa để đạt tới những mục tiêu mà chúng ta **cần** thế giới phải tiến tới, và chúng ta còn rất xa hơn nữa để đạt tới những mục tiêu mà chúng ta **muốn** thế giới tiến tới.

Vấn đề là, đâu là chìa khóa đưa đến sự thành công?

Chìa khóa đưa đến thành công là nâng cao nhận thức.

Chìa khóa đưa đến thành công là giáo dục.

Mấu chốt để hy vọng là có những hiện trạng mang lại hy vọng cho chúng ta!

Thế giới ngày nay đang cần có một sự đánh thức. Các chính trị gia ngày nay không phải là những người đang dẫn đầu nữa, mà thật ra họ là những người đang tuân hành. Họ tuân hành theo ước nguyện của số đông. Những gì số đông dân chúng muốn làm thì các chính trị gia sẽ làm theo... Vì thế chúng ta cần phải lên tiếng, để nâng cao dân trí, nâng cao sự nhận thức cho số đông, và số đông sẽ tạo sự chú ý đến những người lãnh đạo có trách nhiệm. Khi đa số dân muốn, thì các nhà chính trị gia sẽ tuân hành theo đa số.

Rất nhiều câu hỏi đã được đặt ra. Vấn đề ở chỗ, đâu sẽ là trở ngại lớn nhất cho LHQ...?

- Sự nghèo đói cùng cực là một trong những trở ngại lớn nhất. Sự nghèo đói sẽ làm cho trẻ em và phụ huynh sẽ có khuynh hướng đưa các em đến việc kết hôn khi còn quá trẻ.
- Vấn đề thiếu giáo dục và thiếu sự nhận thức là những trở ngại lớn.

- Vấn đề về chiến tranh, về sự khủng hoảng trầm trọng trong các quốc gia, nền tảng xã hội bị khủng hoảng trầm trọng dẫn đến người dân bị khủng hoảng bởi sự sợ hãi và bạo lực.



Hàng trăm cánh tay giơ lên để đặt câu hỏi. Hàng trăm cánh tay giơ lên để đưa ra các vấn đề thảo luận, vấn đề về người tỵ nạn, một lần nữa, trở thành tâm điểm. Ngày nay, có 63 triệu người trên thế giới phải rời nhà họ trở thành dân tỵ nạn. Hơn phân nửa là trẻ em. Chúng ta nên hiểu rằng, người tỵ nạn phải rời bỏ nhà cửa, phải đối phó với nhiều thử thách mới. Có nhiều câu chuyện tỵ nạn vô cùng đáng thương, nhiều người bị ngược đãi, bị lợi dụng, bị áp bức, bị đem đi buôn làm nô lệ. Có nhiều người phải trả giá vô cùng đắt trong hành trình tỵ nạn thậm chí mất mạng, hay mất người thân trong gia đình, còn khi họ đến được trại tỵ nạn thì họ lại lo lắng không biết tương lai sẽ ra sao...

Chúng ta cũng nên được nhắc lại là dân tỵ nạn đem đến Nước Mỹ rất nhiều kỹ năng vào đất nước này, nhiều ngành nghề, từ khoa học gia, triết học gia, họa sĩ, điêu khắc nghệ thuật, kỹ sư, vv. Dân tỵ nạn đã và đang góp công xây dựng Hoa Kỳ trở thành một nước giàu mạnh vững vàng.

Điều rất hay là, năm nay, số lượng người trẻ dưới tuổi 25 tham gia gấp ba lần năm ngoái. Năm nay, thông điệp gửi đến thế hệ trẻ mạnh hơn, to tiếng hơn, và có sức mạnh hơn. Đã đến lúc chúng ta cần được đánh thức mạnh. Đến lúc chúng ta phải ủng hộ dân tỵ nạn. Đất nước Hoa kỳ mà chúng ta từng biết là một Đất Nước với các tiêu chuẩn cao về đạo đức và trách nhiệm trong vai trò chủ đạo nhằm tạo dựng một thế giới ổn định và nhân quyền. Nhưng hiện tại, không chỉ thế giới đang bị khủng hoảng về dân tỵ nạn, mà Nước Mỹ cũng đang bị khủng hoảng... khủng hoảng về thiếu lòng trắc ẩn, khủng hoảng về thiếu sự đồng tâm hiệp lực, khủng hoảng về thiếu tình nhân loại. Hoa Kỳ sẽ mất đi tiếng nói của mình trên chính trường quốc tế nếu chúng ta đánh mất đi vị thế danh tính của mình, vị thế của một đất nước hùng mạnh trên thế giới, một đất nước tiêu biểu cho việc dẫn đầu thế giới về tự do, nhân quyền, lòng trắc ẩn và chính sách di dân.

Thế hệ trẻ! chúng ta đã thua cuộc trong cuộc tranh luận. Chúng ta đang cần thế hệ trẻ lên tiếng!

Chúng ta hãy đánh chìm những luận điệu đang tranh luận cho sự thiếu khoan dung, những luận điệu đang gieo rắc sợ hãi, những luận điệu đang gieo rắc hận thù...

Hãy cùng đứng chung với dân tỵ nạn!



Hãy bênh vực cho những người không lên tiếng được!

Hãy cùng góp chung một bàn tay!

Hãy hành động và đừng chờ người khác hành động cho mình!

Hãy thắng cuộc chiến tranh luận! Đừng để sự sợ hãi làm bạn chùn bước!

Mặc dù chúng ta sống trong thời đại của Facebook, Twitter, Snapchat, nhưng chúng ta thiếu sự tương quan. Hãy tương quan nhiều hơn nữa. Hãy cùng nhau lên tiếng to hơn, mạnh hơn!

Hãy theo bước chân của phong trào biểu tình của phụ nữ. Đất Nước Hoa Kỳ lần đầu tiên có cuộc biểu tình phụ nữ lớn hơn bao giờ hết.

Chúng ta không cần quá lạc quan. Chúng ta không cần quá bi quan. Chúng ta cần sự quyết tâm! Chúng ta phải vận động cho sự hợp tác mạnh mẽ hơn giữa UN and US...!

Với buổi trưa đây áp những câu hỏi và đây áp những cảm xúc, thế hệ trẻ cũng có những thông điệp gửi đến các bậc đàn anh:

HÃY CHO CHÚNG TÔI CƠ HỘI

Các bậc đàn Anh! Các bậc cha chú! Hãy dùng lý lẽ với chúng tôi! Hãy cho chúng tôi nắm bắt cơ hội! Xin đừng sợ cho chúng tôi cơ hội! Xin đừng sợ chúng tôi làm sai! Xin cho chúng tôi cơ hội làm sai để chúng tôi có cơ hội sửa đổi và học hỏi.

Hàng trăm cánh tay giơ lên để đặt câu hỏi và nêu lên ý kiến cá nhân... Thế giới đã thay đổi! Tuổi Trẻ Hôm Nay đã tham gia tích cực trong việc thay đổi thế giới. Tuổi Trẻ Hôm Nay kêu gọi mọi người hành động để xây dựng lên một thế giới tươi đẹp hơn cho muôn người!

Tôi trở về nhà với nhiều xúc cảm. Thế giới ngày nay đã thay đổi... Thế hệ trẻ ngày nay sẽ là đám đông đi tiên phong, còn các nhà lãnh đạo thì phải đi theo.

CÁC BẠN TRẺ! TÔI TIN VÀO CÁC EM! HÃY PHÔ TRƯỞNG KHẢ NĂNG MÌNH!

Houston Ngày 24 Tháng 2 Năm 2017
Ngọc Túy và Lộc Bùi thông dịch



Liên Lạc Ban Thế Đạo Hải Ngoại

Địa chỉ : 3076 Oakbridge Dr.,
San Jose , CA 95121-1716.

I- Ban Thế Đạo Hải Ngoại

1*- QS Nguyễn Ngọc Dũ, ĐT: (408) 238-6547
Email: dutani@comcast.net

2*- HT Trịnh Ngọc Túy, ĐT: (281) 489-2945.
Email: tuy_nguyen66@yahoo.com

3*- HT Lý Phước Hùng ĐT: 61-3-9467-5361.
Email: batdaustralia@gmail.com

II- Ban Thế Đạo Texas:

QS Trịnh Quốc Thế, ĐT: (281) 489-1770.
Email: theqtrinh@yahoo.com

III- Ban Thế Đạo Úc Châu:

HT Lý Phước Hùng ĐT: 61-3-9467-5361.
Email: batdaustralia@gmail.com

IV- Ban Đại Diện/BTĐHN @ Âu Châu

Trưởng Ban: HT Nguyễn Chí Hiền,
ĐT 33-1-4852-6017

Phó Trưởng Ban: HT Đào Duy Linh,
ĐT: 49-30-6646-0390

V- Ban Đại Diện /BTĐHN @ Canada.

QS. Nguyễn Tấn Phát, ĐT: (519)743-8996.

Email: tphatnguyen@rogers.com

VI-Ban Đại Diện Ban Thế Đạo Hải Ngoại @ LA

HT Trần Huyền Quang, ĐT: (504)347-932

* * *

Liên Lạc Tập San Thế Đạo

*- **Yểm Trợ:** Bài vở gửi đăng & Tài chánh yểm trợ
xin vui lòng liên lạc:

*- **Ban Thế Đạo Hải Ngoại**

3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121-1716

Phone: 408-238-6547. Email: dutani@comcast.net

*- **Nhận Kinh Sách:** Xin vui lòng liên lạc:

HT. Nguyễn Đăng Khích

Phone: 408-926-9186, Email: tnndk4@gmail.com

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG
TẬP SAN THẾ ĐẠO**

Tóm Lược Hội Tương Tế Cao Đài

(Tham chiếu Thông báo số 02/HĐQT ngày 25-12-2002)

A-Mục đích việc thành lập

*-**HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI** là một tổ chức xã hội bất vụ lợi (Non-Profit Organisation) được thành lập nhằm mục đích thể hiện tình tương thân tương ái giữa những người Tín đồ Cao Đài gia nhập Hội, tạo điều kiện cho các thành viên trong Hội đóng góp nghĩa vụ vật chất lẫn tinh thần để giúp đỡ về “Hậu sự” khi có thành viên trong Hội qua đời (Chương I- Mục đích Hội)

B- Nét đặc trưng của Hội Tương Tế Cao Đài:

*- Không phân biệt sức khỏe, tuổi tác đối với người xin gia nhập.

*- Những người điều hành quản lý Hội thực sự làm việc thiện nguyện (công quả) không hưởng lương hay bất cứ trợ cấp nào khác.

*-Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành và Ban Giám Sát phải Minh Thệ trước Thiên Bàn Chí Tôn và Bàn Thờ Hộ Pháp.

*-Đưa “Tinh thần Cao Đài” ra toàn xã hội, mời gọi cả những người chưa phải là Tín đồ Cao Đài gia nhập Hội nếu có nhu cầu và được giới thiệu.

C- Tiêu chuẩn, điều kiện gia nhập:

*- Là Tín đồ Cao Đài từ 21 tuổi trở lên hiện đang sống tại Hoa Kỳ (Dưới 21 tuổi, phải có sự chấp thuận của cha mẹ hoặc của người giám hộ hợp pháp). Thân hữu của Tín đồ Cao Đài nếu được giới thiệu cũng được gia nhập Hội.

*- Đóng một lần 40 đôla vào Quỹ Dự Trữ Phúng điếu.

*- Phải hoàn tất Hồ sơ gia nhập Hội theo qui định chung. Khi có Hội viên qua đời, đóng tiền Phúng điếu là (20) Mỹ kim (Nếu người chết là Hội viên chính thức) và (10) Mỹ kim (Nếu người chết là Hội viên Dự bị).

*- Tuân thủ quy định về thời hạn nộp tiền phúng điếu, niên liễm, các qui định về nghĩa vụ của Hội viên.

E- Quyền lợi Hội viên:

Khi Hội viên qua đời, người thụ hưởng hợp pháp được hưởng quyền lợi sau:

*- Hưởng trọn 100% tiền phúng điếu do Hội viên đương nhiệm đóng góp theo mức do Điều lệ qui định (Mức đóng góp này tùy theo người quá cố là Hội viên chính thức hay Hội viên Dự bị)

*- Được Ban Điều Hành Hội thực hiện phân ưu và phúng điếu trong điều kiện cho phép.

F- Gia nhập Hội:

Hồ sơ gia nhập Hội xin gửi về:

Hội Tương Tế Cao Đài,
3267 Moreno Ave, San Jose, CA 95127

H- Liên lạc:

Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc:

1*- **Nguyễn Sam** - Phone : (408) 759-9339 (Cell)
E-mail: duyvan2011@gmail.com

2*- **Dương Văn Ngừa:** Phone (408) 772-0989 (Cell).
E-mail: datthong2005@yahoo.com

3*- **Nguyễn Đăng Khích:** Phone: 408-926-9186
E-mail: tnndk4@gmail.com

HỘI TƯƠNG TẾ CAO ĐÀI

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:
Hiên thê của HH Hiên Tài Bùi Văn Nho là:

Cựu Thông Sự **ĐẶNG NGỌC CHIẾU**

Đã qui vị vào lúc 1 giờ 22 phút trưa ngày 25-2-2017 (nhằm ngày 29 tháng Giêng năm Đinh Dậu) tại thành phố Riverside, Nam CA, Hoa Kỳ.

Hưởng thọ 77 tuổi

Tang Lễ sẽ cử hành vào lúc 9.00 giờ sáng ngày 4-3-2017 tại Nhà Quàn Peek Family Home, số 7801 đường Bolsa, Westminster, CA 92683.

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng Hiên Huynh Hiên Tài Bùi Văn Nho và tang gia hiếu quyến.

Nguyên cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban hồng ân độ rỗi hương linh cố cựu Thông Sự Đặng Ngọc Chiếu sớm được trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

PHÂN ƯU



Chúng tôi vô cùng thương tiếc nhận được tin buồn:
Con trai của cố Lễ Sinh Ngọc Đoan Thanh (Phạm Tài Đoan) nguyên Đầu
Tộc Tộc Đạo Santa Clara, CA, là:

Đạo hữu
Phạm Bằng Tường

Đã qui vị vào lúc 22 giờ 49 phút ngày 23-2-2017 (nhằm ngày 27 tháng
Giêng năm Đinh Dậu) tại thành phố San Jose, CA, Hoa Kỳ.

Hưởng thọ 73 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng gia đình Hiền Huynh Phạm Bằng
Tường và tang gia hiếu quyến.

Nguyên cầu Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban
hồng ân độ rỗi hương linh cố đạo hữu Phạm Bằng Tường sớm được trở về
cõi Thiêng Liêng Hằng Sống.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU.

Ban Thế Đạo Hải Ngoại

BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI
Danh sách yểm trợ Tập San Thế Đạo
từ ngày 1-1-2017 đến ngày 1-5-2017

STT Đồng Đạo - Cơ sở - Thân hữu US\$

I- Yểm trợ Tập San Thế Đạo

1	CTS Đỗ Thị Inh, Houston, TX	30.00
2	CTS Lê Văn Tiết, Kent, WA	20.00
3	CTS Mai Văn Liêm	20.00
4	CTS Nguyễn Văn Lợi, Anaheim, CA	20.00
5	CTS Phan Thị Sáu, Houston, TX	30.00
6	CTS Phan Văn Chạm, Garden Grove, CA	10.00
7	David Hồ, Portland, OR	50.00
8	David Độ Nguyễn, San Francisco, CA. . .	20.00
9	Dương Văn Ngà, San Jose, CA	20.00
10	Hạnh Giang, Seattle, WA	20.00
11	Hồ Thị Đậm, Louisville, KY	30.00
12	Hồ Văn Thôi, San Lorenzo, CA	20.00
13	HT Lê Ngọc Thọ, Montreal, Canada	50.00
14	HT Lê Ân Hồng, Fairborn, OH	40.00
15	HT Lê Trâm Bảo Thy, Pearland TX	30.00
16	HT Phan Thị Kiều Nga, Richmond, TX .	30.00
17	HT Phan Văn Ba, Chantilly, VA	20.00
18	HT Võ Lạc Quan, San Jose, CA	20.00
19	HT Võ Ngọc Độ. Doraville, GA	50.00
20	HTDP Lê Tấn Tài, NSW, Úc	100.00
21	HTDP Nguyễn Văn Đông, Plano, TX . . .	50.00
22	HTDP Nguyễn Vạn Năng, San Jose, CA .	20.00

23	HTDP Thảo Trần & HTDP Tú Ngô, VA . . .	40.00
24	HTDP Trần Văn Lào, Ftn Valley, CA . . .	20.00
25	Khiết Trần, DDS, San Jose, CA	200.00
26	Kim Jorde, Fallbrook, CA	25.00
27	Lê Văn Bé, Arlington, TX	50.00
28	Lê Văn Huê, Birmingham, AL	200.00
29	Lê Văn Lộc, Anaheim, CA	20.00
30	Lisa Lượng Nguyễn, San Jose, CA	100.00
31	Đặng Thị Ngọc Phượng, Coppel, TX . . .	50.00
32	Ngô Văn Bi, Houston, TX	50.00
33	Nguyễn Loan, San Jose, CA	10.00
34	Nguyễn Minh Đức, San Jose, CA	20.00
35	Nguyễn Minh, Harvey, LA	20.00
36	Nguyễn Như Hương, San Diego, CA . . .	20.00
37	Nguyễn Thị My, San Jose, CA	20.00
38	Nguyễn Xuân Thu, San Jose, CA	20.00
39	Phạm Bằng Tường, San jose, CA	20.00
40	QS Nguyễn Thừa Long, Harvey, LA . . .	100.00
41	Quang Thomas Đỗ, San Antonio, TX . . .	20.00
42	Thái Thị Thơ, Houston TX	20.00
43	TSự Lê Thị Mừng, Norcross, GA	20.00
44	TSự Đặng Mỹ Cho, San jose, CA	20.00
45	Tường Nguyễn, DDS và Huệ Tô, San Jose, CA	200.00
46	Trần Thanh Điền, Santa Clara, CA	20.00
47	Trần Thị Chiến, Houston TX	100.00
48	Trương Văn Thị, Seattle, WA	20.00
49	TSự Lê Thị Sáng, St Louis, MO	100.00
50	Van Doyle, Brandon, FL	50.00
51	Võ Văn Đình, Stanton, CA	30.00

Cộng (1): 2285.00

II- In Kinh Sách:

1	CTS Đỗ Thị Inh, Houston TX	20.00
2	CTS Mai Văn Liêm, Arlington TX	20.00
3	CTS Phan Thị Sáu, Houston TX	20.00
4	David Hồ, Portland, OR	50.00
5	Dương Văn Thanh, Irving TX	30.00
6	Hồ Văn Thôi, Lorenzo, CA	60.00
7	Hoàng Văn Viên, Pearl Habor, HI	300.00
8	HT Huỳnh Văn Bót, Russellville, KY	40.00
9	HT Lê Trâm Bảo Thy, Pearland TX	20.00
10	HT Phan Thị Kiều Nga, Richmond TX	20.00
11	HTDP Nguyễn Văn Đông, Plano TX	50.00
12	HTDP Thảo Trần & HTDP Tú Ngô, VA	40.00
13	HTDP Trần Văn Lào, Huntington Beach, CA	20.00
14	Huỳnh Văn Nhựt, Renton, WA	50.00
15	Lưu Quốc Minh, Holiday, FL	100.00
16	Lưu Văn Chỉ, San Jose, CA	20.00
17	Ngô Văn Huế, Sunnyvale, CA	50.00
18	PTS Lê Văn Hưng, Dayton, OH	50.00

Cộng (2): 960.00

III- Kinh sách và Tập San Thế Đạo

1	Đoàn Văn Giáp, Lake City GA	50.00
2	Trần Văn Mỹ, Portland OR	50.00

Cộng (3): 100.00

IV- Niên Liễm

1	HT Huỳnh Văn Bót, Russellville, KY	60.00
---	--	-------

2	HT Lê Ngọc Thọ, Montreal, Canada	60.00
3	HT Nguyễn Ân Hồng, Fairborn, OH	60.00
4	HT Phan Văn Tranh, Houston TX	60.00
5	HT Hồ Văn Trị, Carrollton TX	60.00
6	HTDP Mai Xuân Thanh, San jose, CA . .	60.00
7	HTDP Thảo Trần & HTDP Tú Ngô, VA	120.00
8	QS Nguyễn Ngọc Dũ, San jose, CA . . .	60.00

Cộng (4): 540.00

Tổng cộng tiền yểm trợ (1+2+3+4) từ ngày 1-1-2017 đến hết ngày 1-5-2017 là Ba ngàn tám trăm tám mươi lăm đôla (US\$ 3,885.00).

San Jose, ngày 1-5-2017
Ban Thế Đạo Hải Ngoại

**ĐỌC - CỐ ĐỘNG VÀ
YỄM TRỢ TẬP SAN THẾ ĐẠO**

Cao Đài Hải Ngoại ĐẠO ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
8415 S. Freeze Dr (Cửu thập nhị niên)
Houston, TX 77071 Tòa Thánh Tây Ninh

Số 03/VP/CDHN

THÔNG BÁO
v/v Thực Hiện Chương Trình “ Cầu Hiền Giúp Đạo”
của Cao Đài Hải Ngoại ¹

Kính gửi :

- *- Quý Chức Sắc, Chức việc Bàn Trị Sự và chức việc Bàn Cai Quản các cơ sở Đạo tại Hải Ngoại,
- *- Quý đồng đạo, Quý nhân sĩ tại hải ngoại.

Kính thưa quý Vị,

Để thực hiện chủ trương “ Cầu Hiền giúp Đạo” của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh trước năm 1975, và áp dụng chủ trương này vào tình hình thực tế hiện nay không còn Hội Thánh, không có cơ bút, Cao Đài Hải Ngoại trân trọng kính mời Quý vị Nhân Tài có Đạo tâm muốn phục vụ cho Đạo Cao Đài trong việc Hoằng Khai Đại Đạo và Phổ Độ chúng sanh xin vui lòng làm hồ sơ gởi đến Cao Đài Hải Ngoại như sau:

I- Phẩm Hiền Tài:

1.1 Điều kiện:

- *- **Học vị:** Văn bằng BA, BS hoặc tương đương trở lên hoặc
- *- **Công nghiệp:** Những doanh nhân (nghiệp chủ, điền chủ, thầu khoán) hoặc những cá nhân có giúp ích cho Đạo

1- Tham chiếu các phiên họp HTĐ-HN ngày 18-11-2016, ngày 2-12-2016 và ngày 16-12-2016

có đủ bằng chứng (có giấy tờ chứng minh hoặc có người chứng).

*- **Đặc biệt:** Những vị nổi danh ngoài xã hội như nhạc sĩ, điêu khắc, kiến trúc, hoặc họa sĩ v. . .v. .). Riêng đối với những vị Hiền Tài Dự Phong, những vị này chỉ cần phải nộp Phiếu Gia Nhập vào Ban Thế Đạo (Hiền Tài) (Mẫu 5/HT) và hạn chót là ngày 4-9-2017.

1.2 Người tiến cử:

Phải có 2 vị tiến cử:

*- Một (1) vị Hành Chánh Đạo tại địa phương (CTS hoặc Qu. Đâu Tộc hoặc Qu. Khâm Châu)(Mẫu 3/HT) và Một (1) vị Chức Sắc Ban Thế Đạo (Hiền Tài hoặc Quốc sĩ (Mẫu 4/HT).

hoặc:

*- Hai (2) vị Chức sắc Ban Thế Đạo (Mẫu 4/HT).

Trong trường hợp không có người tiến cử, hồ sơ xin gửi thẳng về Ban Thế Đạo Hải Ngoại để Ban Thế Đạo tìm cách giải quyết.

1.3 Hồ sơ

Hồ sơ gia nhập Ban Thế Đạo với Phẩm Hiền Tài gồm có:

1*- Phiếu gia nhập Ban Thế Đạo (Mẫu 1/HT)

2*- Bản copy Sớ Cầu Đạo

3*- Phiếu Lý Lịch tóm lược (Mẫu 2/HT)

4*- Bản copy Văn bằng hoặc giấy tờ chứng minh công nghiệp.

5*- Hai Tờ tiến cử (Mẫu 3/HT và Mẫu 4/HT hoặc 2 Tờ tiến cử Mẫu 4/HT).

II- Phẩm Quốc Sĩ

2.1: Điều kiện:

*- **Hiền Tài** có đủ hạnh đức, đã dày công giúp Đạo trợ Đòi được công chúng hoan nghinh, có giấy tờ chứng minh.

hoặc:

*- **Học vị:** Bằng Tiến sĩ hoặc tương đương có thiện tâm giúp Đạo trợ Đòi, hoặc:

*- **Cấp Bậc hoặc Chức Vụ ngoài Đòi:** Tướng Lãnh hoặc các Tổng Bộ Trưởng, Bộ Trưởng, Sứ Thần . . v . v....hoặc:

*- **Nhân sĩ** có công nghiệp vĩ đại đối với Quốc gia dân tộc có bằng chứng cụ thể.

2.2: Người Tiên Cử:

Phải có 2 vị tiên cử:

*- Một (1) vị Hành Chánh đạo địa phương (Qu. Khâm Châu) và Một (1) vị Chức Sắc Ban Thế Đạo (Hiền Tài hoặc Quốc sĩ) hoặc Hai vị Chức Sắc Ban Thế Đạo.

2.3 Hồ Sơ

Hồ sơ gia nhập Ban Thế Đạo với phẩm Quốc sĩ gồm có:

1*- Phiếu gia nhập Ban Thế Đạo (**Mẫu1/QS**)

2*- Bản copy Sớ Cầu Đạo

3*- Phiếu Lý Lịch tóm lược (**Mẫu/2QS**)

4*- Bản copy Văn bằng hoặc giấy tờ chứng minh công nghiệp hoặc chức vụ cấp bậc.

5*- Hai Tờ tiên cử. (**Mẫu 3/QS và Mẫu 4/QS** hoặc **2 tờ Tiên cử Mẫu 4/QS**)

III- Liên Lạc

*- Hồ sơ về Hiền Tài, Quốc sĩ, xin vui lòng gửi về:
Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr, San Jose, CA 95121
hoặc email: dutani@comcast.net

Mọi trở ngại về hồ sơ, về người tiến cử hoặc muốn biết thêm chi tiết, xin quý Vị vui lòng liên lạc:

Dũ Nguyễn ĐT 408-238-6547 (để máy nhắn)
hoặc
Túy Nguyễn ĐT 713-302-1625
hoặc
Hùng P. Lý ĐT +61 478 971 972

Trân trọng kính thông báo, kính mời quý vị hưởng ứng tham gia phục vụ Đạo Cao Đài và trân trọng kính chào quý vị.
Houston, ngày 8 tháng 2 năm 2017

Đồng Chủ Trưởng

Qu. Chủ Trưởng HTĐ - HN Qu. Chủ Trưởng CTĐ-HN
(ký tên và đóng dấu) (ký tên và đóng dấu)

Quốc sĩ Nguyễn Ngọc Dũ Quốc sĩ Trịnh Quốc Thế

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Cửu thập nhị niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

MẪU 1/HT

**PHIẾU GIA NHẬP BAN THẾ ĐẠO
(Phẩm Hiền Tài)(1)**

(Căn cứ vào Chủ Trương “ **Cầu Hiền giúp Đạo** ” của Cao Đài Hải Ngoại Tòa Thánh Tây Ninh)

1- Tôi là Năm sinh
Nơi sinh

2-Quốc Tịch :

3-Địa chỉ :
.....

Điện thoại E-Mail Address (nếu có)

Số Fax (nếu có)

Tôi đề nghị Ban Thế Đạo cứu xét chấp thuận cho tôi được gia nhập vào Ban Thế Đạo với phẩm vị Hiền Tài để có cơ hội lập công bồi đức trong cửa Đạo.

Tôi cam đoan tuân hành “Quy Điều & Nội Luật Ban Thế Đạo” áp dụng cho Hải Ngoại và cam kết tuân lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền (Theo đúng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, các Đạo Nghị Định v.v.) quyết định phẩm vị (phẩm trật và chức vụ) của tôi về sau này.

..... ngày .. tháng ... năm 2017

(2)

(3)

Hồ sơ đính kèm:

- 1- Phiếu lý lịch tóm lược
- 2- Bản sao Sứ cầu **Đạo**
- 3- Các tờ tiền cử.
- 4- Bản sao Văn Bằng hoặc Giấy tờ chứng minh công nghiệp.

(1): Xin gửi phiếu này về Ban Thế Đạo Hải Ngoại qua email: dutani@comcast.net hoặc qua mail:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr,
San Jose, CA 95121-1716

(2) Ký tên.

(3): Ghi rõ Họ Tên và chữ lót.

I- Lý lịch cá nhân:

1- Lý lịch

Họ và Tên

Sinh ngày . . . tháng . . . năm¹

Địa chỉ hiện tại

.....

Phone

Fax (nếu có)

Email

Nhập môn ² ngày tháng năm tại .

.....

Con của Ông (optional)..... Chức
vị Đồi / Đạo

và Bà (optional)..... Chức vị Đồi / Đạo .

.....

2- Học vị

Bằng cấp - tên trường .

3- Ngoại ngữ:

1- Nếu không nhớ thì chỉ ghi năm sanh.

2- Đồi với Quốc sĩ được thăng phẩm từ HT, nếu nhớ năm nhập môn thì chỉ ghi năm nhập môn là đủ

Nếu không nhớ năm nhập môn thì chỉ ghi HT khóa mấy.

Đối với Quốc sĩ không từ phẩm HT lên thì phải ghi đủ ngày tháng năm nhập môn và kèm theo 1 giấy copy Sổ câu Đạo.

II- Hoạt động ngoài xã hội ³

III- Hoạt động trong Đạo ⁴ (nếu có)

1- Cơ sở Đạo - Chức vụ

2- Các sinh hoạt tôn giáo quốc tế đã tham dự (nếu có)

IV- Các tác phẩm đã in - hoặc chưa in ⁵ (nếu có)

V- Những điều cần ghi thêm:

Làm tại , ngày . . . tháng . . . năm.

6

7

3- Mục này optional. Nếu ghi thì ghi tóm lược chức vụ ngoài xã hội, cơ quan

4- Ghi theo thứ tự chức vụ trong cơ sở Đạo

Các Đại hội Tôn giáo Thế giới đã tham dự

5- Các tác phẩm đã in ấn phát hành theo thời gian.

Các tác phẩm chưa in.

6- Ký tên

7- Viết nguyên chữ Họ và Tên.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Cửu thập nhị niên)

MẪU 3/HT TÒA THÁNH TÂY NINH

TỜ TIẾN CỬ

(Hiền Tài)

1-Họ và Tên người tiến cử :

2-Ngày và năm sinh :Nơi sinh

3-Địa chỉ :

E-Mail address (nếu có) Số Fax
(Nếu có)

4-Hiện là :

*- Qu. Khâm Châu :

Đang hành Đạo tại

hoặc

*- Qu. Đầu Tộc :

Đang hành Đạo tại hoặc

*- CTS : Đang hành Đạo tại

Nay tôi đứng ra tiến cử HH / HTỷ

sinh ngày ... tháng ... năm ... tại

..... là người có đủ tư cách về Hạnh kiểm và Đạo đức gia nhập vào Ban Thế Đạo (phẩm Hiền Tài).

Tờ Tiến cử này dùng cho đương sự bổ túc Hồ sơ xin gia nhập Ban Thế Đạo (Cao Đài Hải Ngoại).

....., ngày tháng ... năm 2017

(ký tên)

Ghi Chú: *- Ký tên dưới chỗ ngày tháng năm.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
(Cử thập nhị niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

MẪU 4/HT

TỜ TIẾN CỬ
(Hiền Tài)

1-Họ và Tên người tiến cử :

..

2-Ngày và năm sinh :Nơi sinh

3-Địa chỉ :

.

E-Mail address (nếu có) Số Fax
(Nếu có)

4-Hiện là :

*- Hiền Tài: Đang hành Đạo tại

hoặc *- Quốc sĩ: Đang hành Đạo tại

Nay tôi đứng ra tiến cử HH / HTỷ

. sinh ngày ... tháng ... năm ... tại

..... là người có đủ tư cách về Hạnh kiểm
và Đạo đức gia nhập vào Ban Thế Đạo (phẩm Hiền
Tài).

Tờ Tiến cử này dùng cho đương sự bổ túc Hồ sơ xin
gia nhập Ban Thế Đạo Cao Đài Hải Ngoại (phẩm Hiền
Tài)

..... ngày. tháng ... năm 2017

(ký tên

Ghi Chú: *- Ký tên dưới chỗ ngày tháng năm.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Cửu thập nhị niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

MẪU 1/QS

-***-

PHIẾU GIA NHẬP BAN THẾ ĐẠO

(Phẩm Quốc sĩ) (1)

(Căn cứ vào Chủ Trương “ **Cầu Hiền giúp Đạo** ” của Cao Đài Hải Ngoại Tòa Thánh Tây Ninh)

1- Tôi là Năm sinh
Nơi sinh

2-Quốc Tịch : 3-Địa chỉ :

Điện thoại E-Mail Address (nếu có) ..
..... Số Fax (nếu có)

Tôi đề nghị Ban Thế Đạo cứu xét chấp thuận cho tôi được gia nhập vào Ban Thế Đạo (phẩm vị Quốc Sĩ) để có cơ hội lập công bồi đức trong cửa Đạo.

Tôi cam đoan tuân hành “Quy Điều & Nội Luật Ban Thế Đạo” áp dụng cho Hải Ngoại và cam kết tuân lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền (Theo đúng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, các Đạo Nghị Định v.v.) quyết định

phẩm vị (phẩm trật và chức vụ) của tôi về sau này.

..... ngàytháng năm 2017

(2)

(3)

Hồ sơ Đính kèm:

- 1- Phiếu lý lịch tóm lược
- 2- Bản sao Sứ cầu Đạo
- 3- Các tờ tiền cũ.
- 4- Bản sao Văn Bằng hoặc Giấy tờ chứng minh công nghiệp, caáp baäc.

(1):Xin gửi phiếu này về Ban Thế Đạo Hải Ngoại qua email: dutani@comcast.net hoặc

qua mail:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại,
3076 Oakbridge Dr,
San Jose, CA 95121

(2) Ký tên.

(3): Ghi rõ Họ Tên và chữ lót.

MẪU 2/QS

PHIẾU LÝ LỊCH

(Phẩm Quốc sĩ)

I- Lý lịch cá nhân:

1- Lý lịch

Họ và Tên

Sinh ngày ...tháng ... năm¹

Địa chỉ hiện tại

Nhập môn² ngày ...tháng ... năm tại

.....

..... hoặc Hiện Tài khóa

Con của Ông (optional)..... Chức vị Đồi / Đạo

và Bà (optional)..... Chức vị Đồi / Đạo

.....

2- Học vị

Bằng cấp - tên trường

3- Ngoại ngữ:

II- Hoạt động ngoài xã hội³

1- Nếu không nhớ thì chỉ ghi năm sanh.

2- Đối với Quốc sĩ được thăng phẩm từ HT, nếu nhớ năm nhập môn thì chỉ ghi năm nhập môn là đủ

Nếu không nhớ năm nhập môn thì chỉ ghi HT khóa mấy.

Đối với Quốc sĩ không từ phẩm HT lên thì phải ghi đủ ngày tháng năm nhập môn và kèm theo 1 giấy copy Sổ cầu Đạo.

3- Mục này optional. Nếu ghi thì ghi tóm lược chức vụ

III- Hoạt động trong Đạo ⁴ (nếu có)

1- Cơ sở Đạo - Chức vụ

2- Các sinh hoạt tôn giáo quốc tế đã tham dự (nếu có)

IV- Các tác phẩm đã in - hoặc chưa in ⁵ (nếu có)

V- Những điều cần ghi thêm:

Làm tại , ngày . . . tháng . . . năm.

6

7

ngoài xã hội, cơ quan

4- Ghi theo thứ tự chức vụ trong cơ sở Đạo

5- Các tác phẩm đã in ấn phát hành theo thời gian.

Các tác phẩm chưa in.

6- Ký tên

7- Viết nguyên chữ Họ và Tên

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
(Cửu thập nhị niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

MẪU 3/QS

-***-

TỜ TIẾN CỬ
(Quốc sĩ)

1-Họ và Tên người tiến cử :

.....

2-Ngày và năm sinh : Nơi sinh

.....

3-Địa chỉ :

E-Mail address (nếu có) Số Fax

(Nếu có)

4-Hiện là :

*- Qu. Khâm Châu : Đang hành Đạo tại

.

Nay tôi đứng ra tiến cử HH / HTỷ

sinh ngày ... tháng ... năm ... tại

..... là người có đủ tư cách về Hạnh kiểm và Đạo đức gia nhập vào Ban Thế Đạo (phẩm Quốc sĩ).

Tờ Tiến cử này dùng cho đương sự bổ túc Hồ sơ xin gia nhập Ban Thế Đạo Cao Đài Hải Ngoại, phẩm Quốc sĩ.

....., ngày tháng ... năm 2017

(ký tên)

Ghi Chú: *- Ký tên dưới chỗ ngày tháng năm.

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
(Cử thập nhị niên)
TÒA THÁNH TÂY NINH

MẪU 4/QS

-***-

TỜ TIẾN CỬ

(Quốc sĩ)

1-Họ và Tên người tiến cử :

.....

2-Ngày và năm sinh :Nơi sinh

.....

3-Địa chỉ :

.. E-Mail address (nếu có)

Số Fax (Nếu có)

4-Hiện là :

*- Hiện Tài: Đang hành Đạo tại

Hoặc *- Quốc sĩ: Đang hành Đạo tại

Nay tôi đứng ra tiến cử HH / HTỷ

sinh ngày ... tháng ... năm tại

..... là người có đủ tư cách về Hạnh kiểm

và Đạo đức gia nhập vào Ban Thế Đạo (phẩm Quốc sĩ).

Tờ Tiến cử này dùng cho đương sự bổ túc Hồ sơ xin gia
nhập Ban Thế Đạo, phẩm Quốc sĩ (Cao Đài Hải Ngoại)

....., ngày tháng ... năm 2017

(ký tên)

Ghi Chú: *- Ký tên dưới chổ ngày tháng năm.

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Cửu thập nhị niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

MẪU 5/HT

***-

PHIẾU GIA NHẬP BAN THẾ ĐẠO

(Phẩm Hiền Tài) (1)



(Căn cứ tinh thần Đại Hội Ban Thế Đạo Hải Ngoại kỳ 8 tổ chức ngày 4-9-2016 tại Thánh Thất Cao Đài Houston Texas)

1-Họ và Tên : HTDP Năm sinh Nơi sinh

2-Quốc Tịch :

3-Địa chỉ :

Điện thoại E-Mail Address (nếu có) Số Fax (nếu có)

Tôi đề nghị Ban Thế Đạo chấp thuận cho tôi được gia nhập vào Ban Thế Đạo (phẩm vị Hiền Tài) để có cơ hội lập công bồi đức trong cửa Đạo.

Tôi cam đoan tuân hành “Quy Điều và Nội Luật Ban Thế Đạo” áp dụng cho Hải Ngoại và cam kết tuân lệnh của Hội Thánh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh khi Hội Thánh tái lập quyền (Theo đúng Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, các Đạo Nghị Định v.v.) quyết định phẩm vị (phẩm trật và chức vụ) của tôi về sau này.

..... ngàytháng năm 2017

(2)

(3)

(1): Xin gửi phiếu này về Ban Thế Đạo Hải Ngoại qua email: dutani@comcast.net hoặc qua mail:

Ban Thế Đạo Hải Ngoại
3076 Oakbridge Dr,
San Jose, CA 95121-1716

(2) Ký tên.

(3): Ghi rõ họ tên và chữ lót.

BÍ PHÁP **Hiền Tài Nguyễn Long Thành**

MỤC LỤC

- 1*- Con đường Thiêng Liêng Hằng Sống là gì?
- 2*- Lê Hằng Sống trong cõi thăng.
- 3*- Lê Hằng Sống trong cõi đọa.
- 4*- Chỗ nhớ nhiệm mầu của con người.
- 5*- Lê Hằng Sống trong thế giới vật chất.
- 6*- Khả năng chối tội của con người.
- 7*- Quyền năng sáng tạo trong chơn thân của con người.
- 8*- Tầng Thành Ý

THAY LỜI TỰA

Đây là những bài nói về bí pháp, Thầy Nguyễn Long Thành đã giảng cho một số môn đệ thường đến thăm viếng Thầy trong những ngày cuối của cuộc đời một bậc chơn tu.

Đạo pháp vốn vô biên, người giảng nay đã trở về thiêng liêng vị, kẻ đi sau xin được góp nhặt các bài giảng thành một tập tư liệu với ước mong làm phong phú thêm kho tàng tâm linh của bậc hành giả đang đi trên đường đạo.

Kính bút

I- CON ĐƯỜNG THIÊNG LIÊNG HẰNG SỐNG LÀ GÌ ? TẠI SAO GỌI LÀ HẰNG SỐNG ?

Hôm nay Qua giảng tiếp về chủ đề “Con đường Thiêng-Liêng hằng sống” mà Đức Phạm-Hộ-Pháp trước đây khi còn sanh tiền Ngài đã để thời giờ thuyết giảng liên tục trong nhiều đêm tại Đền-Thánh, về vấn đề này Ban tổ ký có ghi lại được những lời giảng giải ấy, còn lưu truyền đến ngày hôm nay sưu tập lại thành một quyển sách với nhan đề : “Con đường thiêng-liêng hằng sống”.

Qua không có tham vọng nói về những điều mắt thấy tai nghe trong cõi hư-linh kia mà Qua chỉ muốn nói với mấy em nghĩa lý của hai chữ Hằng Sống.

Mấy em biết rằng từ khi Đức-Chí-Tôn tạo lập ra căn khôn vũ-trụ này, với thời gian mọi sự việc đều biến thiên hết không có một cái gì đứng yên trong một thể trạng duy nhất. Máy em nhìn lên bầu trời kia mấy em ngó thấy những vì tinh tú, ánh sáng mặt trời, quả đất này đây ngày đêm sáng tối đổi thay vị trí không lường, mấy em nhìn xuống mặt đất ngó thấy vạn vật sanh trưởng già nua rồi chết đi, thể hệ khác tiếp nối, mặt địa cầu thay đổi luôn luôn thì như vậy mọi thứ đều biến dịch. Như thế sự sống là một lẽ biến dịch từ tạo thiên lập địa đến giờ, tại sao trong cửa đạo này lại nói đến một sự sống gọi là Hằng Sống.?

Hằng là không thay đổi, không thay đổi ở chỗ nào? Đó, Qua muốn nói chuyện với mấy em về ý nghĩa này thôi.

Con đường Thiêng Liêng Hằng Sống là con đường luân hồi chuyển kiếp của các đẳng cấp chơn linh. Triết lý này bên nhà Phật đã có giải rõ rồi. Hôm nay trong cửa Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Đức Chí Tôn đã ban cho chúng ta một đặc ân là “ngộ kiếp một đời tu cũng trở về cùng Thầy đặng.” và Đức Chí Tôn cũng có hứa “Thầy đến để huần nguyên chơn thân cho các con đắc đạo”.

Lời hứa ấy quả nhiên không sai sót và Đức Phạm Hộ-Pháp là một chứng nhân trong lịch sử. Ngài đã đoạt đạo, đoạt pháp và chơn thân Ngài đã xuất ngoại xác thân trở về hội hiệp cùng Đức Chí Tôn, học hỏi được biết bao nhiêu điều bí yếu bí trọng và đem ra giảng dạy lại cho nhơn sanh hiểu thấu bằng cách thuật lại và giải thích các ý tưởng đó. Lúc ấy nhơn sanh chưa có đủ trình độ tâm linh tấn hóa để có thể rời khỏi xác thân và đi như Ngài được, cũng có những người khác đoạt pháp được vậy nhưng không phải nhiều người. May duyên cho chúng ta hạnh ngộ Tam Kỳ Phổ Độ lập công bồi đức, tu tâm dưỡng tánh, đoạt phép huyền vi đặng trở về cùng Đức Chí Tôn sống một cuộc đời gọi là Hằng Sống.

Lẽ hằng sống ở chỗ nào mấy em có rõ thấu không?

Bây giờ Qua nói như vậy cho mấy em dễ hiểu. Mấy em thử tưởng tượng mấy em mở một cái túi pháp, cái túi quyền phép Hư Linh ra, mấy em gom hết những ý tưởng, những nhận thức của mình về yếu tố thời gian và không gian, bỏ vào trong cái túi ấy. Mấy em cột túi ấy lại, đừng cho những tư tưởng đó xen lẫn vào trong sự suy nghĩ của mấy em, cột cho chặt lại, treo lủng lẳng ở một bên Chơn Thân của mấy em, rồi mấy em dòm lại sự sống của thân xác này. Hình ảnh thân xác của mấy em đây do một khối tế bào cấu kết lại, có

một dáng vẻ đẹp, xấu, thanh bai, trẻ hay già đến một mức độ nào đó và mấy em tiếp tục nuôi sống nó ngày mai, ngày mốt, năm sau, mười năm nữa, vài mươi năm nữa, mấy em tưởng tượng xem hình thể lúc đó có còn giữ y được như cái hình thể của mấy em ngày hôm nay không?

Qua chắc chắn là không được.

Trong nội thân của mình các tế bào sanh ra, già và tự hủy, sanh ra tế bào mới, máu huyết cũng vậy tinh thần của mấy em ngày hôm nay suy nghĩ như thế này là đúng, ngày mai kia các em suy nghĩ cũng khác đi, lẽ tất hoá buộc nó phải như vậy.

Như vậy sự Hằng Sống là sự sống không thay đổi có ở chỗ nào đâu?

Dầu cho mấy em có thoát xác trở về nơi cõi Thiêng Liêng chẳng nữa thì chơn linh kia cũng tất hoá, nó cũng biến đổi với thời gian. Cho nên nếu nói về hình thể vạn vật sinh tồn trong càn-khôn vũ-trụ này hay là nói hẹp lại trên mặt địa cầu này, sự sống của hình thể vạn loại không có đứng nguyên mà luôn luôn biến dịch. Nhưng khi mấy em tu hành đoạt pháp đăng thì Thần của mấy em trở nên sáng suốt vô cùng, sự sáng suốt đó làm cho mấy em nhớ lại những gì mà mấy em đã thi thố trong kiếp sanh của mình, rõ ràng nó là một cuộn phim của ký ức mình ghi lại tất cả những gì mình đã làm, đã nghĩ. Mình làm mình nghĩ cái gì, nó ghi lại y như vậy rất trung thực. Bây giờ mình giở cuộn phim ra coi lại thì những hình ảnh, những âm thanh ấy hiện ra nguyên vẹn y như trạng thái thực của nó ở thời gian trước, tức là lúc mình đang diễn ra những việc làm hay là những tư tưởng đó.

Vì vậy cho nên sự sống của tánh linh con người gọi là ký ức thì không có thay đổi. Nó chụp hình nó ghi lại, có như thế nào nó ghi lại như thế đó, nó tồn tại vĩnh viễn nên gọi là Hằng Sống.

Qua nói thêm một điều này nữa cho rõ về lẽ biến dịch hình thể của sự sống.

Ngày hôm nay mấy em đang đứng ở vị trí này, rồi một lúc nữa hay là ngày mai mấy em cũng đứng tại đó, mấy em đứng yên vị trí đó cho tới ngày mai trong khoảng không gian hẹp nơi căn nhà này, mấy em thấy không có gì thay đổi nhưng mà thực ra trong khoảng không gian lớn, vị trí đứng của mấy em đã thay đổi rất nhiều. Tại sao?

Tại vì quả đất này luôn di chuyển xung quanh mặt trời trên quỹ đạo của nó và cứ 24 giờ trôi qua nó xoay tròn trên mình nó một vòng tạo thành hiện tượng ngày và đêm. Mấy em đứng yên một chỗ trên mặt đất nhưng quả đất lăn tròn và di chuyển thì mấy em cũng lăn tròn và di chuyển theo. Cũng tỉ như mấy em ngồi yên trên băng ghế chiếc xe đò, xe chạy trên mặt đường 100 km/h tức nhiên mấy em cũng di chuyển trên mặt đường 100km/h.

Đó là yếu tố thời gian, còn nói về yếu tố không gian con người của mấy em ngày hôm nay đây mấy em sống với hình thể này, mặt mũi như thế này, tư duy như thế này mấy em đang nói chuyện với bạn bè của mình. Ngày mai kia mấy em đi du lịch chơi leo lên đỉnh núi nào đó thì cũng con người của mấy em cũng mặt mũi đó cũng tư duy đó nhưng mà khả năng mấy em cũng đã khác. Con người của mấy em hôm nay ở dưới chân núi, tay chỉ chạm mặt đất, con người của mấy em đứng trên đỉnh núi kia tay sờ đụng mây, một con

người hai vị trí hai khả năng khác nhau do hai yếu tố không gian tạo ra sự khác biệt ấy.

Qua lấy hai ví dụ đó để kết luận rằng: với thời gian và không gian sự sống của con người luôn luôn thay đổi.

Lẽ Đạo là như thế và chúng ta tìm về với Đức Chí Tôn là tìm về với sự sống nơi cõi hư linh kia và chúng ta sẽ bắt gặp những hình ảnh quá khứ trong ký ức của chơn thần mình.

Vì vậy mà cổ nhân có nói rằng: mọi việc chúng ta đã làm đều có Thiên Liêng ghi chép không sai sót một mảy lông. Cái hình ảnh của mấy em ngày hôm qua ở dưới chân núi, cái hình ảnh của mấy em ngày mai ngày mốt kia ở một vị trí khác thì nó đổi thay nhưng mà ký ức của chơn thần mấy em khi nhớ lại thì nó nhớ nguyên vẹn không có gì sai sót hết. Những điều mấy em đã làm, đã nghĩ, ở đâu, diễn ra như thế nào nó đều được ghi lại như một cuộn phim. Cuộn phim của vật chất với thời gian hình ảnh sẽ mờ đi còn cuộn phim của Thánh Linh trong chơn thần con người gọi là cái linh của Đức Chí Tôn đặt để nơi con người của mình, nó không phai cho nên gọi nó là Hằng Sống.

Càn khôn vũ trụ này là một đại bộ phận mà mỗi thân thể con người chúng ta đây, Qua cũng vậy mấy em cũng vậy là một tiểu bộ phận, mình chiêm nghiệm sự sống trong tiểu bộ phận của mình thì hiểu được lẽ huyền vi của đại bộ phận kia.

Trong chơn thần mấy em có ký ức gọi là cái linh của Thượng Đế đặt để nơi đó thì vũ-trụ kia nguyên hình của nó là một đại bộ phận cũng có cái linh lớn gọi là Chí Linh, thêm tiếng Đấng vào là để tỏ lòng tôn kính.

Linh đó là ký ức của vũ trụ, nó nhớ lại, nó ghi lại, nó tồn trữ

tất cả những gì mà vạn linh và vạn loại đã biểu hiện ra trên dòng thời gian và không gian. Cái linh đó ghi lại hình ảnh sự sống từ tạo Thiên lập Địa đến giờ bất biến, còn sự diễn tiến trong vũ-trụ thì biến dịch.

Chỗ bất biến đó gọi là Hằng Sống. Chúng ta tìm về với cái linh ấy chẳng những chúng ta bắt gặp hình ảnh của quá khứ mà còn bắt gặp những hình ảnh của tương lai sẽ diễn ra như thế nào. Sự sống của nhơn loại sẽ xảy ra như thế nào là do nơi quả kiếp của họ trong quá khứ và hiện tại tạo thành những nhân duyên tác động với nhau định hình tương lai gần buộc nó xảy ra đúng y như vậy.

Với yếu tố thời gian và sự sáng tạo khôn ngoan của tánh linh con người thì chính nhân loại tạo ra được tương lai của họ.

Những hình ảnh bắt gặp trong cõi hư linh ở tương lai xa vời là do quả kiếp của con người định hành tàng ở tương lai gần của họ cộng với những sự sáng tạo trong khoảng thời gian sắp tới, họ ý thức được lẽ Đạo và họ sống như thế nào đó thì tương lai kia sẽ vẽ ra những hình ảnh mà người tu đoạt pháp thấy đặng.

Mấy em, mấy anh, mấy chị sẽ đoạt đặng và có quyền đoạt đặng nếu biết nghe lời Đức Chí Tôn dạy bảo và thực hành y như vậy.

Chúng ta tìm về với Đức Chí Tôn là tìm về với lẽ Hằng Sống ấy.

Một ngày mai kia Qua tưởng tượng rằng giờ phút ấy mấy em hội hiệp lại với nhau thì ôi biết bao nhiêu là điều hạnh phúc cho chúng ta.

Qua tưởng dầu cho giàu sang danh vọng, uy quyền thế mấy

ở thế gian này cũng không thể so sánh đặng.

Qua cảm ơn mấy em đã để tâm suy nghĩ theo dõi những điều Qua giảng giải.

2- LỄ HẰNG SỐNG TRONG CỖ THĂNG

Qua giảng tiếp về lễ Hằng Sống trong kiếp sanh của con người, làm thế nào chúng ta có thể đoạt đến chỗ ấy đặng.

Bí pháp để siêu phàm nhập thánh thì các vị giáo chủ của các nền tôn giáo đã giảng giải cho môn đồ của các vị ấy nhiều rồi. Kho tàng kinh điển của các nền tôn giáo đã để lại nơi mặt thế này cho hơn loại nhiều vô số kể, có lẽ mấy em ngồi lại suốt cả một kiếp sanh của mình học những lý đạo cao siêu ấy, học suốt đời cũng chưa hết đặng. Riêng trong cửa Đạo Cao Đài này Đức Phạm Hộ Pháp cũng đã thuyết mười lăm thời rồi Ngài lại ngưng đi bởi lẽ tâm lý của chức sắc và hơn sanh tức là những người ngồi nghe tại Đền Thánh lúc ấy còn mơ hồ về những lý lẽ huyền bí cao siêu trong tinh thần chưa nạp dụng đặng nên Ngài phải ngưng. Qua lấy làm tiếc nếu buổi ấy Ngài giảng thêm một phần nữa đi đầu cho còn một người ngồi nghe và hiểu được Ngài cũng giảng tiếp bởi vì lời giảng ấy không phải chỉ để cho những thánh giả đương thời hiểu biết mà để lại cho con cái Đức Chí Tôn lưu dụng một thời gian dài trong lịch sử. Những lời giảng về bí pháp cao siêu ấy Ban tộc ký có ghi lại và cũng in thành sách.

Hôm nay Qua không nói lại những gì Ngài đã nói mà Qua chỉ kể lại cho mấy em nghe những điều mà Qua đã chứng kiến, mắt thấy, tai nghe rõ ràng trong cuộc đời tu hành của một người bạn đạo mà Qua quyết chắc rằng sau khi rời khỏi

thân xác thì chơn thần của Ngài sẽ nhập vào cõi Hằng Sống. Suốt một kiếp sanh, người bạn ấy tu hành từng theo pháp điều của Tam Kỳ Phổ Độ làm chức sắc bên Cửu Trùng Đài phái Thượng. Qua không muốn nói tên ra đây, cuộc đời của Ngài hết sức thanh bạch, nghèo lắm vì không bợn nợ một đồng bạc của chúng sanh. Ngài chỉ có được một căn nhà bằng vách đất trống trước, trống sau, tính tình thì cương trực và khảng khái. Trải qua những lần khảo đảo trong cuộc đời hành đạo tinh thần của Ngài luôn luôn tỏ ra không khuất phục trước tà quyền và sau cùng Ngài đã chết gọi là bất đắc kỳ tử. Cái chết đột ngột trong đêm hôm ấy gây nhiều xúc động trong tâm lý của nhơn sanh, Qua có đến tiền đưa chơn thần Ngài trở về cùng Đức Chí Tôn.

Trong buổi lễ cầu siêu tại Đền Thánh Qua đã chứng kiến sự linh hiển trong chơn thần của Ngài khi quan tài còn nằm trên mặt đất. Khi vừa bắt đầu hành lễ cầu siêu thì chơn thần của Ngài đã hiện ra rõ ràng, uy dũng, Ngài xuất hiện phía bên trên chiếc quan tài trong bộ Đại phục. Ba cây nhang (không phải chín cây như lúc hành pháp độ thăng) tự nhiên hiện ra dài khoảng chừng 7-8 tấc tây to chừng bằng ngón chân cái khổi lên nghi ngút. Đây không phải là cây nhang thật mà là cái linh ảnh Qua thấy trong chơn thần, cây nhang ấy là quyền phép của Chí Tôn, của Thần, Thánh đã trụ lại và biến hình ra như vậy. Ấy là một khối điện quang, sanh lực để trợ giúp cho Ngài trong lúc vừa mới thoát xác. Chơn thần Ngài ngồi theo kiểu kiết già ở phía trên đầu ba ngọn nhang đó, cách chừng nửa thước và khổi hương bao trùm lấy hình ảnh của chơn thần Ngài một lúc sau thì biến mất. Ngài đứng dậy quay mặt về phía quả Càn Khôn tức là cung Đạo của Đền Thánh nơi Bát Quái Đài để kính lễ Đức Chí Tôn theo

nghi thức thông thường. Chơn thần Ngài không có đi vào trong Cung Đạo như các chơn linh khác thường làm như vậy mà Qua được biết. Chơn thần Ngài chỉ đứng bên trên quan tài đánh lễ Đức Chí Tôn xong rồi từ từ thăng dần lên ngay nóc Nghinh phong Đài tiếp tục bay lên không trung. Một vùng không gian rộng lớn chung quanh Đền Thánh lúc ấy trang nghiêm lạ thường đầy sức sống linh diệu, Qua cảm nhận đặng và thấy hình ảnh chơn thần của người bạn đạo ấy thăng dần từ từ chậm rãi. Ngài thăng đặng một hồi xa xa Qua nghe chừng cũng muốn mỏi mắt thì thấy xuất hiện một vầng mây trắng rộng lớn không biết từ đâu đến, tự nhiên vầng mây ấy hiện ra và Ngài đứng lên trên vầng mây đó, chỗ Ngài đứng hơi lún xuống một chút Qua hiểu vì sao có chỗ lún ấy. Vầng mây ấy là cái pháp của chư Thánh biến hình ra như vậy để đỡ nâng cho sự thăng tiến của Ngài trong lúc vừa mới thoát xác. Đó không phải là mây thật đâu. Khi đứng yên trên vầng mây rồi Ngài day mặt lại nhìn về phía đoàn người đang đứng cầu siêu ở phía dưới Đền Thánh Ngài làm một cử chỉ chào giã biệt và biết ơn. Qua cảm thấy một niềm hân hoan trong tinh thần của mình có lẽ hạnh phúc ấy Qua đã hưởng nhờ do công đức của người bạn Đạo ấy đã thành công đặng trong kiếp sanh, đoạt pháp đặng nay trở về cõi Thiêng Liêng Hằng Sống được Đức Chí Tôn ban cho ân huệ mà Qua tưởng chừng dầu cho chúng ta có giàu sang danh vọng thế mấy dưới thế gian này cũng không thể so sánh đặng với nguồn phúc lạc ấy.

Qua nghi lễ Triều Thiên trong phần đầu tiên đưa chơn thần của Ngài trở về cựu vị thôi mà Qua đã chứng kiến được những điều linh hiển ấy, Qua có thể nói chắc với mấy em rằng Ngài đã nhập vào cõi Hằng Sống đặng. Qua kể lại câu

chuyện này như một nhân chứng để nói với mấy em cái bí quyết đoạt đạo của Ngài rất đơn giản là *Ngài đã quên mình vì chúng sanh, suốt cuộc đời chỉ tận tụy lo tròn trách nhiệm của một chức sắc Thiên phong đại hùng, đại lực, đại từ bi, trong sạch không bận như một chút gì của thế tục*. Đó là bí quyết mà Ngài đã đoạt Đạo mà Qua chúng kiến và kể cho mấy em nghe hôm nay.

Điều đó chứng chắc rằng nếu chúng ta biết trọn vâng lời dạy bảo của Đức Chí Tôn làm tròn thiên trách của mình thì chắc chắn sẽ trở về cùng Ngài đặng và hưởng được hạnh phúc nơi cõi Thiêng Liêng Hằng Sống. Nguồn hạnh phúc ấy không thể tả cho cùng đặng, những lời giảng giải chỉ nói lên được một phần nào thôi !

Chúng ta phải nhập vào trong cõi giới tâm linh ấy và sống thật với nó được thì mới hiểu hết trọn vẹn ý nghĩa. Đó là con đường thẳng kỳ tới Qua sẽ nói chuyện với mấy em về con đường đọa tức là luân hồi chuyển kiếp để trả quả.

3- LỄ HẰNG SỐNG TRONG CÔI ĐẠO

Qua nhắc lại trong kỳ trước đã nói với mấy em về một phần đầu của cảnh thẳng trong chơn thần một người bạn đạo vừa đoạt pháp đặng trong kiếp sanh của mình.

Bí pháp mà Ngài đã áp dụng là quên mình vì sanh chúng làm phận sự đem lý Đạo cao siêu vào con đường Thiêng Liêng Hằng Sống, đem ánh sáng đó đặt để vào trong tâm não của con cái Đức Chí Tôn. Người đã gieo được nhân lành thì buổi chết gặt hái được kết quả lành là Thăng.

Bây giờ Qua nói về cảnh đọa đã có thăng thì phải có đọa, có sáng thì có tối, có sống thì có chết, lẽ sống ấy là hai mặt âm dương trong sự vận hành của Trời Đất. Phần này kinh điển giáo điều của các tôn giáo diễn giải dưới nhiều hình thức khác nhau nhiều lắm, ở đây Qua cũng không cần phải nhắc lại, mấy em chỉ cần tìm tòi trong các kho tàng kinh điển của tất cả các tôn giáo đều có những yếu lý giải thích rõ ràng Qua chỉ nói về chỗ tại sao phải đọa và đọa như thế nào?

Khi chơn thân một con người thoát xác thì nó có khả năng nhớ lại tất cả những gì nó đã làm khi còn ở trong thân xác hữu hoại kia. Nguơn pháp Đức Chí Tôn tạo lập ra càn khôn vũ-trụ tạo ra vạn vật tạo ra con người này, Ngài buộc nó phải nhớ lại, nhớ lại dưới hình thức gọi là ký ức cho hiện ra trong chơn thân những hình ảnh của nó đã thi thố trong một kiếp sanh, giống như một cuộn phim chiếu bóng quay trở lại cả cuộc đời mình chính nó là người xem mà người xem ấy không phải là một khách bàng quang không có dính líu gì với những hoạt cảnh diễn ra trong phim. Không phải như vậy. Ký ức của chơn thân khi hiện ra những hình ảnh thì nó còn hiện luôn cả âm thanh, luôn cả những cảm xúc nữa.

Lấy một ví dụ như thế này, nếu trong kiếp sanh của chúng ta có một lần nào đó cầm con dao đâm chết một người, chúng ta đã phạm tội giết người. Dầu cái giết ấy có lý do gì gì đi chăng nữa, sau khi thoát xác chơn thân của chúng ta sẽ phải sống lại một khoảng thời gian mà trong đó hình ảnh cầm con dao đâm chết một con người sẽ diễn lại trước mắt và mình nhớ lại hình ảnh đó rõ ràng lắm, nó lặp đi lặp lại nhiều lần và dù cho chúng ta muốn quên đi để được yên ổn trong tâm hồn mình lúc đó cũng không thể quên đặng. Khi mà chúng ta cầm dao giết một con người thì kẻ bị giết đó đau đớn lắm,

sự đau khổ của họ đến tột đỉnh, chúng ta thử tưởng tượng mình làm đứt tay chảy máu một vết thương nhỏ thôi trên thân người của mình mà còn đau đớn biết chừng nào, thì bây giờ đây họ phải chịu chết không toàn thân dưới cái lưỡi dao sát nhân của chúng ta. Sự đau đớn đó khi hình ảnh chơn thân mình ghi lại trong ký ức nó ghi luôn cả cảm xúc đó thành thử trong cõi hư linh kia con đường đọa của các đấng chơn hồn khi hồi tưởng lại xét mình sống với những hành vi tạo ác của mình thì bao nhiêu đau đớn của những kẻ hứng chịu cái ác của mình giờ đây nó gắn liền lại với chơn thân của mình. Sự đau đớn của kẻ bị mình giết đó giờ đây trở thành sự đau đớn của chính mình, mình sống trong sự đau đớn đó mà không có cách gì thoát ra được.

Hỏi vậy hình phạt của Thiêng Liêng định cho chơn thân của một người phải chịu trong cảnh đọa kéo dài bao lâu thì không ai nói được. Cho đến khi nào mà chơn thân của chúng ta thức tỉnh biết tội lỗi của mình thì tự nhiên có được sự khôn ngoan sáng suốt để tự mình có ý thức là sẽ luân hồi chuyển kiếp trở lại để trả cái quả ấy, trả cho xứng đáng với những gì mình tạo khổ cho người và cho vạn vật. Mình sẽ trở lại mang lấy một xác phàm và sẽ sống một cuộc đời gánh chịu nhiều đau khổ, bất hạnh.

Lẽ công bằng của Tạo Hóa là như thế đó.

Vì lẽ ấy mà Đức Chí Tôn khi lập Đạo Ngài buộc chúng ta phải cố gắng trai giới để tránh nghiệp sát sanh trong chơn thân của mình. Khôn nổi trong sự sinh hoạt của thi hài này chúng ta phải ăn mới sống đặng, tức nhiên phải biết cướp mạng sống của các loài sinh vật khác để làm sự sống của mình, vòng lẩn quẩn luân hồi kia khó thoát ra cho khỏi

đặng. Khi mình giết một con vật để lấy thịt ăn thì sự oán hận của nó đối với mình phải có chứ, sự đau đớn khi bị mình giết nó phải có chứ. Tất cả những hình ảnh ấy, hình ảnh, âm thanh, cảm giác, cái cảm giác đau đớn của con vật bị mình giết nó vẫn còn trong ký ức của chơn thần mình.

Mấy em nghe người ta nói rằng trong cõi giới vô hình mình xem lại quá khứ của cuộc đời mình như đi xem phim. Quả nhiên như vậy nhưng mà cái phim này nó ghi luôn cả cảm giác, lẫn âm thanh và nó truyền vào trong chơn thần của mình chứ không phải mình là người khách quan ở bên ngoài coi như là xem phim xi-nê tài tử họ đóng những cảnh giả trên phim trường. Coi rồi mình cười, không phải vậy mà mình trở thành là những diễn viên trong tấn tuồng đó, tấn tuồng một con heo khi mình đâm nó chết để lấy thịt ăn, nó giãy giụa, đau đớn bao nhiêu khi nó hiện ra mình có cảm giác y như con heo đó đang bị đau đớn vậy. Cái hình phạt trong cõi đọa này là lễ Hằng Sống bởi vì ký ức ấy một năm sau ngày thoát xác nó cũng hiện ra y như vậy và một trăm năm nữa chơn thần mình nhớ lại nó cũng hiện ra y như vậy.

Sự sống đó không thay đổi chỉ khi nào chúng ta giác ngộ được chơn linh của chúng ta ngự trị nơi chơn thần hiểu được tội kiếp của mình giờ đây phải luân hồi để trả quả chùng đó tấn tuồng hành phạt kia mới chấm dứt và chúng ta trở lại mang một hình xác mới để chịu một kiếp người trong đó sẽ có nhiều bất hạnh để đền bù lại những sự đau khổ mà chúng ta đã nhìn thấy trong chơn thần của mình trong cõi Âm quang đó.

Qua nói thiệt với mấy em, giảng về cảnh thăng Qua thấy nó hân hoan mà giảng về cảnh đọa Qua thấy đau khổ lắm tình

thần của mình chỉ nghĩ tới đó cũng đã đau khổ rồi.

Qua cầu mong ở mấy em sau khi hiểu đặng lý sâu của Đạo với lẽ hằng sống mà cũng là lẽ công bằng của Đức Chí Tôn thì phải cố gắng thực hành đạo lý là làm điều thiện, điều lành làm suốt cả kiếp sanh của mình làm ở mức độ thật là cao diệu chớ không phải ở hình tướng thể pháp bên ngoài. Nó đòi hỏi mấy em phải sống với tâm linh chí Thánh thì đến ngày rời khỏi thân xác này mấy em mới nhập vào cõi Hằng Sống đặng.

4- CHỖ NHỚ NHIỆM MẦU CỦA CON NGƯỜI

Bài học vỡ lòng trong tuổi thơ ấu của mấy em về con người là thân thể người ta gồm có ba phần: đầu, mình và tay chân. Rồi khi lớn lên chút nữa mấy em học được thêm bên trong thân thể đó còn có những cơ quan như hệ tuần hoàn, hệ hô hấp, hệ tiêu hóa, hệ bài tiết, hệ thần kinh..v..v.

Kế đó em học về trí khôn ngoan của con người học cách cư xử đối với những người xung quanh, phải biết yêu thương và kính trọng cha mẹ, ông bà tổ phụ của mình thương yêu kính trọng thầy cô giáo hay là xa hơn nữa cả những người sống chung trong một nước với mình gọi là đồng bào chủng tộc.

Trí khôn ấy làm cho mấy em có nhận thức ngày càng mở rộng dần đối với thế giới bên ngoài, rồi đến hôm nay em đi vào Đạo, học Đạo, học bí pháp nhiệm mầu của Đức Chí Tôn mấy em tự hỏi trí khôn của con người do đâu mà có?

Mấy em thử quan sát sự sống tự nhiên của một hài nhi vừa lọt lòng mẹ, không ai dạy cho nó nhưng khi đưa núm vú của

bà mẹ vào trong miệng thì nó biết núc nuốt lấy những giọt sữa ấy để sống. Sự khôn ngoan đó chưa ai dạy mà tự nhiên nó có gọi là tánh linh của nó. Tánh linh ấy làm cho nó biết phản ứng với môi trường sống ở xung quanh, đau đớn nó biết khóc, đói lạnh nó biết khóc, vui nó biết cười, nó biết ngủ biết thức có chừng mực để giữ gìn sự sống của nó. Rồi khi lớn lên chút nữa nó biết đi đứng nói năng....

Bà mẹ dẫn nó tới trường lần đầu tiên trong cuộc đời của nó. Nó đi theo bước chân của bà mẹ dẫn dắt đi theo con đường nào để tới ngôi trường nó học thì trong chơn thần của nó ký ức ghi lại hình ảnh con đường phải đi từ đâu tới đâu, rẽ phải, rẽ trái như thế nào mới vào được trường học. Nó nhớ lại những hình ảnh ấy và hôm sau tự nó biết lặp lại những gì mà ký ức đã ghi nhận để đi đúng đường đến trường học. Tánh linh của nó khiến nó nhớ và lặp lại được lộ trình đã đi qua, đứa bé làm được những gì người ta đã dạy nó trong quá khứ cái đó gọi là ngoan. Sau khi học ở nhà trường một thời gian quen, đứa bé tò mò đi xa hơn xung quanh ngôi trường để coi có cái gì lạ mắt và nó khám phá ra được chỗ bán bánh kẹo gần đó, hằng ngày nó lui tới để mua thức ăn ấy. Tánh linh của đứa bé khiến nó lặp lại được những gì người ta đã dạy cho nó gọi là ngoan sáng tạo ra thêm nữa gọi là khôn. Sự hiểu biết của nó về quá khứ nối liền với hiện tại và tương lai tạo thành trí khôn ngoan. Trên dòng thời gian trí khôn ngoan ấy phát triển ngày càng rộng hơn, xa hơn, sâu vào trong thế giới khách quan và trong chơn thần của đứa bé có một chỗ nhớ rất mâu nhiệm, chỗ nhớ đó làm cho nó tiến bộ được... Và cả loài người cũng nhờ vào ký ức của chơn thần nên họ rất linh hoạt, nhạy bén, ghi nhận lại được những gì đã học hỏi trong quá khứ, lặp lại được và sáng tạo thêm khám phá thêm

những điều mới mẽ cho sự sống. Trí khôn ấy do đâu mà có và khi thân xác này chết đi còn hay mất? Tại sao kẻ nói còn người nói mất? Đó là vấn đề Bí Pháp mà Qua sẽ giảng rõ cho mấy em hôm nay.

Khi này Qua đã nói vừa khi lọt lòng mẹ đứa hài nhi đã có tánh linh của nó, tánh linh ấy khiến cho nó biết bú giọt sữa đầu tiên để bảo tồn sự sống, tánh linh làm cho đứa trẻ khôn ngoan. Sự khôn ngoan ấy có được là do chỗ nhớ nhiệm màu trong chơn thân của nó gọi là ký ức thiêng liêng.

Tánh linh ấy là gốc.

Trí khôn ngoan là ngọn.

Chỗ nhớ nhiệm màu là cái Pháp là bí pháp của Đức Chí Tôn. Vậy do đâu mà có tánh linh này?

Nói cho cùng thì cả thảy vạn vật đều có cái linh hoặc ít hoặc nhiều trong sự sống của nó chớ không phải chỉ riêng con người mới có. Các nhà khoa học đã tìm ra được những cái “gien” gọi là yếu tố di truyền ở trong tế bào của các loài động vật và thực vật. Họ giải thích rằng sở dĩ đứa bé sinh ra có được sự khôn ngoan là do nơi sự khôn ngoan của cha và mẹ nó di truyền lại cho nó qua yếu tố “gien” này, và như vậy chúng ta tự hỏi sự khôn ngoan của cha mẹ kia do đâu mà có hẳn nhiên phải do ông bà truyền lại, cái khôn của ông bà do tổ phụ truyền lại và cứ như thế chúng ta dùng trí khôn của mình suy nghĩ phăng lần về nguồn gốc xa xưa sẽ đi đến chỗ con người nguyên thủy. Con người nguyên thủy đầu hình dáng nó thế nào chuyện đó để qua một bên. Chúng ta tự hỏi con người bằng xương bằng thịt đầu tiên xuất hiện trên mặt đất này có tánh linh ấy không?

Phải có chứ! nếu không thì lấy gì mà di truyền lại cho đến

ngày hôm nay trong mỗi con người của mấy em của Qua đây, tất cả chúng ta đều có sự khôn ngoan ấy.

Từ chỗ thắc mắc về nguồn gốc của con người nguyên thủy chúng ta đi lần đến nguồn gốc của vũ trụ, đầu cho con người nguyên thủy là một loài khí hay là một loài thú khác hay là hạt cát bụi đã tán hóa thay hình đổi dạng và biến thành người của chúng ta hôm nay. Hình dáng đó thế nào đi chăng nữa bắt buộc trong hình thể ấy phải có cái linh sẵn thì mới di truyền được đến ngày hôm nay. Chúng ta lại hỏi tiếp vậy ai đã sinh ra cái linh ấy trong những hạt bụi đầu tiên tạo thành vũ trụ này, cái gì đã làm cho có sự linh hiển trong sự sống của vạn vật? Lý trí con người phải dừng lại ở chỗ này và đồng công nhận rằng tự nhiên trong sự sống có cái linh ấy. Chỗ tự nhiên mà có người Đạo giáo gọi là Trời còn các nhà khoa học kia gọi là vật. Đó chẳng qua là một trường tranh biện về từ ngữ do mình đặt ra để chỉ sự sống đầu tiên tự nhiên đã có như vậy, lý trí không thể tìm hơn được nữa. Cái linh ấy hiện ra trong sự sống của vạn vật nó không hiện ra ở chỗ Hư Vô và vì vậy người ta mới nói rằng vật chất sinh ra tinh thần. Điều ấy có đúng hay không?

Bây giờ bàn về yếu tố thời gian trong ý thức của con người, chúng ta tưởng tượng như vậy: lấy một sợi chỉ từ phía tay trái chúng ta kéo dài ra về phía tay phải, bắt đầu từ phía tay trái và tiếp diễn về phía phải, ý niệm thời gian diễn ra như thế và ở trước mắt chúng ta lấy một ngón tay ấn vào một điểm, điểm đó làm cái mốc của thời gian. Điểm đó là khi vũ trụ mới bắt đầu thành hình, phần thời gian tượng trưng bằng khúc chỉ ở bên tay trái là hư vô nghĩa là không gian lúc ấy chưa có hình tướng, phần thời gian ở bên tay phải là sau khi vũ trụ được tạo thành hình tướng gọi là hậu thiên. Như vậy

Hư Vô là Tiên Thiên vũ trụ đã thành hình gọi là Hậu Thiên.

Trong sự sống của vạn vật đều có cái linh, cái linh đó tất cả mọi người đều cho rằng tự nhiên nó có như vậy. Vì vậy cho nên nếu tính về phương diện thời gian theo chiều dài của sợi chỉ thì cái linh kia đã có sẵn từ trong sự sống của hư vô. Có sẵn rồi, khi vũ trụ được thành hình chúng ta mới tìm thấy trong hình thể vạn vật có sẵn tánh linh. Nếu như trong hư vô kia không có cái linh thì vạn vật thành hình sẽ không có cái linh ấy. Chúng ta dùng phương diện duy lý tức là sự suy luận của trí óc con người để tìm hiểu về cái sống của Tạo Hóa đã định cho con người phải như thế đó. Như vậy thì chính sự sống trong hư vô kia là nguồn gốc đầu tiên của cái linh trong vạn loại chứ không phải hình thể của vạn loại để ra cái linh ấy, đó là một điều nói ngược. Tính theo thứ tự thời gian thì cha mẹ sinh ra trước, có hình xác cha mẹ rồi, vật chất của thân xác cha mẹ này tác động mới tạo ra hình thể của đứa con. Với yếu tố thời gian cái gì sinh ra sau là con, nói rằng vật chất sản sinh ra tinh thần chẳng khác nào nói rằng người con đẻ ra cha mẹ của nó.

Tới đây mấy em đã rõ được chưa?

Yếu lý mâu nhiệm của chơn pháp Đức Chí Tôn nó nằm ở chỗ này còn những cái “gien” di truyền trong tế bào chẳng qua là cái Pháp để bảo tồn sự sống vạn linh một phương pháp mà Chí Tôn đã dùng để chuyển sự khôn ngoan từ thế hệ này sang thế hệ khác mà thôi.

Tới đây thì mấy em đã rõ nguồn gốc về sự khôn ngoan của con người từ ở chỗ hư vô mà có. Sự sống ở chỗ hư vô ấy kéo dài ra trên dòng thời gian và hiện ra trong hình thể vạn loại, cả thấy vạn loại đều có nó không mất nên gọi là Hằng Sống

và Thiêng Liêng bởi vì nó bắt nguồn từ chỗ Hư Vô.

Bây giờ tới câu hỏi sự khôn ngoan của con người sau khi thân xác này chết đi còn hay mất?

Có hiểu được nguồn gốc của vũ-trụ mới hiểu được việc sanh tử của kiếp người. Khi này Qua đã nói rằng cái linh trong sự sống của vạn loại có từ hư vô và chỗ của nó hiện ra là hậu thiên. Hậu Thiên là nơi để cái linh của Tạo Hóa thể hiện ra cho con người ngó thấy được, vậy thì đập vỡ hình thể hậu thiên làm mất đi, mất cái chỗ để biểu hiện cái linh ấy, mất chỗ để biểu hiện chứ không phải mất cái gốc của nó, cái gốc của nó có đầy trong căn khôn vũ-trụ này có từ tiên thiên đến hậu thiên. Mất hình thể hậu thiên thì con người không nhận diện được cái linh ấy bằng con mắt phàm tục cho nên mới có kẻ nói rằng chết là hết.

Thực sự không phải vậy. Chết là hủy diệt cái hình thể vật chất này nhưng cái sống linh kia từ chỗ hư vô từ giai đoạn tiên thiên của nó chuyển sang và trải dài trên tất cả đời sống của mọi cơ cấu tổ chức hậu thiên trong vũ-trụ. Cái linh đó không mất bao giờ, cái lẽ Hằng Sống Thiêng Liêng là như thế đó. Tóm lại trong một kiếp sanh tử của con người sau khi thân xác này chết còn lại được cái gì?

Con đường Thiêng Liêng Hằng Sống đã mở ra trước mắt mấy em Qua đã giảng trong những lần trước cái sống của tánh linh vẫn còn nhưng nó chia ra làm hai đường:

1- Thăng.

2- Đọa.

Do quả kiếp hành tàng của chúng ta đã gây dựng nên trong khi còn mang xác phàm này, sở dĩ có người nói rằng sau khi chết

là hết không có linh hồn, không có Thần Thánh không còn gì nữa hết. Bởi vì cái nhìn của họ lấy hình thể hậu thiên vật chất trong vũ-trụ này làm chuẩn, lấy chỗ hiện ra của tánh linh làm chuẩn thành ra mất chỗ hiện ra đó thì họ nói là hết. Còn cái nhìn của các nhà đạo giáo thì đi xa hơn thế nữa, ngược dòng thời gian đi về đến chỗ Tiên Thiên và dùng suy luận thấy rằng có một sự sống linh từ chỗ tiên thiên ấy kéo dài ra cho đến hậu thiên. Thành thử ra mất hình tướng hậu thiên không phải là mất cái linh của tiên thiên. Từ chỗ đó chúng ta suy ra thân thể con người đây khi hủy hoại thì tánh linh của họ đã có từ khi có con người đầu tiên đã có từ trong hư vô cho đến giờ này, hình xác kia mất đi chớ cái sống linh đó vẫn còn tồn tại mãi mãi. Mỗi con người là một đơn vị sống nhỏ, cái linh nhỏ trong tinh thần của họ khi nào có đủ điều kiện hòa nhập vào trong cái linh lớn của càn khôn vũ-trụ thì gọi là đạo Đạo, giải thoát hay là trở về được cùng với Đức Chí Tôn.

Kỳ tới Qua sẽ giảng về Phật, Pháp, Tăng trong sự sống của thế giới vật chất.

HT. Nguyễn Long Thành

(Còn tiếp một kỳ)

GIẢNG ĐẠO CHƠN NGÔN

(Giáo sư Thái Đền Thanh)

LỜI TỰA

Thuyết Nhơn nghĩa, giảng đạo đức, là một giáo lý bao la quảng đại của các Đấng Thánh trước Hiền xưa lưu truyền. Người trí suyền tài sơ như tôi, không thể nào suu tầm cho tận tường các triết lý.

Đã nói là rừng Nho biển Thánh thì dầu cho người đi đến non cao rừng thẳm, cũng chưa ắt am hiểu hết danh mộc, có ra ngoài biển rộng sông sâu cũng chưa dễ lầu thông các loài thủy tộc. Huống chi tinh thần đạo đức, trong Tam giáo Phật, Tiên, Thánh truyền dạy, có lắm điều huyền bí nhiệm mầu thì chưa một ai tự hào là thông tri lịch lãm.

Trải qua trên ba mươi năm trong cửa Đạo CAO ĐÀI, tôi cố tâm học hỏi Đạo lý, sự hiểu biết được bao nhiêu những điều thường thức của các bậc Chức Sắc đàn anh chỉ giáo ngày nay lập thành một quyển tựa đề “GIẢNG ĐẠO CHƠN NGÔN” cốt yếu để làm phương châm diu bước cho chư Đạo hữu mới nhập môn được biết sơ qua trên con đường tu tâm dưỡng tánh cho trở nên người hạnh đức thuần lương, ấy là giúp ích cho anh em đồng đạo. Những việc thường thức

hằng ngày, cũng chưa chắc ai dám tự phụ rằng mình đã thông thuộc mọi điều đầy đủ. Huống chi Đạo lý diệu diệu cao thâm, phải trải qua nhiều năm khổ nhọc, mới mong vạch đặng chút ít ánh sáng vào đường siêu việt đó.

Vậy mong nhờ quý vị Đại Huynh, xem chỗ nào còn sai suyền xin vui lòng chỉ giáo, đặng bổ cứu vào chỗ khuyết điểm cho

được hoàn bị hơn.

Tôi rất mong và sẵn chờ tiếp nhận sự chỉ giáo ấy.

Mong thay

Ngày 16 tháng Giêng Đinh Dậu (15-2-1957)

**Giáo Sư Thái Đền Thanh
(Huỳnh Văn Đền)**

BÀI SỐ 1

TẠI SAO PHẢI CÓ ĐẠO CAO ĐÀI?

Bởi thời kỳ Hạ Ngươn cùng tận, Tam Giáo Nho, Thích, Đạo đã thất chơn truyền khiến cho nhơn tâm biến đổi bỏ phép công bình chiến tranh loạn lạc, con người gian tham xảo trá giành giựt quyền lợi, trộm cướp giết hại lẫn nhau, thành ra một trường náo nhiệt tồi phong bại tục nghiêngng đổ luân lý cang thường, ấy là đời mạt kiếp.

Vì có cho nên Đức CHÍ TÔN mới hội chư Thần, Thánh, Tiên, Phật tại Ngọc Hư Cung, nhứt định hoàng khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, cốt yếu chấn hưng Tam giáo, thức tỉnh chúng sanh giữ Đạo cang thường, tu tâm sửa tánh, hồi đầu hướng thiện tự hồi ăn năn cải dữ làm lành, lập lại đời tân dân minh đức, cho thuận theo lẽ tuần huòn của Tạo Hóa.

Đức CHÍ-TÔN dùng huyền diệu cơ bút giáng trần giáo đạo, tá danh là CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT, hiệp qui Tam giáo thống nhứt Ngũ chi, gọi là cơ quan cứu thế chủ nghĩa giáo dân qui thiện, thật hành Bác ái Công bình, đề xướng cho nhơn loại hòa bình, đại đồng thế giới.

Tóm lại: Do Thiên thư tiền định đến thời kỳ chuyển giáo cho nên phải có Đạo CAO ĐÀI.

BÀI THI CỦA ĐỨC CHÍ TÔN

(Giảng cơ dạy buổi ban sơ)

Tường quang nhứt khí chiếu minh đồng,
Tam giáo qui nguyên giữ cộng đồng.
Phật Pháp khuyến nhơn quy mỹ tục,
Nho Tông phục thể hưởng thuần phong.
Diệu huyền Chơn Đạo tu tông hướng,
Mê hoặc tà mưu khả tự phòng.
Thế thượng dục tri Thiên Sứ đáo,
Tam Kỳ Phổ Độ lập kỳ công.

BÀI SỐ 2

GIÁO LÝ ĐẠO CAO ĐÀI

Do theo Chơn Luật của Đức CHÍ TÔN là thương yêu, còn Chơn Pháp là công bình. Từ năm Bính Dần 1926, Đức CHÍ TÔN giảng cơ khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, trước hết cũng dạy thương yêu.

Thầy dạy rằng: Ngày nào các con thật hành chủ nghĩa thương yêu cho ra chơn tướng, ấy là ngày của nhơn sanh thoát khổ. Lại có một bài Thánh Ngôn dạy rằng: “Thầy là cha cả của sự thương yêu, do bởi sự thương yêu mới tạo thành Càn Khôn Thế Giới và sanh dưỡng các con.”

Bởi sự thương yêu mà vạn loại hòa bình, Càn Khôn an tịnh, đặng an tịnh mới không thù nghịch lẫn nhau, không thù nghịch lẫn nhau mới không tàn hại nhau, không tàn hại nhau mới giữ bền cơ sanh hóa” (ấy là chơn luật thương yêu). Còn Chơn Pháp công bình, thì Thầy có dạy rằng: “Đạo của

Thầy là công lý, ngày nào các con còn trông thấy một điều bất bình ở thế này, thì Đạo chưa thành tựu”.

Nền Đạo CAO ĐÀI là Nho Tông chuyên thể, trước cửa Tòa Thánh có biểu dương hai chữ NHƠN NGHĨA thật to, thì thấy chữ NHƠN là chủ sự thương yêu. Có câu: “Trắc ẩn chi tâm ái vật chi lý, bất sát bất hại thể háo sanh chi đại đức vi nhơn”. Nghĩa là: tỏ lòng thương người mến vật chẳng nỡ sát hại sanh mạng, noi theo lòng từ bi của Đức Chí Tôn mới gọi là Nhơn.

Chữ NGHĨA là giữ phép công bình, gìn lòng chánh trực không một mảy gian tham, có câu: “Kỷ sở bất dục, vật thi ư nhơn” những việc ta chẳng muốn ai làm cho ta chịu đau khổ thăm sâu thì ta không nên đem việc ấy mà làm cho người khác mới là phải Nghĩa.

Con người biết giữ phép công bình mới tỏ ra sự thương yêu, mà thương yêu cho chánh lý, thì trên thuận với lòng Trời dưới cộng hòa cùng đồng loại quốc dân, ấy là cơ đặt Đạo “Hòa giã thiên hạ chi đặt Đạo dã”.

Còn Đòi mà thật hành được sự thương yêu công bình hòa thuận, thì cơ Đòi trở nên thái bình an cư lạc nghiệp. Khổng Giáo ái nhân như ái kỷ, thương-yêu tất cả mọi người cũng như thương thân của mình vậy.

Phật Giáo thì lấy câu Từ bi Bác ái làm trọng. Tiên Giáo Đức Thái Thượng dạy: “Căn cô truất quả kính lão hòa ấu côn trùng thảo mộc du bất khả thương”. Gia-Tô Giáo thì: “Xả kỷ ái nhân”. Xem như thế thì các nhà Tôn-giáo cũng vì chủ nghĩa thương đời, nên mới phát minh ra các vấn đề đạo đức để giải khổ cho đời.

Ngày nào nhơn sanh hồi tâm hướng thiện, thật hành chủ

nghĩa thương yêu, biết giữ phép công bình, thì nhơn loại mới đặng chung hưởng mọi điều hạnh phúc.

BÀI SỐ 3

CƠ TUẦN HUỒN CỦA TẠO HÓA

Kỳ Hạ nguơn nầy là buổi hiệp Tam giáo làm một hầu đem về căn bản cho thuận theo lẽ tuần-huần.

Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, dùng huyền diệu Tiên gia giáng cơ giáo Đạo, thế thì nhơn loại hữu duyên hữu phước mới sanh nhằm kỳ khai Đạo thứ ba, muôn năm ngàn kiếp mới có một kỳ như vậy nếu chẳng thành tâm tu niệm thì rất uổng cho kiếp sanh.

Tu niệm đặng làm chi?

Nhập môn vào Đạo để làm gì?

Nhập môn vào Đạo đặng làm lành lánh dữ, dưỡng tánh tu tâm lập công bồi đức cứu độ nhơn sanh, chớ không phải vào Đạo rồi cậy lấy phần đông, kết phe lập đảng ý chúng hiệp cô, kẻ vào Đạo mà chỉ mưu việc quấy như vậy, là kẻ lợi dụng danh Đạo mà làm cho rối loạn chơn truyền, tức là kẻ phản nghịch với chánh lý của Đạo vậy.

Những người thật tâm nhập môn tụng giáo, dầu đông bao nhiêu cũng giữ một phương diện làm phải làm lành, chẳng làm điều gì trái với luật pháp chơn truyền của Đạo.

Nay là buổi tuần huần Trời khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ chấn hưng Tam giáo thức tỉnh nhơn sanh, giữ Đạo cương thường tu tâm dưỡng tánh, hồi đầu hướng thiện, tự hối ăn năn, cải dữ theo lành tân dân minh đức, thì chúng ta rõ biết cuộc tuần huần Tạo hóa xoay vần công bình Thiên Đạo.

Mỗi phương đều có một Chơn Đạo, đặng cho đời noi gương chánh giáo, diu dắt lẫn nhau, lấy phép công bình mà đối đãi với nhau, cho được ôn hòa mới ra về làm người hiền lương chí thiện, ấy là Đạo khai cho nhơn loại trở nên lành.

Trên đây đã nói: nay là buổi tuần hườn thể nào? Xin lược giải ra chơn lý như sau đây:

Tuần hườn là: “Thiên hữu tứ thời Xuân tại thủ”. Trời có bốn mùa chỉ mùa Xuân là ở đầu, trong mùa xuân mát mẻ hơn các mùa, cây trái đều tươi tốt, người cũng lấy Xuân mà thêm tuổi. Mùa Xuân có ba tháng là tháng Giêng, tháng hai, tháng ba trong ba tháng có 90 ngày, nên gọi là thiều quang chín chục.

Cuối mùa Xuân sang Hạ, Thu, Đông, rồi trở lại Xuân ấy là châu nhi phục thi. Ví như một năm 12 tháng thì khởi đầu tại tháng Giêng, xoay vần tới tháng Chạp cũng trở lại tháng Giêng. Mỗi tháng 30 ngày khởi đầu ngày mồng một ấy là cơ tuần hườn của Tạo hóa. Nói rộng hơn nữa là luận thuyết Tam Ngươn: Thượng Ngươn, Trung Ngươn, Hạ Ngươn.

Thượng Ngươn là ngươn Tạo hóa, tức là ngươn Thánh Đức, ấy là ngươn vô tội.

Trung Ngươn là ngươn Tấn hóa, tức là ngươn tranh đấu, ấy là ngươn tự diệt.

Hạ Ngươn là ngươn Bảo tồn, tức là ngươn Tái tạo, ấy là ngươn qui cố.

Trong một năm cũng có Tam ngươn: Thượng ngươn là rằm tháng giêng, Trung ngươn là rằm tháng bảy, Hạ ngươn là rằm tháng mười, rồi thì cũng trở lại rằm tháng giêng, Thiên Địa tuần hườn châu nhi phục thi.

Còn cuộc tuần hườn của nhơn sanh là: “Nhơn chi sơ tánh bổn thiện”. Con người mới sanh ra ban đầu, thì có tánh trọn lành gọi là: “Thiên mạng chi vị tánh”. Trời đã ban cho mỗi người một cái tánh lành ai ai đều có, mà tại con người chẳng hay trau giồi, để cho nó nhiễm lấy hồng trần thế sự xu hướng theo vật chất mà quên mất lương tâm, trở nên người hung ác bạo tàn.

Cha mẹ sanh con từ nhỏ cho đến khôn lớn, đều dạy làm phải làm lành, chẳng có cha mẹ nào dạy con làm các điều tội lỗi. Thánh Hiền xưa cũng lo cho buổi sau này, phong hóa suy tồi nhơn luân điên đảo, nên mới soạn Thi Thơ Kinh Điển để lưu truyền cho kẻ hậu lai, thì Thiên kinh vạn điển hiểu nghĩa vi tiên, không có bài sách nào mà Thánh Hiền dạy con người gian tham trộm cướp, mà hiện nay thấy rõ con người ở đời, làm những điều tội lỗi nhiều hơn là làm phải làm lành, ấy là nhơn tâm bất cố, lòng người chẳng giống xưa, gọi là mất nguồn cội.

Thời kỳ Hạ ngưng này Đức CHÍ TÔN hoằng khai Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, cốt yếu là giáo dân qui thiện phục chánh nhơn tâm, thức tỉnh cho người đời biết giác ngộ, lánh dữ làm lành tu nhơn tích đức, phản bổn hườn nguyên mới thuận theo cơ tuần hườn tạo hóa.

Làm người biết noi theo đường Thiên lý, thì chỉ có phương tu là hay nhất.

BÀI SỐ 4

ĐỀ TÀI CHỮ TU

Tu là trau giồi đức hạnh, sửa bổn tâm chơn tánh, cải ác tùng lương, khử tà qui chánh. Nghĩa là: đổi dữ về lành bỏ các điều vạy mà làm theo điều ngay. Con người đồng thọ nhưt

điểm Linh quang của Tạo hóa ban cho một cái tánh Thiêng liêng, tánh ấy vẫn biết khôn ngoan trí hóa đạo đức tinh thần, nếu không lo trau dồi để cho nó nhiễm lấy vật chất hữu hình lợi danh phú quý, sắc dục tiền tài, làm cho điểm linh quang mờ ám, mà sanh ra các điều tội lỗi.

Có câu: “Ngọc bất trác bất thành khí”. Ngọc chẳng giỏi chẳng nên giống tốt. Ngọc ngà là vật quý báu của đời, nếu không biết cách trau dồi, thành ra một vật vô giá trị cũng như con người có một tánh lành, mà chẳng hay trọng dưỡng để cho nó trở nên hung ác thì gọi là mất nguồn cội. Cho nên bậc nào cũng lo tu hành là điều cần nhứt, có câu: Tự Thiên Tử chí ư thứ dân, nhứt thị giai dĩ tu thân vi bản. Nghĩa là: từ ngôi Thiên Tử xuống tới hàng thứ dân, chỉ dùng sự tu thân mà làm căn bản.

Xem trong thơ truyện các bậc Đế Vương cũng xuất thân lo việc tu hành. Vua Hiên Viên Huỳnh Đế, còn phé giang san quì gối ba phen yết bái Đức Quảng Thành Tử mà học Đạo Tiên Thiên. Lại nữa: Đức Thích Ca là con một của vua Tịnh Phạn Vương, Ngài là Đông Cung Thái Tử, sao chẳng ở nối ngôi Vua mà hưởng nhờ vinh huê phú quý, lại xuất thân hành đạo chịu thiên tân vạn khổ, ly gia cắt ái giáo hóa chúng sanh thuyết pháp độ đời, thức tỉnh nhơn tâm, choặng thoát khỏi sông mê biển khổ. Do nơi công nghiệp ấy Ngài mới đắc đạo là Phật Tổ, thiên hạ phụng thờ, muôn người sùng bái, có phải là phương tu rất nên quý hóa chăng?

Đến như các bậc Đế Vương mà còn mộ Đạo tu hành thay hưởng chi chúng ta nữ nào mê theo môi phú quý bả vinh hoa về cân đai mùi chung đỉnh là điều giả cuộc, mà đành quên hết đạo đức tinh thần hay sao? Có câu: Đức giã bồn giã, tài giã mạt giã.

Đạo đức là căn bản, còn tài là ngọn ngành, mà chúng ta lẽ nào bỏ gốc tìm ngọn, lại có câu: “Đức thắng tài vi quân tử”. Sao lại không lo lập đức đặng làm người quân tử mà lại tranh tài?

Phương tu rất có ích cho nhơn quần xã hội. Bởi có câu: Tu kỹ dĩ an bá tánh, một người tu mà trong bá tánh thấy đều an cư, ví như một người kia bình nhựt hay trộm cướp gian tham, mà nay biết ăn năn hối ngộ lo việc tu hành thì trong bá tánh đặng hưởng mọi điều yên tịnh, có phải là phương tu hữu ích chăng?

Nếu trong xã hội từ lớn chí nhỏ đều lo việc tu hành, giữ theo luật Đạo làm lành lánh dữ, thương yêu thuận hòa cùng nhau thì xã hội trở nên thái bình, đời mới đặng thuần phong mỹ tục. Còn chẳng noi theo đường đạo đức, để tranh đua mạnh hiếp yếu trí lẩn ngu, giàu hiếp nghèo, khôn lẩn dại, sanh ra các điều ác cảm không kể luân lý cang thường thì chỉ cho khỏi điều tội phong bại tục.

Có câu: “Bang hữu đạo tắc trí bang vô đạo tắc ngu”. Nước nhà có đạo đức thì dân trở nên hiền lành, được mở mang trí hóa cao thượng.

Còn nước không có Đạo, thì dân tranh cạnh thù nghịch lẫn nhau, tìm mưu sâu kế độc mà giết hại lẫn nhau chẳng thương yêu cốt nhục đồng bào, thì kết cuộc nhơn sanh phải đi tới con đường tận diệt....

Tóm lại phương châm tu hành đạo đức là một cơ quan bảo tồn nhân-loại.

BÀI SỐ 5

GIẢI THÍCH CHỮ HÒA CHỮ HÒA LÀ THUẬN HÒA

Trong Kinh Lễ có câu: “Lễ dĩ hòa vi quý”. Lễ nghi phải lấy chữ hòa làm quý, vì ngoài mặt có hòa nhã, thì trong tâm mới có thành kính, lễ nghi mới ra vẻ trang nghiêm long trọng. Nếu hành lễ mà không hòa, thì dầu lễ nghi to lớn Thánh Thần cũng không chứng hưởng. Thầy Mạnh Tử nói: Thiên thời bất như địa lợi, địa lợi bất như nhân hòa. Nghĩa là: Thời Trời chẳng bằng đất lợi, đất lợi cũng không bằng người hòa. Người có hòa mới cảm tình liên lạc kết dây đoàn thể với nhau, tương thân tương ái đồng tâm hiệp lực cùng nhau thì mới thật hành mọi điều kết quả.

Đời Tam Quốc ông Lưu Tiên Chúa, duy lấy hai chữ nhân hòa mà thắng cả thiên thời địa lợi, làm cho Tào Mạnh Đức lấm trận kinh hồn, Ngô Tôn Quyền nhiều phen mất vía. Xem như thế đủ biết chữ hòa mạnh mẽ là đường nào.

Nhớ lại tích xưa 3 vị anh hùng LƯU, QUANG, TRƯƠNG hiệp đồng nhưt tâm, dù tất có một chữ hòa mà lập nên giang san Hón Thất.

SÀI, TRIỆU, TRỊNH cũng dùng chữ hòa mà dựng nên cơ nghiệp Tống Triều. Quốc dân Việt Nam trên 25 triệu đồng bào, chung cả tín đồ Đạo Cao Đài, nếu biết hiệp lực đồng tâm, thương yêu liên lạc thuận hòa cùng nhau mới có thể phục hồi an ninh trật tự, chấn hưng nền luân lý, (mỗi cang thường) trở nên tận thiện tận mỹ.

Trong Kinh Thi có câu:

“Âm dương hòa võ trạch giáng, phu phụ hòa gia đạo thành”.

Khí âm khí dương hiệp hòa thì mưa nhuần rưới khắp, vợ chồng có hòa thì đạo nhà mới nên. Thiết tưởng như hai vợ chồng mà biết thuận hòa với nhau còn tạo thành gia nghiệp được kinh dinh thay. Trái lại, vợ chồng mà không hòa thì tự nhiên tình nghĩa phai lợt cách xa, gia đình ắt phải suy tồi hư hoại.

Còn trong xã hội mà chẳng hòa, thì biến thành xã hội phân vân tranh đấu. Toàn cả thế giới mà chẳng hòa thì đời chiến tranh loạn lạc, ắt là cơ tự diệt lẫn nhau.

Nếu chẳng dùng phương châm đạo đức nhơn nghĩa mà làm kế bảo an, thì nhơn loại vì cuộc chiến tranh ắt phải có ngày tuyệt chủng.

Trong Kinh Thư có câu:

“Hiệp hòa vạn bang”. Phải hiệp hòa muôn nước. Dầu cho quốc dân chủng tộc nào, hay là sắc da nào chẳng hạn cũng đồng con chung của Đấng Tạo Hóa, thì phải biết thương yêu thuận hòa với nhau như anh em một nhà thì đời mới trở nên thái bình an cư lạc nghiệp.

Đến như Trời Đất âm dương, cùng các bậc thượng cổ Đế Vương còn phải lấy chữ hòa làm gốc. Huống chi anh em chúng ta là người tu hành đạo đức, há chẳng noi theo chữ hòa hay sao? Có câu: “Hòa giả thiên hạ chi đạt đạo giả”. Hòa là cơ đạt đạo trong thiên hạ vậy.

Trong thế giới có hòa thì mới dựng thái bình thịnh vượng, nhà nước có hòa mới được tấn bộ văn minh, gia đình có hòa mới được sum vầy vui vẻ, cha con có hòa mới trọn câu phụ tử tử hiếu, anh em có hòa mới biết thuận thảo thương yêu, vợ chồng có hòa mới nên cửa nhà đồ sộ, bạn bè có hòa mới giữ tròn câu tín nghĩa, đạo đức có hòa mới được hoàn toàn.

Chữ hòa rất quý hóa thay!

Thánh Giáo của Đức Chí-Tôn dạy:

Kỳ Phổ-Độ thứ ba này, Thầy giảng trần khai Đạo là đề xương cho nhơn loại hòa bình đại đồng thể giới.

Ngày nào các con hiệp nhứt tâm thật hành cho đặng chữ hòa thì Thầy sẽ giao chìa khóa cho các con mở cửa Tam Thập Lục Thiên mà vào nơi Bạch Ngọc Kinh. Còn các con không thuận hòa cùng nhau thì ngọn đèn thiêng liêng chưa đủ rọi tỏ cho mấy chục triệu nhơn sanh. Thầy lại dạy rằng: “Cái nhánh của các con là cái nhánh của chính mình Thầy làm chủ, một điều Thầy vui hơn hết là muốn cho các con liên lạc thuận hòa cùng nhau hoài, chia vui sót nhọc với nhau diu-dắt nhau đem lên đường đạo đức, hầu tránh khỏi chốn trần ai, khôn đốn (giết hại lẫn nhau) ấy là các con hiến lễ cho Thầy trân trọng. Nếu các con không thuận hòa cùng nhau, tựa hồ chia phe phân phái thù nghịch lẫn nhau, ấy là các con làm đại tội trước mặt Thầy”.

Những lời của Đức CHÍ-TÔN đã dạy, anh em chúng ta ghi nhớ mà thật hành cho tròn bổn phận là môn đệ của CHÍ TÔN, kéo lăm công trình cực nhọc đem thân vào đường đạo đức, mà chẳng tuân theo Thánh Giáo thì sau này không tránh khỏi luật Thiên điều.

THI CHỮ HÒA

Thiên thời địa lợi bất như hòa,
Tam giáo chơn truyền vốn một cha.
Chia rẽ phân tâm thành bạc nhọc,
Hiệp hòa chung trí thắng can qua.
Thương yêu nhơn loại như xương thịt,
Cảm mến đồng bào thể ruột rà.

Cả tiếng kêu ai là mần thể,
Nghìeng vai chung gánh Đạo nhà ta.

BÀI SỐ 6

GIẢI THÍCH KINH LỄ

Lễ là khuôn viên trọng thể của con người, con người sở dĩ linh hơn muôn vật, tướng cũng nhờ có lễ nghĩa mà đặng phần hơn. Nên có câu: Nhơn sanh vạn vật tối linh, Lễ giả Thiên Địa chi tự dã. Nghĩa là người đời có tánh linh hơn muôn vật là nhờ biết Lễ. Lễ vốn là Trời Đất phân ra trật tự khác nhau, cho vạn vật có thứ tự phân minh, nhưng cũng đồng một thể, cũng do theo điều hòa mà tạo thành cơ sanh hóa. Có câu: Thiên cao địa hạ vạn vật tán thù, nhi lễ chế hành hĩ, Lưu nhi bất tức, hiệp đồng nhi hóa chi nhạc hưng yên. Trời cao đất thấp muôn vật khác nhau, cho nên Thánh Hiền mới định ra Lễ Nghĩa, phân tôn ti trật tự. Trời Đất và vạn vật lưu hành, hội hợp tánh chất cho điều hòa để gây tạo thành cơ sanh hóa.

Căn nguyên của Lễ cao xa như thế, cho nên mới có giá-trị tôn quý, Thánh Hiền đời trước lấy lễ làm căn bản, để dạy người và trị thiên hạ. Có câu: Tiên Vương chế lễ nhạc giả, phi dĩ cực khẩu, Phúc nhĩ mục chi dục giả, tương dĩ giáo dân binh hảo ố, nhi phản nhơn đạo chi chánh dã. Tiên Vương chế ra Lễ Nhạc, chẳng phải để làm cho cùng cực cái sở dục của miệng, bụng, tai, mắt, nhưng để dạy dân giữ lòng hảo ố cho vừa phải mà sửa lại cái nhơn đạo cho chánh vậy.

Quy củ chữ Lễ là để chế sửa phong tục, nhơn quần xã hội, Quan Hôn Tang Tế, triều đình hương đảng, cả thầy đều dùng lễ mà làm cho tận thiện tận mỹ vậy.

Lễ là thuộc việc tế tự có thể trạng thái tình cảm rất hậu, tế là do tâm thành kính Trời, Phật, Tiên, Thánh hay là Tổ Tông.

Có câu: “Phù tế giả phi vật tự ngoại, tự trung xuất sanh ư tâm dã”. Trong việc cúng tế chẳng phải tại lễ vật ở ngoài, chỉ tại lòng thành kính mà sanh ra vậy.

Lễ là cốt để giữ sự chừng mực cho sự hành vi của con người. Đức Khổng Tử nói: “Đạo đức nhơn nghĩa phi lễ bất thành, giáo hóa chánh tục phi lễ bất bị, phân tranh kiện tụng phi lễ bất quyết, quân thần thượng hạ phụ tử huynh đệ phi lễ bất định, hoạn học sự sư phi lễ bất thân, ban triều trị quân ty quan hành pháp phi lễ oai nghiêm bất thành. Đạo từ tế tự cung cấp Thánh Thần, phi lễ bất thành bất trang, thị dĩ quân tử cung kính tôn tiết thái nhượng dĩ minh lễ”. Lời của Đức Khổng Tử dạy, những người đã làm đạo đức nhơn nghĩa, mà thiếu lễ cũng chẳng nên, dạy bảo sửa đổi phong tục mà thiếu lễ thì cũng chẳng đủ. Xử việc phân tranh kiện tụng mà thiếu lễ thì không quyết đoán, Vua tôi trên dưới cha con anh em, mà không có lễ thì chẳng định, học làm quan thờ Thầy mà không có lễ thì chẳng thân mật, sắp đặt thứ vị trong triều, cai trị quân lính, đi làm quan thi hành pháp lệnh, mà không có lễ thì chẳng oai nghiêm, cầu khẩn, cung cấp, tế tự Thánh Thần mà chẳng có lễ thì không trang nghiêm thành kính. Bởi thế cho nên người quân tử dung mạo phải đoan trang trong tâm phải thành kính, giữ gìn pháp độ để làm cho lễ ra sáng tỏ vậy.

Đức Khổng Tử, thi chung làm những việc gì, cũng cần giữ mực trung dung, nếu không dùng lễ để làm tiêu chuẩn cho sự hành vi thì biết thế nào là trung được, nên Ngài nói rằng: “Lễ hồ sở dĩ chế trung dã”. Lễ vậy ôi!... để đặng chế cho vừa mực trung vậy.

Lễ là dùng phương diện phân tôn ty trật tự, tức là cái phép để tạo nên luân lý trong gia đình và xã hội quốc dân vậy.

Có câu: “Phù lễ Tiên Vương dĩ thừa thiên chi đạo, dĩ trị nhân chi tình”. Lễ là các vì Tiên Vương vâng theo cái Đạo của Trời, để trị tình dục của con người, tình dục của người vừa biến sanh, chỉ có dùng lễ mà ngăn cản lại được.

Khổng Tử viết: “Âm thực nam nữ nhân chi đại dục, tồn yên tử vong bản khổ nhơn chi đại ô, tồn yên cố dục ô giả tâm chi đại đoan dã, nhân tàn kỳ tâm bất khả trắc độ giả, mỹ ác giai tại kỳ tâm bất kiến kỳ sắc dã, dục nhứt dĩ cùng chi xá lễ hà dĩ tai”.

Đức Khổng Tử nói: Các việc tội lỗi của con người là do nơi sự ăn uống quá độ mà sanh ra, nhứt là trai và gái ăn chung với nhau, thì cái sở dục bao giờ cũng có.... Còn cái giận cái ghét của con người, là do sự nghèo khổ bệnh hoạn chết mất mà nảy sanh, cái ô dục là mối lớn của tâm vậy, cái tâm của con người thường giấu kín, chẳng khá độ lường đặng, tóm lại nếu muốn biết cho cùng mà không dùng lễ thì chẳng thể nào biết được.

Các bậc Đế Vương đời trước, sở dĩ trị được thiên hạ, là nhờ hiểu rõ cái tình dục của con người, nên mới chế ra Lễ Nghĩa, để phân tôn ty trật tự chuyên trị thất tình là: Hi, Nộ, Ai, Lạc, Ái, Ó, Dục, sửa thập nghĩa là: Phụ tử tử hiếu, huynh đệ đệ cung, phu nghĩa phụ tiết, trưởng huê, ấu thuận, quân nhân, thần trung. Giảng giáo điều tín nghĩa chuộng sự hòa thuận, bỏ sự cạnh tranh trộm cướp.

Sự giáo hóa của Đức Khổng Tử, là tinh vi hiệu quả rất sâu xa.

Có câu: “Lễ chi giáo hóa giả vi kỳ chi tà dã ư dị hình sử nhân

nhụt tỵ thiên viễn ác như bất tự tri dã”. Sự giáo hóa của Đức Khổng Tử mà dùng lễ là cao sâu mầu nhiệm, có thể ngăn ngừa các điều tội lỗi trong lúc chưa bày ra, khiến cho người ngày ngày đến gần chỗ lành, lánh xa điều dữ là người biết lễ vậy.

Đức Khổng Tử rất trọng lễ vậy, nên Ngài nói: Phù lễ cấm loạn chi sở do sanh, do phùng chi thủy tự lai dã. Lễ là ngăn cấm các điều rối loạn lúc chưa sanh ra, cũng như con đường đắp đê ngăn cho nước ùng tràn vào vậy.

Người giàu sang mà biết lễ thì không dâm tàn, không kiêu căng, người bần tiện mà biết lễ thì không nản chí, không làm quấy, người làm Vua mà biết lễ thì mới biết phép sửa nước trị dân. Tóm lại: Lễ chi ư chánh quốc giã, do hành chi ư khinh trọng giã, thăng mạc chi ư khúc trực giã, qui củ chi ư phương viên dã. Lễ đối với việc sửa nước trị dân, chẳng khác nào như cây cân để đối với vật nặng vật nhẹ, cũng như sợi dây để đối với vật thẳng vật cong, cũng như cái quy cái củ để đối với vật tròn vật vuông vậy.

Nếu con người từ ấu chí trưởng mà biết trọng lễ nghĩa khiêm cung, thì khỏi chịu dưới luật hình trừng trị, mà đời sẽ trở nên thái bình an cư lạc nghiệp. Sánh với đời Nghiêu Thuấn, Võ Thang, Văn Võ, Châu Công, Khổng Tử, Mạnh Tử, Nghiêu Thuấn không lập luật hình, Võ Thang không tạo khám đường ngục thất, đời vô vi nhi trị thiên hạ thái bình là nhờ dân tộc thời kỳ ấy biết giữ lễ.

Thánh Giáo của Đức TÔN SƠN dạy:

Lễ nơi mình là khuôn viên trọng thể,
Lễ nơi nước là phép trị an,
Lễ nơi toàn cầu là đại đồng thế giới.

Nếu không có lễ thì chẳng làm việc gì mà nên đặng.

THI CHỮ LỄ

LỄ là trật tự của Thần Tiên,
LỄ dạy nhơn sanh giữ tánh hiền.
LỄ đôi toàn cầu điều yếu trọng,
LỄ qui Tam Giáo thuận cơ Thiên.

BÀI SỐ 7

GIẢI THÍCH CHỮ KHIÊM

Chữ Khiêm là khiêm nhượng, dầu mình khôn ngoan trí hóa, tài hay nghề giỏi cũng phải kính nhường người. Có câu: “Thánh nhơn bất tự mãn túc, Nghiêu Thuấn kỳ du bịnh chư”. Đức Thánh Nhơn còn chưa gọi mình là đầy đủ, Vua Nghiêu, Vua Thuấn còn có chỗ thiếu sót thay. Ấy là bậc Thánh Hiền còn phải khiêm nhượng như thế.

Người đời thường có tánh tự đắc, kiêu ngạo, chẳng biết khiêm nhượng là gì, hễ mở miệng ra thì tự tôn tự đại, coi mình như Thần Thánh, khinh bỉ người nhẹ như mảy lông.

Có câu: “Khinh bạc chi thái, thị chi quân tử tắc tán ngô đức, thị chi tiểu nhân tắc tán ngô thân”. Nghĩa là: Cái thói khinh bạc mà đối với người quân tử thì tổn cái đức của mình, còn đối với kẻ tiểu nhân thì hại cái thân của mình.

Cho nên Đức Khổng Tử dạy rằng: “Thông minh huệ trí thủ chi dĩ ngu, công bị thiên hạ thủ chi dĩ nhượng, dũng lực chân thể thủ chi dĩ khước, phú hữu tứ hải thủ chi dĩ khiêm”.

Đức Khổng Tử nói: dầu mình có thông minh trí huệ hơn người cũng phải coi mình như ngu dốt vậy, dầu mình có

công lao đầy đủ trong thiên hạ, thì cũng phải kính nhường người, mình có sức mạnh hơn đời, cũng phải coi mình như kẻ mềm yếu vậy, dầu mình giàu có trong bốn biển, thì cũng xem mình như nghèo khổ vậy. Ấy là cái hạnh khiêm nhường của Đức Thánh Nhân, để roi truyền cho đoàn hậu tấn.

Chữ khiêm đối với các phương diện cần phải thật hành tất cả. Người bác học mà biết khiêm nhường thì kẻ tài sơ mới hết lòng mến phục, còn kẻ tài sơ mà biết khiêm nhường, thì người bác học mới vui dạ dặt diu.

Còn tánh hiu-hiu tự đắc, thì thành ra người không được tiến hóa.

Trong gia-đình mà biết khiêm nhường thì mới được trên thuận dưới hòa. Trong xã hội mà nhiều người biết khiêm-nhượng, thì xã hội mới được thái bình. Còn người tu hành đạo đức mà biết khiêm nhường thì mới đặng hoàn toàn.

Trong quyển Phương Châm Hành Đạo của Đức Quyền Giáo Tông dạy rằng: Quý hóa thay cái hạnh khiêm nhường, nguy hiểm thay cho tánh tự kiêu.

THI

Khiêm cung nhẫn nại mới là hay,
Tự đại tự tôn chẳng phải tài.
Xem hạnh người xưa gương trước mắt,
Mắt dầu không thấy vẫn còn tai.

BÀI SỐ 8

GIẢNG GIẢI CHỮ CUNG CHỮ CUNG LÀ CUNG KÍNH

Đối với các sự đời và hành vi cử chỉ của con người hằng ngày phải giữ tấm lòng cung kính. Dầu lúc nào cũng xem mình như ở giữa chốn triều đình, đứng trên sân tế lễ. Dầu ngồi trong nhà kín cũng tưởng như: thập mục sở thị, thập thủ sở chỉ. Nghĩa là mười mắt trông vào và mười tay chỉ vào mình.

Trong Kinh Thư có câu: “Nhu lâm thâm uyên, như lý bạc băng”. Phải coi mình như đến vực sâu, như noi giá mỏng. Cách cử động của các bậc Cổ nhơn cung kính như thế. Con người còn có tánh linh hơn vật, là do nơi biết cung kính lễ nghĩa mà cao hơn.

Nếu con người chỉ biết đói thì ăn, khát thì uống, no ấm thì vui mừng, đói rách thì lo buồn, còn ngoài ra chẳng biết cung kính lễ phép là gì. Người như vậy phỏng có khác chi cái hình bằng gỗ chẳng? Thiết tưởng hạng người như thế thiên hạ kêu là giá áo túi cơm cũng phải.

Đức Khổng Tử, giáo hóa nhơn sanh có dạy năm điều là: “Ôn, Lương, Cung, Kiệm, Nhượng”. Vua tôi có cung kính thì thiên hạ mới được thái bình, cho nên vua Nghiêu đối với bá quan thường dùng một chữ Khâm, ngàn thu còn để tiếng Thánh quân. Cha con có cung kính thì gia đình mới được thuận hòa. Ông vua Thuấn thờ cha mẹ trọn niềm thủ kính, mà muôn đời còn lưu danh là đại hiếu. Anh em có cung kính với nhau, mới có tình cảm thân yêu mến. Đời xưa ông Lý Tịch làm quan to, ông đã già mà cung kính bà chị một cách lạ thường. Một hôm bà chị đau ông thân hành đi nấu cháo cho chị ăn, thổi lửa rụi bị cháy hết râu, người chị thấy em như vậy thì hết lòng thương xót. Còn vợ chồng mà biết cung kính với nhau, thì tình thân ái mới được thuận hòa, tạo nên cửa nhà đồ sộ.

Đời xưa vợ chồng ông Khước Khuyết tương kính như tân, vợ chồng của ông kính nhường nhau ví như khách quý, thường bữa ông đi cày bà vợ đem cơm phải quì mà dâng cho ông, rồi chấp tay đứng hầu đến trọn bữa.

Ngày kia có quan Đại Phu, đi ngang qua xem thấy cách cung kính của vợ chồng ông như vậy, bèn về tâu lại với Vua nước Tấn, Vua liền mời ông Khước Khuyết phong làm quan Hạ Đại Phu, ấy là vợ ngoan làm quan cho chồng.

Người tu hành mà biết cung kính, thì tinh thần đạo đức mới được tăng tiến lên cao. Trong xã hội từ lớn chí nhỏ đều biết cung kính lễ phép thì xã hội mới có vẻ điều hòa thuận phong mỹ tục.

Toàn thể nhân loại mà biết giữ lễ nghĩa cung kính với nhau, thì thế giới sẽ được hòa bình phục hồi thượng cổ.

THI CHỮ CUNG

Cung kính là đầu của thế gian,
Lễ nghi biết giữ đặng trang hoàng.
Tài sơ bác học đều lưu ý,
Nghieu Thuần thường dùng đối bá quan.

BÀI SỐ 9

GIẢI THÍCH CHỮ NHẪN

Chữ Nhẫn là kiên tâm nhẫn nại. Bền lòng nhẫn nhục được thì cái tâm mới an tịnh, nhưt là về phương diện tu hành đạo đức, phải thật hành chữ nhẫn trước hết.

Đức Khổng Tử nói: “Tiểu bất nhẫn, tắc loạn đại mưu”. Việc nhỏ mà chẳng nhẫn thì cái mưu lớn ắt phải hư hoại. Ở đời ta thường thấy những việc nhỏ bằng sợi tóc, vì không nhẫn

được mà xảy ra sóng gió to lớn, nhiều khi gây nên tai họa giết hại lẫn nhau, là do nơi chẳng chịu kiên nhẫn mà biến sanh ra nông nổi.

Có tích xưa: Ông Quách Tử Nghi, đời nhà Đường khi còn nhỏ đang đi học, một hôm ông xem kinh Phật thấy câu “Hắc phong xuy châu phiêu nhập chi khổ hải”. Nghĩa là luồng gió đen thổi chiếc thuyền trôi vào trong biển khổ. Ông không hiểu ý câu ấy ra sao, bèn đến hỏi một hòa thượng. Vị Hòa-Thượng thấy hỏi như vậy, thì thịnh nộ mắng ông Quách Tử Nghi rằng mày còn con nít biết gì mà dám hỏi những câu đó. Ông Quách Tử Nghi thấy vị Hòa Thượng trả lời như vậy thì nổi giận hầm hầm tím mặt. Lúc ấy vị Hòa Thượng bèn ung dung day lại cười mà cắt nghĩa cho ông Quách Tử Nghi biết rằng: Sự thịnh nộ của công tử từ nãy đến giờ tức là luồng gió đen thổi chiếc thuyền trôi vào biển khổ đó....

Ông Quách Tử Nghi hồi tâm tỉnh ngộ, bèn chấp tay tạ ơn vị Hòa Thượng, đã dùng một cách gián tiếp mà chỉ giáo cho mình. Ôi! Ở đời biết bao nhiêu luồng gió đen, hằng ngày lẫn quần xung quanh mình của chúng ta, nếu chúng ta không hết sức lấy tâm lòng kiên nhẫn ra chống chọi, thì cơ hồ thân thể của chúng ta như một chiếc thuyền nhỏ kia, có ngày chìm đắm vào trong bể khổ.

Có bài sách Thầy Tử Trương hỏi Đức Khổng Phu Tử về chữ nhẫn. “Tử Trương dục hành từ ư Phu Tử, nguyện tứ nhưt ngôn vi tu nhân chi yếu”. Thầy Tử Trương muốn đi làm việc chánh, bèn đến từ tạ Đức Khổng Phu Tử, xin cho một lời để làm phép sửa mình.

Phu Tử viết: “Bá hạnh chi bản nhẫn chi vi thượng”. Đức Khổng Tử nói: Trăm nét chung gốc chỉ có chữ nhẫn là cao thượng hơn hết.

Tử Trương viết: Hà vi nhĩn chi. Thầy Tử Trương hỏi tại sao mà phải nhĩn đó. Phu Tử viết:

Thiên Tử nhĩn chi quốc vô hại,
Chư Hầu nhĩn chi thành kỳ đại.
Quan Lại nhĩn chi tấn kỳ vị,
Huynh đệ nhĩn chi gia phú quý,
Phu phụ nhĩn chi chung kỳ thế,
Bằng hữu nhĩn chi danh bất phế,
Tự thân nhĩn chi vô họa hoạn.

Nghĩa là:

Làm Vua mà biết nhĩn thì trong nước không có điều tai hại
Bậc chư hầu mà biết nhĩn thì nên nghiệp lớn.
Bậc Quan lại mà biết nhĩn thì phẩm vị đặng cao thặng.
Anh em biết nhĩn với nhau thì nhà cửa đặng giàu sang.
Chồng vợ biết nhĩn thì niềm ân ái mới đặng trọn đời.
Bậu bạn biết nhĩn thì danh nghĩa chẳng hư, còn thân của mình mà biết nhĩn chẳng lo tai họa.

Tử-Trương viết: “Bất nhĩn hà như”. Thầy Tử Trương hỏi: Còn chẳng nhĩn thì dường nào? Phu Tử viết:

Thiên Tử bất nhĩn quốc không hư,
Chư Hầu bất nhĩn tán kỳ xu,
Quan Lại bất nhĩn hình phạt tru,
Huynh đệ bất nhĩn cát phân cư,
Phu phụ bất nhĩn tình ý sơ,
Tự thân bất nhĩn họa bất trừ.

Nghĩa là: Làm Vua mà chẳng nhĩn thì nước phải trống không. Bậc Chư Hầu chẳng nhĩn thì hư bại thân mình. Bậc Quan Lại không nhĩn thì phải chịu hình phạt. Anh em chẳng biết nhĩn nhau, thì chia của cắt nhà phân ly thủ túc. Chồng

vợ chẳng nhịn thì tình nghĩa ra phai lợt. Còn bản thân của mình mà chẳng biết nhịn thì mọi việc hoạn họa chẳng dứt....

Đức Không Tử giải nghĩa các bậc ròi, Thầy Tử Trương ngâm ngùi mà than rằng: phải lắm, phải lắm, thật là khó thay nếu không có chí kiên nhẫn thì cũng khổ cho bản phận làm người.

Trong Kinh Hoa Nghiêm có câu rằng: “Nhứt niệm sân tâm khởi, bá vạn chương môn khai”. Một phen nư giận nổi lên thì muôn ngàn nghiệp chướng nảy sanh. Trong các kinh sách của Phật, Tiên, Thánh Hiền hằng ngày dạy nhưn sanh chữ nhẫn làm đầu, mà con người mơ màng chưa tỉnh ngộ.

Chúng ta nhận xét qua một trận giông tố, ắt phải có cây ngã, nhà sập, thuyền tàu chìm đắm. Còn người trải qua những cơn thịnh nộ ròi, thường có xảy ra lắm điều tai ương hoạn họa, khi biết tự tỉnh ăn năn thì việc đã muộn ròi.

Vậy mà có nhiều người trải qua biết bao nhiêu lần giông tố, mà cũng không biết kiên nhẫn chút nào, thật cũng đáng buồn cho đó ...

Có tích Ông Trương Công Nghệ:

Ngày xưa ông Trương Công Nghệ chín đời cùng ở với nhau một nhà. Có câu: “Trương Công Nghệ cửu thế đồng cư”. Vợ chồng con cháu có mấy trăm người mà trọn đời chưa có điều chi xích mích, trong gia đình bao giờ cũng đầm ấm như khí hòa mùa xuân.

Ngày kia Vua nghe tin bèn ngự giá đến nhà ông mà hỏi rằng: nhà của ngươi dùng cách gì mà trong gia đình vui vẻ thuận hòa với nhau như vậy?

Ông Trương Công Nghệ bèn viết một chữ NHẪN thiệt lớn

vào trong tấm giấy mà dâng lên cho Vua.... Vua xem rồi lấy làm kính phục, liền ban cho ông một trái lê thử coi ông xử sự ra sao. Ông bèn sai người cắt trái lê bỏ vào trong cái thùng lớn đổ nước nấu sôi, rồi kêu tất cả người trong nhà đến trước mặt, cho uống mỗi người một muống, để gọi là chung hưởng ân Vua.

Ôi! Tấm lòng nhẫn nại của ông quý biết chừng nào.

Đến đôi nhà của ông có nuôi một trăm con chó, mỗi bữa ăn cho ăn cơm nếu thiếu một con nào thì hết thảy cả bầy đều không ăn đứng đợi....

Sự nhẫn nại của ông kịp đến cả súc vật cũng biết nhường như thế. Đời nay những người không biết kiên nhẫn mà xem đến truyện của ông thì há chẳng hổ mình lắm sao?

Có câu:

Trương Công Nghệ trăm phần nhẫn nại,
Chín đời cùng xúm xích ở chung.
Tiếng lành đồn thấu bộ rông,
Một nhà sum hiệp Cửu Trùng ban khen.

“Bá nhẫn đường trung hưởng thái hòa”

Nếu trăm điều mà nhẫn được hết, thì trong gia đình sẽ được thuận hòa vui vẻ vô cùng.

THI

Huệ Lan chung đứng mái tây hiên,
Biết phải cùng nhau dữ hóa hiền.
Kẻ đổ người làm đôi đũa hại,
Trăm điều nhẫn nại mới là Tiên.

BÀI SỐ 10

TÂN LUẬT VÀ PHÁP CHÁNH TRUYỀN

(Giảng giải về đại cương)

Tân Luật là do theo Thánh giáo mà lập thành, mọi sự hành trình của Chức Sắc, Chức việc và Đạo Hữu nam nữ đều tuân y theo Tân Luật mà thi hành phận sự. Bởi Tân Luật là thể cho Thiên Điều, hễ phạm Tân Luật thì tức nhiên là phạm Thiên Điều ắt phải chịu tội lỗi do Thập Hình của ĐỨC LÝ GIÁO TÔNG trừng trị.

Vậy những người nhập môn từng giáo, vào Đạo Cao Đài thì phải thật hành theo Tân Luật, là trau dồi đức hạnh, cần phải học thuộc lòng Ngũ Giới Cấm và Tứ Đại Điều Qui, giữ theo đó mà tu hành cho tròn bổn phận của một vị tín đồ trong nền Tôn giáo Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Mỗi người nhập môn rồi phải thỉnh một quyển Tân Luật, để học hỏi cho hiểu rõ mọi điều, và do theo đó mà làm mực thước để độ lượng bước đường hành đạo của mình, mới có thể tiến triển cao thăng đạt thành phẩm vị.

Trái lại, người vào Đạo mà không thiết hành theo Tân Luật chẳng giữ trọn lời minh thệ buổi ban sơ, thì không thể nào thành công đắc Đạo.

PHÁP CHÁNH TRUYỀN

Pháp Chánh Truyền chú giải, cũng do theo Thánh giáo của ĐỨC CHỈ TÔN đã định phẩm tước quyền hành của Chức Sắc Hiệp Thiên, Cửu Trùng và Chức việc nam nữ, lớn nhỏ đều có trật tự phân minh. ĐỨC HỘ PHÁP chú giải thêm sáng tỏ từ chi tiết, để cho Chức Sắc từ Đại Thiên Phong đổ xuống tới Chức việc Bàn Trị Sự, do theo đó mà thi hành cho được

vuông tròn trách nhiệm, không ai có phép can thiệp chon truyền của Đạo. Nếu vị nào phạm vào Pháp Chánh, thì bị đưa ra Tòa Tam Giáo.

Cũng như phần Đời có gia pháp, hay là quốc pháp. Bôn phận làm con mà chẳng tùng mạng lệnh của cha mẹ trong gia đình, thì tức nhiên là con ngỗ nghịch bất hiếu.

Bôn phận làm dân mà không tuân lệnh của Triều đình Chánh Phủ trong nước, ấy là kẻ phản loạn quốc gia thì phải chịu tội tình hành phạt.

Còn người giữ Đạo mà bất tùng Luật Pháp chon-truyền của Đức CHÍ TÔN thì trái với lời minh thế khi nhập môn đã không được chung hưởng ân huệ của Đức CHÍ TÔN ban cho mà còn bị quyền Thiên Liêng trừng trị là khác.

BÀI SỐ 11

LUẬT PHÁP CHON TRUYỀN của nền ĐẠO ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

Luật là Tân Luật và Đạo Luật, Pháp là Pháp Chánh Truyền chú giải. Chon truyền của Đạo là Thánh Ngôn Hiệp Tuyển. Đức CHÍ TÔN giáng cơ khai Đạo, từ buổi ban sơ đã chỉ rõ đường đi nước bước, ấy là lời vàng tiếng ngọc, dạy từ chon tóc kẻ răng sau nữa là Pháp Chánh Truyền và Bát Đạo Nghị Định, của Đức LÝ GIÁO TÔNG dạy về Chánh Trị Đạo, thì dầu cho Chức Sắc Thiên Phong đổ xuống tới hạng tín đồ, cũng phải tuân y theo đó mà thi hành phận sự. Nếu ai can thiệp chon truyền của Đạo thì gọi là dị đoan bất chánh, phạm vào Luật Pháp phải bị đưa ra Tòa Tam Giáo xử trị.

Tân Luật và Đạo Luật, thì do quyền Vạn linh sửa đổi được những khoản nào không phù hợp với nhơn sanh. Còn Thánh

Ngôn Hiệp Tuyên, Pháp Chánh Truyền và Bát Đạo Nghị Định thì bất di bất dịch.

Luật pháp qui điều của các nhà Tôn giáo xưa nay là khuôn viên trọng thể. Ai là người tự xưng mình rằng môn đệ trong ba nhà: Nho, Thích, Đạo thì phải do theo kỷ luật của vị Giáo chủ di truyền, mà thật hành cho được hoàn toàn bổn phận, nếu đệ tử trong Tôn giáo nào chẳng tùng Luật pháp qui điều, lại canh cãi chơn truyền của Đạo, thì dầu có tu hữu công cũng khó mong thành chánh quả.

Ví như người đời mà chẳng giữ theo điều luật của Chánh phủ thì tức nhiên đời loạn quốc pháp, phong hóa suy đồi, luân lý cang thường điên đảo.

Đạo là Luật pháp công bình Thiên liêng của Tạo hóa, để truyền bá cho đời, người biết giữ theo luật Đạo thì ví như một người thợ mộc, làm việc chi cũng có mực giăng thước độ, thì khí dụng mới được hoàn thành.

Con người mà không giữ theo Luật pháp của Đạo, thì chẳng khác nào kẻ làm thợ không có mực thước thì cả khí dụng ắt phải hư hoại. Luật pháp là nấc thang tấn hóa, mọi sự hành vi của con người, dầu các cuộc chơi cũng có luật pháp....

Luật pháp qui điều là: bốn phương diện để răn mình chừa lỗi, gọi là: “Qui, Cử, Chuẩn, Thăng”. Có câu: Bất dĩ qui củ chuẩn thăng, bất năng thành phương viên....

Người làm thợ mà chẳng noi theo mực thước thì phận sự không đặng vuông tròn. Còn người tu mà chẳng giữ theo Luật pháp chơn truyền của Đạo, thì không đắc quả phẩm vị Phật, Tiên mà còn phạm tội Thiên liêng là khác.

Tóm lại, Đức CHỈ TÔN khai Đại Đạo kỳ thứ ba này gọi

là cơ quan giải khổ cho chúng sanh, nếu chúng sanh muốn được thoát khổ, thì dùng phương châm tu hành đạo đức mà làm kế bảo an và cần phải thật hành y theo khuôn viên luật pháp của Đạo thì mới chung hưởng cơ hòa bình an cư lạc nghiệp.

BÀI SỐ 12

TAM-LẬP

Lập công - Lập đức - và Lập ngôn

1.- Lập công là: Lập công nghiệp với Đạo cho đầy đủ, mới có thể thọ phong vào hàng Chức Sắc, hay là đạt thành phẩm vị thiêng liêng, cao thấp là tùy theo công nghiệp nhiều ít. Ví như phần đời các bậc trung thần tể tướng, cũng do nơi lập công nghiệp với Triều-đình, mà đăng chức trọng quyền cao lộc cả. Chưa từng thấy một người nào bình nhứt ở không chơi bởi lười biếng, mà được giàu sang vinh hiển, lập nên danh thế lưu lại trên đời mà cũng chẳng thấy một nhà tu nào, không chịu khổ hạnh vì Đạo mà đắc thành Thiên vị phẩm tước cao siêu ấy là chơn lý hiển nhiên từ thử.

2.- Lập đức là: Lập đức hạnh cho được hoàn toàn ấy là một nấc thang tiến hóa đến cực phẩm Thiên liêng.

Đức hạnh đủ đầy ví như hai cái chơn mạnh mẽ, có thể trèo lên tới đỉnh thượng, vệt ngút mây xanh, biết rõ cơ màu nhiệm, thanh nhàn vui vẻ hơn mọi sự.

Có câu: “Đức trọng quý thân kinh”. Những người lập đức được cao trọng, thì dầu cho quý thân cũng phải kiêng nể hay là võ lực hùng oai cũng chẳng màng ...

Người có đức cũng như cây lớn có gốc rễ nhiều, dầu gặp giông tố bão bùng cũng không khi nào xiêu ngã.

“Đại đức đôn hóa, tiểu đức xuyên lưu”. Đức lớn thì ngưng tụ vững bền, còn đức nhỏ hay là khiếm đức, phải chịu trôi giạt không bờ bến dựa nương ... Đức là căn bản nguồn cội trường tồn, còn tài sản như sương đeo ngọn cỏ.

Những người cố tâm lập đức, thì hay thi ân tế chúng phổ hóa nhơn sanh, mọi sự hành vi đều có lợi ích chung cho đồng loại. Trên thuận tòng Thiên lý, dưới phù hạp nhân tâm giá trị quý hơn ngọc ngà châu báu.

Có câu: “Đức thắng kim”. Đạo đức là trọng hơn vàng bạc, ấy là lời của Thánh nhơn dạy con người cần lập đức.

3.- Lập ngôn là: Kính cẩn thận trọng từ lời nói, những lời thốt ra phải có đạo đức, nhơn nghĩa, khiêm cung, thì mọi người đều cảm hoài yêu chuộng.

Còn lời nói có tổn hại cho nhơn sanh là những điều bất nghĩa vô nhân, làm cho thiên hạ vì lời nói của mình mà phải chịu thảm sầu đau khổ, thì tự nhiên phải mang câu thất đức.

Đức Không Tử nói: “Bán cú phi ngôn ngộ tổn bình sanh chi đức”. Đức Thánh nhơn dạy rằng: “Xuất kỳ ngôn thiện, tắc thiên lý chi ngoại ứng chi, xuất kỳ ngôn bất thiện, tắc thiên lý chi ngoại vi chi”. Nghĩa là nói ra một lời lành, thì chung ngoài ngàn dặm thiên hạ nghe mà cảm động hưởng ứng theo đó, còn nói ra những lời chẳng lành, thì chung ngoài ngàn dặm thiên hạ nghe mà nghịch đó.

“Xuất nhứt ngôn khả dĩ hưng bang, xuất nhứt ngôn khả dĩ tán bang”. Một lời nói có thể làm cho lợi ích nước nhà, cũng một lời nói mà làm hư hoại tất cả giang san sự nghiệp.

Vậy làm người cần phải biết cẩn ngôn là dè dặt thận trọng từ lời nói.

Trước khi thốt ra những lời nói ta nên xét đoán suy nghĩ được 3 điều:

- Một là chơn chánh, - hai là hữu ích, - ba là dễ thương.

Nếu nói ra mà không đặng ba điều ấy, thì tốt hơn là làm thinh còn hay hơn nói. “Nhứt ngôn trúng vạn ngôn dụng, nhứt ngôn bất trúng vạn sự bất thành”.

Tóm lại vấn đề Tam Lập:

Mỗi người trong Đạo hay là ngoài đời, mà thật hành cho được vẹn toàn thì tư cách phẩm giá của con người sẽ trở nên tôn nghiêm cao trọng.

BÀI SỐ 13

TU THÂN - TU TRÍ - TU TÂM

Con người trên mặt thế này mà được cao thượng là chỉ nhờ có một phương tu. Danh thể giá trị được tôn trọng hơn người, là nhờ biết tu thân và tu trí.

Bởi thân thể đặng trong sạch, trí não được thông minh sáng suốt, mới có thể giúp hay cho quốc gia xã hội làm những điều ích nước lợi dân, tạo hạnh phúc cho giống nòi chung hưởng.

Còn tiến triển cao hơn đạt thành phẩm vị: Thần, Thánh, Tiên, Phật, là nhờ biết dưỡng tánh tu tâm.

Ngoài ba phương diện: Tu thân, tu trí và tu tâm, thì con người phải cam chịu ở vào hàng hạ đẳng.

Ngày nào toàn thể nhơn-sanh mà thật hành được ba phương tu kể trên, thì đời sẽ biến thành cảnh Cực Lạc Thiên Đường tại thế

(Còn tiếp)

DLT

COMPLETE AUTO BODY & REPAIR

60 Stockton, San Jose, CA 95126

Tel: (408)288-8856 FaX# (408)288-8855



ĐẶC BIỆT

Có giá thương lượng
cho thân chủ
không có bảo hiểm

*- Có nhận làm Đèn bị
vàng và scratch làm ra
như mới.

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Bảy:
9.00 AM - 6.00 PM

- *- Chuyên làm đồng, kéo sườn & sơn tất cả các loại xe.
- *- Có phòng sơn hấp đặc biệt & Giàn kéo sườn tối tân.
- *- Sơn đúng màu, đẹp, láng như mới.
- *- Chủ và thợ đều có bằng tại Mỹ, có nhiều năm kinh nghiệm trong nghề.
- *- Free estimate, deductible, towing.
- *- Nhận tất cả các loại bảo hiểm và có nhân viên lo mọi thủ tục trực tiếp với hãng bảo hiểm.

**TẤT CẢ CÁC CÔNG VIỆC
ĐƯỢC CHỦ BẢO ĐẢM**

NHẬN SỬA CÁC LOẠI XE MỸ & NGOẠI QUỐC GIẢI QUYẾT MỌI TRỞ NGẠI VỀ MÁY & HỘP SỐ

- *- Engine tune-up.
- *- Thay nhớt máy, hộp số. Thay thăng tiện đĩa.
- *- Thay timing belt.
- *- Complete clutch job.
- *- Thay Máy, Hộp Số.
- *- Thay Axle, Saft.
- *- Thay Catalytic.
- *- Sửa tất cả điện xe.
- *- Computer Diagnostic.
- *- Scanner set up Check engine light.

**REBUILT MÁY, HỘP SỐ, BẢO ĐẢM 6 THÁNG HAY 1 NĂM
CHO MỌI VIỆC LÀM NHANH CHÓNG & THÀNH THẬT**

FINANCIAL SERVICES

6947 Linda Vista Road, Suite C, San Diego, CA 92111

(Trong khu chợ Thuận Phát, sau lưng Mc Donald)

Telephone: (858)467-0833 (858)277-3999

GIỮ SỔ SÁCH VÀ KHAI THUẾ (BOOKKEEPING & TAX SERVICES)

*- Giữ Sổ Sách Kế Toán
(Bookkeeping Services)

*- Làm Lương Bổng
(Payroll Services)

*- Khai Thuế
(Tax Services for
individual, Partnership,
LLC, Corporation, etc).



*- Giúp thành lập Công Ty và các Dịch Vụ Thương Mại
(Form Partnership, Corporation & Businesses).

*- Giúp sang Tiệm Nail, Tóc, Shop sửa xe, Nhà Hàng và các
Cơ Sở Thương Mại.

*- Làm các Hợp Đồng Mua Bán Tiệm, Mướn Mặt Bằng,
Thương lượng với chủ đất, Trung Tâm Thương Mại để
hoàn tất thủ tục sang nhượng hoặc mướn tiệm.

*- Thị Thực chữ ký (Notary Public) và phiên dịch các
loại đơn từ.

VĂN PHÒNG THUẾ CHUYÊN NGHIỆP HOẠT ĐỘNG QUANH NĂM

Thành Thật - Tận Tâm - Uy Tín - Lệ Phí phải chăng

Để biết thêm xin Liên Lạc:

NHỰT TƯỜNG & THÙY TRANG



LISA'S FLORIST

2424 Quimby Rd
San Jose, CA 95148

ĐT: (408)528-7675 Cell: (408)828-5833

Đảm trách mọi dịch vụ về:

- *- Hoa Tươi,
- *- Hoa Đám cưới,
- *- Đám hỏi,
- *- Đám hỏi,
- *- Sinh Nhật,
- *- Thăm viếng,
- *- Ra Trường
- *- Đeo Cổ
- *- Đeo Tay
- *- Chúc Thọ
- *- Tân Gia
- v. . v. .
- *- Free Delivery



- *- Hoa Đám
- *- Hoa phủ
trên Quan tài
- *- Hoa Phúng
Điếu
- *- Trang hoàng
Thánh Đường
- *- Bàn Thờ
Gia Tiên
- *- Đặc biệt
Có nhận may
tang phục
miễn phí.

ĐẶC BIỆT

- *- Vòng hoa Phúng Điếu \$89.00
Nhận ORDER 24/24
- *- Bớt 15% cho các gia đình H.O
& các Hội Đoàn

MỤC LỤC

- 01- Diễn biến việc hạ tượng Đức Hộ Pháp
ban phép lành tại Thánh Thất Kim Biên 6
- 02- Thông báo ngày 24-4-2017 của Cao Đài Hải
Ngoại v/v Tượng Đức Hộ Pháp đã đến Thánh
Thất Cao Đài Houston TX ngày 18-4-2017 . 34
- 03- Lễ Cung Nghinh Phật Tượng Phạm Hộ Pháp
tại Thánh Thất Cao Đài Houston TX
ngày 18-4-2017 (HT. Túy Trịnh) 35
- 04- Tường thuật Lễ An Vị Long Vị Đức Phật
Mẫu tại Điện Thờ Phật Mẫu tại Victoria,
Úc Châu (HT. Lý Phước Hùng) 61
- 05- Đạo và Đạo tại Tâm - Hữu hình và Vô vi
huyền diệu hiện tượng Hiệp Thiên Đài
(Tiền sĩ Nguyễn Thanh Bình) 74
- 06- Nhận định về Những Thách Thức mới
của những nhà lãnh đạo mới (Anh ngữ
và Việt Ngữ) (HT. Trịnh Ngọc Túy) 92
- 07- Liên lạc BTĐ - Tóm lược Hội Tương Tế
Cao Đài - Phân ưu - Danh sách yểm trợ
từ ngày 1-1-2017 đến ngày 1-5-2017. 110
- 08- Thông báo ngày 8-2-2017 của Cao Đài Hải
Ngoại v/v thực hiện “ Chương Trình
Câu Hiền Giúp Đạo” 120
- 09- “Bí Pháp” (HT. Nguyễn Long Thành) 138
- 10- “Giảng Đạo Chơn Ngôn” (Giáo sư
Thái Đền Thanh) 159



Thánh Thất Cao Đài Houston Texas

KÍNH BIỂU



TẬP SAN THẾ ĐẠO
3076 Oakbridge Dr.
San Jose, CA 95121-1716
Điện thoại: (408) 238-6547